

Hồi Thứ 16 - Yết Đàng Công , Hàn Tín tổ can trường Vào trường phủ , Tiêu Hà phục hào kiệt

Nam Chính non nước huy hoàng, cảnh sắc chẳng khác nào một bức tranh thiên tạo. Hàn Tín vừa đi vừa ngắm cảnh, chẳng bao lâu đã vào chốn kinh thành. Nơi đây chợ búa đông đúc, buôn bán lao đao, dân chúng sống trong thanh bình thịnh trị.

Hàn Tín vào một quán trọ, chủ quán ra tiếp đón niềm nở. Hàn Tín đưa hành trang cho chủ quán và dặn cất cẩn thận.

Chủ quán mỉm cười nói :

- Quý khách cứ an tâm, xứ Hán Trung chúng tôi không phải như các xứ khác. Dầu của bỏ rơi ngoài đường còn chẳng ai lượm, huống hồ vật cất trong nhà. Xin ngài nghỉ ngơi cho khỏe rồi ra phổ tiêu khiển. Chiều đến, Hàn Tín lên ngựa, đi dạo xem phong cảnh Hán Trung . Cửa Kiếm các uy nghi hướng về phương Nam, đường Sạn đạo bắt sắn, uốn khúc quanh co như khúc ruột trước mặt là Đại Giang, sông mênh mông sóng vỗ, đằng sau là núi Cẩm Bình, Nga Mi sừng sững như tháp Quan âm, bao bọc vùng Châu Kỳ, Châu Tương, đồng rộng ước hai ngàn dặm. Lại thêm ngọn núi Nam Mai trắng tợn tuyết, ngọn suối Bộc Bộc chảy ngồn ngồn, có ô Bàn Vân có lầu Thiên Hán có nhà Thạch trụ, có dinh Tứ Chiến, cảnh vật muôn màu tươi thắm, tô điểm cho giải non sông ấy một sắc thái hùng khí thiên nhiên.

Hàn Tín xem mãi không chán mắt, giục ngựa thẳng đến một tòa nha môn kia, ngoài cổng có treo tám biển đề ba chữ "Chiêu hiền quán" hai bên lại có treo hai tấm yết thị rất lớn, viết như sau :

- 1) Am hiểu lược thao, tinh thông binh pháp sẽ được chọn làm chức Nguyên nhung
- 2) Dũng cảm hơn người đủ sức phá thành chém tướng, sẽ chọn làm Tiên phong
- 3) Tài hay khinh khiển, võ nghệ siêu quần, sẽ được chọn vào chức Tán kỵ
- 4) Thông hiểu thiên văn, thạo việc phong vũ, sẽ chọn làm chức Tân hoạch.
- 5) Tinh tường địa đạo, thấu triết địa dư sẽ được chọn làm chức Hướng đạo.
- 6) Mực thước công bằng, tánh tình ngay thẳng, sẽ chọn làm chức Kỷ lục .
- 7) Cư biên tài tình, động việc khéo lo, sẽ chọn làm chức Nghị quân.
- 8) Nói năng hoạt bát, ứng đối nhanh lẹ, sẽ chọn vào chức Thuyết khách
- 9) Tính toán tinh tường, một mảy không lộn, sẽ chọn làm chức Thượng thư .
- 10) Sách vở xem rộng, hỏi đâu biết đấy, sẽ chọn làm chức Bác sĩ.
- 11) Chuyên tập sách thuốc, mạch lục tinh thông, sẽ chọn vào chức Quốc thủ.
- 12) Giỏi nghề len lỏi, thạo việc rình mò, sẽ chọn làm Thám tử.
- 13) Chường quân tiền lương, tiêu pha có độ, sẽ chọn làm chức Quân xướng.

Trong 13 khoản này, ai giỏi về khoản nào cứ tới Quán Chiêu Hiền kê khai tên họ, trình quan khảo thí.

Nếu thực tài sẽ được trọng dụng ngay không phân quý tiện. Hết lòng vì nước tất đoạt bước thang mây. Cáo thị Quốc dân.

Hàn Tín đọc xong bản chiêu hiền, liền hỏi thăm dân chúng, ai là chủ tòa nha môn ấy.

Dân chúng đáp :

Đàng công tên là Hạ Hầu Anh được Hán vương phong làm Nhữ Nam Hầu, lo việc chiêu hiền đãi sĩ đó.

Hàn Tín nghĩ thầm :

- Nếu mình mang ngay cái giốc thư của Trương Lương đến trình với Tiêu Hà xin tiến cử thì ra mình hèn quá ! Tại sao ta không thi thố tài năng theo hệ thống khảo thí như mọi người, để tỏ tài học của mình ?

Liền biên tên họ, quán chỉ, nạp vào nha môn, xin yết kiến Đàng công.

Đàng công nghĩ thầm :

- Người này ta nghe tiếng đã lâu, vả lại, từ ngàn dặm, bỏ Sở mang đây hẳn có chí lớn .

Bèn cho quân mời Hàn Tín vào, hỏi :

- Hiền sĩ đang phò Sở, vì sao lại dong ruổi đến đây ?

Hàn Tín thưa :

- Hạng vương không dùng, nên tôi bỏ chỗ tối tìm đến chỗ sáng.

Đàng công hỏi :

- Đường Sạn đạo bị đốt, núi rừng hiểm trở, hiền sĩ làm sao đến đây được ?

Hàn Tín đáp :

- Bẩm Đại nhân, đường sá dầu hiểm trở đến đâu cũng không cản được chí hướng con người.

Đàng công khen :

- Thế thì hiền sĩ quả là người có chí ? Vậy hiền sĩ đã xem bản văn chưa ?

- Thưa đã.

- Theo các khoản ấy hiền sĩ giới về khoản nào ?

Hàn Tín do dự một lúc rồi đáp :

- Mười ba khoản ấy vẫn chưa đủ.

Đằng công ngạc nhiên hỏi :

- Còn thiếu khoản gì, theo ý hiền sĩ ?

Hàn Tín thưa :

- Còn thiếu một khoản : "văn võ song toàn, thông hiểu vũ trụ, ra tướng vũ, vào tướng văn, trăm trận trăm thắng, lấy thiên hạ như trở bàn tay, đủ sức làm Phá Sở Nguyên Nhung. . . ! " . Nếu Đại nhân muốn sát hạch Tín thì phải thêm khoản ấy, còn như mười ba khoản kia chỉ là tài mọn riêng tay, dành cho những người thường, có gì đáng kể.

Đằng công nghe nói giật nảy người, mời Tín an tọa, và hỏi :

- Lâu nay nghe tiếng ngài, nay mới hân hạnh được hội kiến, quả thật lời đồn chẳng sai. Ngài đến đây không những do hồng phúc của chúa công tôi, mà còn đem lại hạnh phúc cho thiên hạ nữa. Vậy xin ngài vui lòng chỉ giáo .

Hàn Tín khiêm nhượng đáp :

- Đại nhân đã rộng lượng, Tín này mới dám tỏ lời :

- Đời nay làm tướng chỉ học thuộc lòng binh pháp mà không biết sử dụng thích đáng binh pháp . Như vậy đâu có học

thuộc hết Tôn, Ngô nhớ kỹ thao lược cũng vô ích ! Làm tướng giỏi phải biết học và biết dùng.

Đằng công hỏi :

- Thế nào là biết dùng ?

Hàn Tín đáp :

- Tôi xin đàn cử việc này : "Xưa, nước Tống có anh chàng học được môn thuốc gia truyền gọi là Quy thủ dược.

Phương thuốc đó chữa chứng cóng tay về mùa đông giá :rét hiệu nghiệm như thần. Hễ xoa vào tay thì không còn biết rét là gì nữa. Nhà anh ta ở gần sông, làm nghề thợ giặt , dầu trời lạnh đến đâu anh cũng không sợ, và lấy cái nghề ấy làm kế sinh nhai, cha truyền con nối. Một hôm, có người khách mang một trăm nén vàng đến mua phương thuốc ấy. Anh ta suy hơn tính thiệt rồi nói với bọn gia nhân , làm nghề giặt chẳng qua kiếm gạo hàng bữa, chứ khi nào giàu được, chi bằng ta bán quách phương thuốc cho người này, lấy một trăm nén vàng, sống phong lưu suốt đời " . Bàn xong, anh ta nhận lấy vàng, đem phương thuốc trao cho khách. Người khách được phương thuốc, trở về nước Ngô, gặp lúc Ngô, Việt đang đánh nhau, trời đông rét mướt quân Ngô cóng tay không thể nào cầm vũ khí được Người khách đem thuốc vào yết kiến vua Ngô, thoa thuốc vào tay quân sĩ, tức thì không ai còn biết rét nữa, tung vũ khí đánh quân Việt chạy tán loạn" , ấy vậy, cùng một thứ thuốc mà người Tống dùng chỉ để làm nghề thợ giặt, còn người Ngô dùng lại dẹp được giặc, đem lại quốc hùng, dân an.

Đằng công nghe xong, nói :

- Hiền sĩ quả là một thiên tài. Nhưng tại sao nước Sở lại không dùng ?

Hàn Tín nói :

- Thưa ngài, Bá Lý Hề ở nước Ngư, nước Ngư bị mất, sang nước Tần, nước Tần được xưng vương. Như vậy đâu phải Bá Lý Hề ngụ tại nước Ngư, mà trí ở nước Tần ?

Người tài bao giờ cũng có ích cho nước nhà, chỉ khác ở chỗ biết dùng hoặc không biết dùng mà thôi. Tín tôi ở Sở đã

lâu dằng dặc tỏ bày hơn thiệt, thế mà Hạng Vũ không dùng, nên Tín tôi mới bỏ Sở đến đây.

Đằng công hỏi :

- Nếu Hán vương dùng ngài, ngài sẽ làm gì để thỏa mãn chí hướng ?

Hàn Tín nói :

- Tôi có thể giúp Hán vương tính thiên hạ. Trước hết lấy Tam Tần, sau đánh chư hầu, cắt hết vây cánh của Hạng vương rồi mới diệt Sở. Sở đã diệt, tất gồm thiên hạ. Tôi chỉ sợ ngài tiến cử tôi không nổi, và Hán vương không biết dùng tôi mà thôi.

Đằng công lắc đầu nói :

- Ngài nói quá lắm, tôi e việc làm không kịp lời nói chẳng ? Vả như Hạng Vũ sức địch muôn người, binh hùng tướng mạnh, chỉ trong ba năm trời dựng nên nghiệp cả, bốn bể quy hàng, tự cổ kim chưa ai hơn đặng, hiền sĩ dám khinh thường sao ?

Hàn Tín nói :

- Không phải Tín tôi dám khoe, nếu nói mà không làm được còn gì thẹn hơn đối với lòng mình. Người Hán cho Hạng vương là vô địch, song với Tín tôi, tôi coi Hạng vương chỉ là một tuồng trẻ mi, không có gì đáng sợ.

Đổng công nói :

- Thế thì thao lược hiền sĩ chắc có lẽ giỏi lắm nhỉ ?

Hàn Tín nói :

- Cái lỗi làm tướng phải học nhiều sách. vớ, biết lẽ được thua, trên thông thiên văn, dưới hiểu địa lý, còn như giỏi thao lược cũng chưa đủ.

Đổng công liền đem sách Lục thao, Tam lược đưa cho Hàn Tín xem. Hàn Tín không cần nhìn vào sách, ngồi đọc một lượt, từ đầu đến cuối không sai chữ nào. Lại đem nhâm, cầm, độn, giáp ra nói, miệng như nước chảy mây trôi, chẳng bao giờ dứt.

Đổng công ngồi nghe Hàn Tín ứng đối từ sớm đến chiều vẫn chưa hết. Đổng công nói :

- Cứ như tài học của hiền sĩ, không ai bỏ rơi được.

Ngày mai tôi xin vào tâu với Hán vương.

Hàn Tín nói :

- Xin đại nhân thư thả, để cho tôi có dịp vào yết kiến Tiều Thừa Tướng đã, rồi hai ngài cùng tiến cử, thì Hán vương mới trọng, và Tín tôi mới có danh.

Đổng công nói :

- Hiền sĩ nói phải lắm, chiều hôm nay tôi xin vào hầu Thừa Tướng trước, rồi hiền sĩ sẽ vào sau. Thế nào Thừa Tướng cũng vui lòng cùng hiền sĩ hội kiến.

Hàn Tín cáo từ trở về quán trọ.

Chiều hôm ấy, Đổng công sang Tiều Hà, thuật chuyện Hàn Tín bỏ Sở về Hán, và đã đem tài năng cầu tiến thân.

Tiều Hà nói :

- Tôi nghe tiếng người ấy đã lâu, trước kia sống trong cơ hàn, lấy nghề câu cá nuôi thân, thường xin cơm Phieu mẫu, lại chịu nhục luôn luôn ở Đổng Trung giữa chợ, thiên hạ đều chê cười cho là thằng nhát, sau chống gươm về Sở Hạng vương phong hàm Chấp kích lang. Phạm Tăng tiến cử nhiều lần, nhưng Hạng vương nhất quyết không dùng. Dĩ vãng người ấy như thế chưa chắc Hán vương đã chịu dụng.

Đổng công nói :

- Tiếc thay một nhân tài như vậy mà không có dịp để thi thố tài năng. Tôi chắc người này nếu được trọng dụng hẳn làm nên việc cả.

Tiều Hà nói :

- Thế thì mai ngài mời Hàn Tín đến đây chơi, xem thế nào ?

Hôm sau, Đổng công sai quân đến nhà trọ, mời Hàn Tín đến yết kiến Tiều Hà.

Đến nơi, cổng kín tường cao, thâm nghiêm vô hạn, phải nhờ quan Tư hậu vào bẩm trước.

Qua một lúc, có tên Thợ lại bước ra nói :

- Xin mời hiền sĩ vào.

Hàn Tín vội theo chân vào phủ Thừa Tướng. Vào đến nơi, Hàn Tín đứng dưới thềm làm lễ, Tiều Hà mời vào công đường, nói :

- Tôi vừa nghe Đổng công khen hiền sĩ là bậc anh tài, nay lại hạ cố đến đây, tôi lấy làm vạn hạnh. .

Hàn Tín nói :

- Tín tôi ở Sở, nghe Hán vương là bậc minh quân, Thừa Tướng là người hiền đạt, nên từ nghìn dặm đến đây.

Trước tiếp Đổng công lấy làm phật ý, nay gặp Thừa Tướng bỗng nhiên muốn về điền lý tiêu dao, không thích đem thân chịu nhục.

Tiều Hà nói :

- Hiền sĩ đến đây cốt đem chí bình sinh, cứu dân giúp nước, có sao chưa gì đã thoái bộ ?

Hàn Tín nói :

- Tôi vào tiếp Thừa Tướng với ý nghĩa cao xa, chứ đâu phải vì bả vinh hoa, đem thân quy lụy ? Xưa vua nước Tề muốn nghe gãy đàn sắt, nước Tần có người gãy đàn hay, vua Tề hai ba lần sai người đến triệu.

Một hôm, người ấy đến nước Tề, vua Tề ngồi trong cung, đòi người ấy vào gảy đàn, người ấy không bằng lòng gảy, nói : "Nếu vua không thích, tôi không bước chân đến sân nhà vua. Nếu vua thích thì phải bày đàn, đốt hương, hết lòng kính cẩn, tôi mới đem hết tài ra làm thỏa ý nhà vua. Nay vua ngồi, tôi đứng, đãi tôi như kẻ hầu, hà tất tôi phải chiều ý vua làm chi !" ấy, người gảy đàn còn giữ tư cách của mình, huống hồ một kẻ hào kiệt nhất đời. Thừa tướng đang lúc vì nước cầu hiền, lẽ phải bắt chước Chu cũng, đang ăn cũng phải nhả cơm, đang gội đầu cũng phải vẩy tóc nghênh tiếp hiền sĩ thì mới thu phục được anh tài hết lòng giúp sức. Tán tôi đến đây, Thừa tướng tiếp đãi một cách ngạo mạn, nên không muốn ở đây một giờ nào nữa.

Tiêu Hà vội vàng đứng dậy mời Hàn Tín vào nhà trong, dắt lên thượng tọa, chấp tay nói :

- Hà tôi thất lễ với hiền sĩ, xin hiền sĩ hỷ xả cho, và xin vui lòng chỉ giáo.

Hàn Tín nói :

- Ngài vì nước cầu hiền, tôi vì nghĩa vụ đến đây, chúng ta đều là kẻ đứng ngoài quan niệm tư kỷ. Đã hiểu nhau rồi, việc lễ nghĩa đâu còn trọng nữa ! Thừa tướng muốn nghị luận việc gì trước ?

Tiêu Hà nói :

- Xin hiền sĩ cho biết việc trị loạn trong thiên hạ, và cái thế nguy, an của quốc gia :

Hàn Tín trầm tĩnh đáp :

- Bẩm Thừa Tướng, cái thế tranh thiên hạ cốt ở ba điều : "Thiên thời, địa lợi, nhân hòa" . Quan Trung là nơi Thiên phủ, núi non hùng vĩ, đồng ruộng phì nhiêu, dân cư đông đúc, từ xưa, các bậc đế vương lấy đó làm nơi kiến đô, lập ấp nay Hạng vương không ở, thiên đô về Bành thành, thực không biết gì về địa lợi. Hạng vương đến đâu, thiên hạ cho là vô địch, nhưng chẳng qua kính trọng bề ngoài, còn bên trong đã nhuốm mầm phản loạn, dân chúng lại không phục, thế là mất hẳn điểm nhân hòa. Hạng vương giết vua Nghĩa Đế giữa dòng Đại giang thật vô đạo, lòng trời không dung được hành động dã man như vậy. Thế thì Hạng vương đâu phải là người đáng sợ như thiên hạ lầm .

Tiêu Hà hỏi :

- Còn Hán vương thì thế nào ?

Hàn Tín nói :

- Hán trước vào Hàm Dương lấy ba điều ước pháp ban bố cho dân, khiến dân mến đức, tiếng tốt đồn khắp xa gần. Nay tuy bị dòn vào Hán Trung, nhưng Hán Trung là nơi thuận tiện có thể dưỡng uy sức nhuệ, củng cố thực lực mình được. Bọn Chương Hàm trấn ở Tam Tàn, dân chúng oán vọng, mong Hán vương trở lại làm vua Quan Trung, nếu ta đem quân ra phương Đông, chắc trăm họ vì ta mà trợ chiến, chỉ một tiếng trống cũng đủ hạ Tam Tàn, lấy Hàm Dương rồi. Nếu đã lấy được Hàm Dương thì cái thế thiên hạ sẽ về ta vậy.

Tiêu Hà hỏi :

- Theo ý hiền sĩ, lúc nào mới là dịp ra quân ?

Hàn Tín nói :

- Hạng vương thiên đô, chư hầu ly loạn, trăm họ đang nhao nhao chờ một minh quân làm chủ Tam Tàn . Nếu trễ nải, trong bốn nước chư hầu Tề, Ngụy, Triệu, Yên, có nước nào thu dụng được kẻ trí đem quân vào hướng Tây, trước lấy Hàm Dương sau lấy Tam Tàn chẹn nơi hiểm yếu, thì quân Hán phải chết già trong đất Bao Trung này, khi nào ra khỏi được.

Tiêu Hà nghe đến câu ấy, ghé vào tai Hàn Tín nói nhỏ :

- Sạn đạo đã đốt rồi, làm thế nào mà xuất quân gấp được ?

Hàn Tín mỉm cười đáp :

- Đốt Sạn đạo, Tử Phòng cốt làm mưu cho quân Sở không để ý đến Bao Trung mà thôi, hẳn Tử Phòng đã tìm được con đường khác thay cho Sạn đạo rồi ! Việc ấy làm sao bịt mắt được kẻ thức giả ?

Tiêu Hà nghe Hàn Tín nói thất kinh, chấp tay nói :

- Từ khi tôi đến Bao Trung chưa được nghe ai bày tỏ kiến thức sâu rộng như thế, hiền sĩ thực là kẻ anh tài.

Nói xong, gọi quân thẳng ngựa, đưa Hàn Tín về tư dinh đàm đạo. Hai ngựa song kê, tâm hồn hoan hỉ. Đến nơi, yến tiệc đã bày sẵn chủ khách nâng ly, và khởi đầu câu chuyện hàn huyên.

Tiêu Hà hỏi :

- Nước nhà an nguy, quân cơ lợi hại đều do người làm tướng cả, vậy hiền sĩ cho biết đạo làm tướng phải thế nào .

- Bẩm Thừa Tướng, đạo làm tướng trước nhất phải có "năm tài" và tránh "muội lỗi". Năm tài là : Trí, nhân, tín, dũng, trung. Trí thì biết cẩn thận, nhân thì biết thương người, tín thì không sai hẹn, dũng thì

không ai dám phạm, trung thì không ở hai lòng. Còn mười điều lỗi : một là cậy vào cái dũng khinh thân mình, hai là gặp việc gấp thì nóng nảy, thiếu cẩn thận, ba là gặp lợi thì ham, bốn là vì lòng nhân không dám giết người, năm là ý lại vào sức mình không biết lo xa, sáu là tin mà không phòng, bảy là không chịu thu thập ý kiến mọi người, tám là việc đáng làm gấp mà do dự, chín là thiên vị, thiếu công bằng, mười là lười biếng, chỉ muốn sai người. Nếu có đủ "năm tài" và tránh được "mười lỗi" ấy, tất là tướng giỏi.

Tiêu Hà hỏi :

- Hiền sĩ xem các tướng bây giờ thế nào ?

Hàn Tín đáp :

- Trong thiên hạ kẻ có dũng lại vô mưu, kẻ có mưu lại thiếu dũng, đó là chưa nói đến những cá tánh bất lợi như : tự đắc, tự mãn, khoe khoang, kiêu ngạo. Có những cá tánh ấy không thành lương tướng được.

Tiêu Hà hỏi :

- Nếu hiền sĩ làm tướng thì thế nào ?

Hàn Tín đáp :

- Nếu Tín tôi làm tướng thì khác hẳn với tướng thời bây giờ. Tất cả đều theo như binh pháp, lấy văn mà dùng, lấy vũ mà định, động thì phát, tĩnh thì giữ. Lúc bình chưa ra thì tĩnh trông như núi Thái Sơn, lúc bình đã ra thì cuộn cuộn như nước sông Hoàng Hà, biến hóa như trời đất, hiệu lệnh như lôi đình. Mất có thể làm còn, yếu có thể làm mạnh; nguy có thể làm an được, cơ biến không biết đâu mà lường, quyết thắng từ ngoài nghìn dặm, binh uy không để một kẻ nào dòm ngó nổi, muôn vạn quân, trăm nghìn tướng không chỗ nào sai lầm. Lấy nhân mà dùng, lấy lễ mà dạy, lấy dũng mà khiến, lấy tín mà thờ. Cái lỗi làm tướng như thế, Thừa Tướng bằng lòng chăng ?

Tiêu Hà thấy Hàn Tín ứng đối như nước chảy, trí tuệ thông suốt, tấm tắc khen thắm, và tự nghĩ :

- Hán vương được người này thật là phúc lớn. Cái chức Phá Sở Đại Nguyên soái trừ Tín ra không còn ai hơn nữa ?

Từ đây, Tiêu Hà giữ Hàn Tín nơi tư dinh, khiến quân hầu hạ, tiếp đãi như các bậc thượng khách.

Mặc dầu vậy, Hàn Tín vẫn giấu kỹ cái giốc thư của Trương Lương, không chịu đưa ra, chỉ dùng tài của mình để tiến thân mà thôi.

Còn Tiêu Hà từ khi gặp được Hàn Tín, lòng rất hoan hỉ, ngày đêm chuyện văn, quên ngủ quên ăn.

Thật là :

Anh hùng rõ mặt anh hùng

Biết người giữa chốn bụi hồng mới cao

Hồi Thứ 17 - Hàn Tướng quân khuất thân làm Đô Úy Tiêu Thừa tướng sốt ruột theo anh hùng

Một hôm, Tiêu Hà và Đằng công vào triều, tâu với Hán vương :

- Chúng tôi vừa chọn được một hiền sĩ, tài kiêm văn học suốt cổ kim, đáng làm Phá Sở Nguyên Nhung, xin Hán vương trọng dụng.

Hán vương hỏi :

- Hiền sĩ tên gì, quê quán ở đâu, tài năng ra thế nào ?

Tiêu Hà tâu :

- Người ấy ở Hoài Âm, họ Hàn tên Tín, trước làm quan Chấp Kịch Lang nước Sở, thường dâng biểu, nhưng Hạng vương không dùng nên bỏ Sở về đây. Vừa rồi, chúng tôi cùng nói chuyện, biết là bậc đại tài, dẫu Y Doãn, Tử Nha, Tôn Vũ cũng khó sánh kịp.

Hán vương cười rằng :

- Người này khi còn ở Huyện Bái ta đã nghe tiếng luôn khó Đổ Trung, xin cơm Phiếu mẫu, làng nước ai cũng khinh bỉ. Nay Thừa Tướng cử người này làm Đại tướng sợ ba quân không phục, các nước chê cười, Hạng vương cho ta là người không có mắt.

Tiêu Hà nói :

- Tâu Đại vương, xưa nhiều người xuất thân bần tiện, mà vẫn dựng nên nghiệp cả, như Y Doãn xuất thân là kẻ thất phu ở Sàn Giã, Thái Công là kẻ đi câu sông Vị, Ninh Thích là người buôn xe, Quản Trọng là kẻ tù đồ, đến lúc gặp được thời, đều tạo nên đại sự cả. Hàn Tín tuy xuất thân bần tiện song .tài học tuyệt vời, nếu không dùng, tất hẳn sang nước khác, xin Đại vương xét lại.

Hán vương nói :

- Các khanh đã bảo tâu, không lẽ ta chẳng vị tình.

Thế thì cho đòi hẳn vào xem.

Tiêu Hà liền sai người đến mời Hàn Tín vào bệ kiến.

Hàn Tín nghĩ thầm :

- Hán vng khinh bỉ ta thế này tất không dùng ta nổi. Tuy nhiên, ta cứ vào bệ kiến xem sao !

Liền theo gót sứ giả. Vừa vào đến nơi, Hán vương hỏi :

- Nhà ngươi từ nghìn dặm đến đây, chưa thấy rõ tài năng làm sao đại dụng được. Nay trong kho thiếu chức Chương lý, ta cho ngươi làm chức Liên Ngao, xem tài năng thế nào đã.

Hàn Tín tạ oí lui ra, sắc mặt vẫn tự nhiên không hề tỏ bất mãn.

Đằng công và Tiêu Hà thấy vậy lòng lo lắng không an.

Hôm sau, Hàn Tín đến kho, kiểm điểm thóc lúa, tính toán sổ sách, mau lẹ phi thường, không sai một mảy.

Những người coi kho thấy Hàn Tín tính toán minh bạch đều sụp lạy thưa :

- Từ khi có kho đến nay chúng tôi chưa thấy ai thần toán như ngài.

Hàn Tín vừa cười vừa nói :

- Đó chẳng qua cái trò nô lệ thôi, có gì là thần thánh !

Tiêu Hà sai người đến thám thính, thấy Hàn Tín tài giỏi như vậy, liền mời về dinh, nói :

- Ngài học ở đâu ra phép tính toán thần diệu như vậy ?

Hàn Tín đáp :

- Phép toán có nhiều lối, có số "tiểu cửu" có số "đại cửu" Nếu tinh tường các phép ấy thì dẫu bốn bể, năm châu cũng chỉ ở trong bàn nh' đó' .1. . Trước kia vua Phục Hy chỉ có 61 quẻ, mà thiên biến vạn hóa, việc vũ trụ không thoát ngoài các quẻ ấy được .

Tiêu Hà nói :

- Học vấn của ngài chắc là .tất chung vậy.

Hàn Tín nói :

- Thóc gạo trong "kho để lâu nay đã mục nát, xin đem ra bán cho dân, thay hạt cũ lấy hạt mới , vừa lợi cho dân , vừa ích cho nước đó là việc của Thừa Tướng !

Ngài đề nghị rất phải. . Ngày mai tôi sẽ tâu với Hán vương thi hành ngay việc ấy.

Ba hôm sau, Hán vương không ngự triều. Tiêu Hà viết sớ sai nội thị vào tâu. Hán vương phán :

- Mấy hôm nay ta bức tức, chỉ mong thoát ra khỏi Bao Trung , nhưng chưa có kế gì hay. Vì vậy không lâm triều . Ngày mai xin mời Thừa Tướng đến thương nghị.

Hôm sau, Tiêu Hà cùng bá quan vào chầu, Hán vương kiểm điểm công việc xong, vào tiền điện cùng với Tiêu Hà nghị sự .

Hán vương nói :

- Ta ở đây đã lâu, nóng lòng muốn xuất quân, chẳng hay Thừa Tướng có kế gì chăng .

Tiêu Hà nói :

- Tâu Đại vương, muốn xuất quân tất phải dùng một vị Phá Sở Đại Nguyên Soái mới được.

Hán vương thở dài nói :

- Chính ta cũng đang lo về việc đó .

Tiêu Hà nói :

- Đại vương bất tất phải lo, chỉ cần phong ngay Hàn Tín làm tướng là xong việc.

Hán vương cười nói :

- Làm gì cái tài nhỏ nhen ấy !

Tiêu Hà tâu :

- Cứ xem tài này tất hiểu tài khác. Hàn Tín quả thực đáng làm Nguyên Nhung, không nên cố chấp .

Hán vương suy nghĩ rồi phán :

- Ủ ! Nếu vậy cứ thăng cho Hàn Tín chức Tri túc Đô Úy xem sao đã .

Cận thần ban lệnh, Hàn Tín vẫn khiêm nhiên nhận lãnh.

Hôm sau, Hàn Tín đến dinh Đô Úy , đem cả sổ sách ra tra xét, lương tiền, thu nộp, chi phí đâu đó rành mạch.

Khi trước, những quan Đô Úy đến nhận chức, hay ăn lễ các người nhà kho, nên chúng bảo thể nào nghe thể ấy, dân tình thần oán, mất lễ công bằng. Nay Hàn Tín đến, trước hết ra giấy yết thị, tra xét những kẻ những lạm trước kia, cách chức tất cả, rồi đưa vào những người đứng đắn, vì vậy trăm họ hoan hỉ, tranh nhau nộp thuế. Chỉ trong nửa tháng mà thuế khóa nộp hết không thiếu một đồng tiền nào. Dân chúng mến phục, tìm đến nói :

- Từ ngày đến coi kho, dân chúng tôi chẳng ai mất một thúng thóc một đồng tiền nào. Mới mấy hôm mà lương tiền dồi dào, so với khi trước cách xa lắm.

Lại rủ nhau đến phủ Thừa Tướng, nói :

- Hàn đại nhân đến đây thực là phúc đức cho dân chúng tôi lắm. Trước kia quan coi kho tham lam, áp bức dân chúng, phù thủ tiền lúa, nay chúng tôi không còn bị nạn ấy lấy làm hoan hỉ.

Tiêu Hà an ủi :

- Hàn đại nhân là kẻ hiền tài, đâu phải coi kho mãi mãi. Chẳng qua Chúa thượng muốn thử tài người vài hôm đó thôi. Người ấy phải là Nguyên Nhung, đánh Đông dẹp Bắc, giúp vua thu thiên hạ, dựng cơ đồ mới xứng mặt.

Dân chúng bái lạy lui ra, Tiêu Hà nằm vắt tay lên trán nghĩ thầm :

- Hàn Tín là kẻ quốc sĩ, việc lớn việc nhỏ đều tinh tường cả... Ta phải hết lòng tiến cử, nếu không hoài mất một vị Phá Sở Nguyên Nhung.

Hôm sau, Tiêu Hà vào triều Hán vương mặt buồn bã, đòi Tiêu Hà lên điện, nói :

- Đêm qua ta nằm mơ thấy mộng không lành, lại thêm lòng nhớ cha mẹ, vợ con nơi Bành Thành, không biết ngày nào trông thấy mặt. Nêu cứ uất ức ở đây mãi ta không thể nào vui được, Thừa Tướng có nghĩ đến việc đó chăng ?

Tiêu Hà nói :

- Tâu Đại vương, trước kia vua Cảnh Công nước Tề đi săn về nói chuyện với Án Tử : "Quả nhân mỗi khi mơ thấy triệu bất tường, thì lòng lại không vui".

Án Tử thưa : "Triệu bất tường thế nào, xin Chúa công cho biết". Cảnh Công nói : "Ta trông lên núi thấy hùm , nhìn xuống hầm thấy rắn...". Án Tử nói : "Núi là chỗ hùm ở, hầm là nơi rắn ở, đó là thuận cảnh sao gọi là bất tường được. Hiện nay trong nước có ba điều bất tường mà Chúa công không biết" Cảnh Công hỏi : "Ba điều bất tường ấy là gì ?". Án Tử nói : "Nước có người tài mà không biết là một điều bất tường ; biết mà không dùng là hai điều bất tường, dùng mà không xứng với tài năng là ba điều bất tường". Bấy giờ Đại vương mộng thấy điềm chẳng lành, chính là cái triệu có hiền sĩ mà không biết dùng đó.

Hán vương ngơ ngác hỏi :

- Nếu trong nước có người tài lẽ nào ta lại không dùng ? Từ ngày ta vào Bao Trung đến nay nào có thấy ai là anh tài đâu ?

Tiêu Hà nói :

- Người tài trước mặt Đại vương không dùng, lại mong người đâu đâu thực là lạ lắm !

Hán vương bực dọc hỏi :

- Người hiền sĩ là ai ? Thừa Tướng cứ nói, ta sẽ trọng dụng ngay.

Tiêu Hà nói :

- Tôi muốn tiến cử e Đại vương khinh kẻ bần tiện, không chịu dùng, làm mất lòng người ấy, và khiến cho kẻ hào kiệt bốn phương sanh lòng chán ngán, không muốn đến làm tôi Hán vương nữa.

Hán vương nói :

- Thừa Tướng bắt tất phải nói lắm. Cứ nói tên hiền sĩ ấy cho ta biết.

Tiêu Hà khấn đầu nói :

- Hiện nay bậc hiền sĩ trong thiên hạ không ai hơn Hàn Tín. Nếu Đại vương không dùng, chắc y không chịu ở đây nữa.

Hán vương nói :

- Tước lộc đâu phải là món đồ chơi, muốn cho ai cũng được. Hàn Tín mới đến đây một tháng mà phong thưởng hai lần. Nếu còn phong thưởng nữa e những tướng sĩ theo ta từ Phong Bái đến đây, cho ta là thất đáng chăng ?

Tiêu Hà tâu :

- Các bậc Đường thời xưa dùng người cốt tùy tài mà trao chức. Hàn Tín là bậc trí dũng, Đại vương đem dùng vào việc nhỏ, không xứng đáng tài năng, vì vậy hạ thần mới phải mấy phen tiến cử. Còn như các tướng ở Phong Bái, đều kém xa Hàn Tín, Đại vương vì sao được ?

Hán vương nói :

- Thôi ! Ta cũng nghe lời Thừa Tướng, nhưng phải chờ đợi hai tháng nữa, nếu Trương Lương không tiến cử ai đến đây, chừng ấy ta sẽ trọng dụng Hàn Tín cũng chẳng muộn.

Tiêu Hà bất đắc dĩ phải trở về dinh chờ lệnh.

Hôm sau, Tiêu Hà lại mời Hàn Tín đến tư dinh hỏi chuyện làm thế nào hạ được Tam Tần ?

Hàn Tín cười nhạt nói :

- Tôi vẫn tưởng Thừa Tướng thông hiểu binh pháp, ngờ đâu lại chẳng biết gì cả. Phàm việc quân tùy cơ mà động, tùy thời mà biến, không thể tiên liệu hoặc dự mưu được. Mà dẫu có dự mưu thì cha con cũng không nên cho biết... Vậy mà Thừa Tướng lại hỏi chuyện đó chớ.

Tiêu Hà rất khâm phục. Từ đó lại càng kính trọng hơn.

Hàn Tín trở về Công quán, cách hai tháng sau vẫn không thấy tin tức gì, nghĩ thầm :

- Nếu không kích Tiêu Hà, e Hán vương bỏ lơ, mà dẫu mình có đưa giốc thư của Trương Lương ra, tướng sĩ cũng không phục. Chi bằng lập kế làm cho Tiêu Hà sốt ruột mới xong.

Nghĩ rồi, truyền bọn môn hạ sắm sẵn một con ngựa tốt để sáng hôm sau đi sớm có việc.

Trời vừa tang tảng sáng, Hàn Tín gói ghém hành lý để một bài thơ lên vách, rồi giục ngựa ra cửa Đông đi thẳng.

Bọn gia nhân thấy Hàn Tín đi một cách vội vàng, đem lòng nghi ngờ, bàn với nhau :

- Thừa Tướng sai chúng ta đến đây phục dịch Hàn đại nhân, và dặn hễ Hàn đại nhân đi đâu phải cấp báo.

Nay Hàn đại nhân bỗng dung đi sớm thế này, chúng ta phải cấp báo mới được.

Chúng liền vào trình với Tiêu Hà.

Tiêu Hà hay tin tay chân bần rùn, vội vàng đến nhà Công quán, thấy trên vách có bài thơ như vậy :

Anh h ừng lở vận bước long đong

Thà chịu an thân khỏi thẹn lòng

Vó ngựa ~a ~r~ trông cổ quận

Công danh chán ngắt mặt hồng anh

Tiêu Hà dậm chân xuống đất thờ dài nói :

- Đã mấy lần ta tiến cử lên Chúa thượng, nhưng Chúa thượng không dùng, để hấn bỏ đi. Nếu không gọi hấn về thì sau này ăn ngủ sao yên !

Liền gọi mấy tên đầy tớ, mỗi người sắp một con ngựa, rồi thầy trò cùng đuổi theo.

Ra đến cửa Đông, Tiêu Hà hỏi viên quan giữ cửa :

- Nhà ngươi có thấy Hàn Tín ra đây chăng ?

Viên quan giữ cửa đáp :

- Lúc mở cửa, tôi thấy người ấy đi qua đây, giờ đã đi xa rồi.

Tiêu Hà vội thúc ngựa đuổi theo. Đến thôn kia, hỏi thăm dân chúng.

Dân chúng đáp :

- Sáng sớm có một người cỡi ngựa trắng, lưng đeo kiếm đi qua đây, nhưng bây giờ thì cách xa lắm rồi.

Tiêu Hà từ sáng sớm chưa ăn uống bởi mãi theo dõi Hàn Tín cho đến chiều mới vào quán ăn qua loa vài miếng, rồi lại lên ngựa đi nữa.

Trời sẫm tối, bóng trăng non là lướt gieo ánh vàng trên đỉnh non cao, bấy giờ Hàn Tín theo bóng trăng đi đến bên Hàn Khê. Đêm thanh sông lạnh, núi thăm rùng khuya, nước thu đầy dấy, Hàn Tín không làm sao lợi sang được nên gò ngựa đứng xem trăng.

Tiêu Hà theo đến, nơi xa trông thấy bóng một người cưỡi ngựa đang tìm chỗ sang sông, lòng mừng rỡ, gọi lớn :

- Hàn Tướng quân, sao lại bạc tình đến thế ?

Hàn Tín mừng không đáp. Tiêu Hà giục ngựa đến, nắm lấy cương ngựa Hàn Tín, nói :

- Ở với nhau bấy lâu, đâu sao cũng nuôi một ít tình nghĩa, nỡ nào ra đi không một lời từ giả ?

Tiêu Hà vừa dứt lời thì có một bóng ngựa phi tới Tiêu Hà ngạc nhiên, thấy đó là Đổng công Hạ Hầu Anh, mừng rỡ reo lên :

- Ngài có việc chi mà cũng đến đây.

Đổng công đáp :

- Vừa tan buổi chiều, tôi trở về nhà nghe nói Hàn Tướng quân bỏ đi rồi, tôi vội đuổi theo để mời trở lại.

Ngờ đâu Thừa Tướng lại đến trước tôi. Thế mới rõ Thừa Tướng còn giỏi hơn tôi gấp mấy.

Hàn Tín thấy Tiêu Hà và Đổng công ân cần khẩn thiết, một lòng trung nghĩa, bất giác thở dài, nói :

- Hai ông thật là bậc trung thần hiếm có. Căn cứ vào đây có thể nói là nghiệp nhà Hán đang hưng vượng.

Tín tôi nguyện làm kẻ môn hạ của hai ngài.

Dưới bóng trăng soi, Tiêu Hà và Đổng công cầm chặt tay Hàn Tín nói :

- Cổ nhân đã có câu : "Sĩ vị tri kỷ giả tử" Chúng tôi biết tài Tướng quân có thể sánh với Y, Lã, Quán, Nhạc đời xưa, hết lòng tiến cử, chỉ hiếm Chúa thượng tôi chưa biết tài Tướng quân. Vậy hai tôi xin hứa với Tướng quân, nếu không tiến cử được, hai tôi cũng bỏ quan về làng, chẳng ở đất Bao Trung này nữa. Hàn Tín bùi nhùi cảm tạ, cùng nhau so cương trở bước, về tạm trú nơi dinh Tiêu Hà.

Trong lúc Tiêu Hà và Đổng công đuổi theo Hàn Tín thì quan hầu cận Chu Bột hay được tin, vào tâu với Hán vương :

- Các tướng ở Quan Đông trốn đi hơn hai mươi người, trong đó có Tiêu Hà, đã hai hôm nay chưa thấy về. Hán vương vừa giận vừa lo nói :

- Lạ thật ? Các tướng khác theo ta dọc đường đến đây chẳng nói làm chi, còn Tiêu Hà giúp ta khởi nghĩa từ Phong Bái, đồng cộng khổ, nỡ nào lại bỏ ta ?

Hán vương đứng ngồi không yên, bỏ ăn bỏ uống, lúc vào hậu cung, khi ra tiền điện, lòng nóng như đốt !

Đang cơn phiền não, bỗng có quân vào báo :

- Tiêu Thừa Tướng và Đổng công đã về.

Hán vương thở phào ra một hơi, luống cuống, vừa mừng vừa giận, mặt mày xám ngắt.

Thấy Tiêu Hà và Đổng Công bước vào bệ kiến, Hán vương hét lớn :

- Các người theo ta mấy năm nay chưa hề cách nhau, nay thấy các tướng trốn đi, các người cũng trốn theo ?

Tiêu Hà bình tĩnh tâu :

- Muôn tâu Đại vương, chúng tôi phò Đại vương, được làm đến chức Thừa Tướng, Đại vương có phụ gì tôi, mà tôi dám bỏ đi ? Sở dĩ tôi đi mấy ngày nay là để tìm một người bỏ trốn, muốn vì Đại vương bày kế chinh Đông khôi phục lại Quan Trung ấy thôi.

Hán vương hỏi :

- Theo tìm người trốn là ai ?

Tiêu Hà tâu :

- Người trốn ấy chính là Hàn Tín.

Hán vương cười nhạt, nói :

- Các tướng bỏ trốn vô số, không theo tàn ai, lại tìm Hàn Tín !

Tiêu Hà nói :

- Tàu Đại vương, các tướng dễ tìm, duy có Hàn Tín là kẻ anh hùng bậc nhất trong thiên hạ, mất đi là mất cả giang sơn. Nếu Đại vương chỉ muốn làm vua ở Hán Trung này, không cần về bên Đông, thì mới không cần Hàn Tín.

Và Đại vương không có chí lớn thì Hà tôi xin cởi áo từ quan, về sống nơi điền dã cho khỏi hổ phận tu mi.

Tiêu Hà vừa dứt lời, Đổng công tâu tiếp :

- Tâu Đại vương, lời. Thừa Tướng chứa đầy lòng yêu nước. Vì Đại vương, vì thiên hạ mà nuôi chí lớn, xin Đại vương rộng xét.

Hán vương nói :

- Các người chỉ nghe hần nói, chưa thấy được tài năng thì làm sao bảo đảm trọng trách đó. Nước nhà yên nguy, ba quân còn mất đều ở cả trong tay người tướng. Cầm ba trăm ngàn quân mã trong tay, điều khiển hơn bảy mươi viên đồng tướng, ví bằng hạ được Tam Tần, phá được nước Sở như lời các người dự đoán thì chẳng nói làm chi còn như nói mà không làm được, chẳng những đem sinh mạng ba quân chôn vùi trong lửa đỏ, mà còn gây cảnh điêu linh cho thiên hạ, gây tang tóc muôn dân, chừng ấy hối sao kịp ? ?

Ấy vậy ta dè dặt việc dùng người.

Vả chẳng. Hàn Tín lúc cha chết không làm nổi ma chay, là kẻ bất trí, đem tâm thân luôn luôn bán thịt, không biết nhục, là kẻ hèn hạ, làm tôi nước Sở ba năm mà chỉ làm đến chức Chấp kích bang, đó là kẻ bất tài. Lấy dĩ vãng đoán tương lai, ta cho Hàn Tín là vô dụng, nếu bậc anh tài bao giờ như thế. Các người nghĩ kỹ xem.

Tiêu Hà tâu :

- Lời nói của Đại vương theo thông thường thì cho là chí lý. Song đây là kẻ phi thường. Kẻ phi thường có thể có những hoàn cảnh phi thường. Nếu không vậy, Hàn Tín đã đắc dụng ở nước Sở, đã làm quan lớn ở Sở, đã đem quân diệt nước Hán ta, có đâu lại tìm đến phò Hán, để ngày nay Đại vương cùng tôi thần bàn luận. Xưa Đức Khổng Tử bị khốn ở Trần, Sái, có phải là ngài vô năng đâu ? Bị người nước Khuông vây mà chịu khoan tay, há phải là ngài vô dũng đâu ? Rồi đến suốt đời, chịu chết già, không làm nên trò gì có phải là người vô dụng đâu ? Như vậy Hàn Tín chịu ăn xin, chịu luôn trốn, chỉ là hoàn cảnh đặc biệt, làm quan chỉ đến chức Chấp kích lang cũng chỉ là chưa gặp được chân Chúa. Nay hạ thần đã thông cảm con người Hàn Tín, đã hiểu thấu tài năng của Hàn Tín, đáng là bậc lương đồng, đủ sức đảm đương trọng trách hạ thần đã tiên cử. Nếu Đại vương không dùng, hạ thần xin liều chết van xin cho được mới nghe. Hán vương thấy Tiêu Hà hết lòng khổ gián, đem những lời thiết thạch tâu bày, lòng còn do dự, thì trời đã sấm tời, liền phán :

- Thôi, hai khanh về nghỉ, đến mai ta sẽ thương nghị.

Tiêu Hà, Đổng công lui về nhà, nói với Hàn Tín :

- Sáng mai vào chầu, Chúa thượng sẽ phong ngài làm tướng.

Hàn Tín nói :

- Chúa thượng chưa tin tôi, tôi e chỉ làm bận lòng hai ngài mà thôi.

Tiêu Hà nói :

- Nếu Chúa thượng không dùng Ngài, chúng tôi cũng xin vì ngài bỏ chức, không ở đây làm gì.

Đổng Công buồn bã cáo từ trở về dinh. Tiêu Hà cũng lui gót.

Hàn Tín ngồi một mình lòng lằng lằng hoài cảm, nghĩ thầm :

- Tiêu Hà hết lòng vì nước cầu hiền, rõ là kẻ trung liệt . Hán vương sở dĩ không muốn dùng ta chẳng qua chỉ vì ta xuất thân bần tiện.

Bất giác, Hàn Tín rơi lệ, tủi hổ thân mình, ngâm thành mấy câu thơ :

Mây gió phôi pha bóng nguyệt tà

Vận thời chưa gặp khó cơn ba

Nghèo hèn phẫn bạc, đời dang dở

Con tạo trên người mãi thừa !

Hàn Tín chép xong bài thơ, toan đi nghỉ, bỗng có quân hầu vào báo :

- Có quan Thừa Tướng đến chơi.

Hàn Tín vội vã đội khăn, mặc áo ra đón chào vào .

Đêm khuya Thừa Tướng vẫn chưa an nghỉ sao ?

Tiêu Hà đáp :

- Bận lòng vì nước, không thể nằm yên được. Có một điều muốn hỏi hiền sĩ.

Hàn Tín mời vào trong, hỏi Tiêu Hà :

- Xin Thừa Tướng cho biết ý.

Tiêu Hà nói :

- Bên Sở có Phạm Tăng vốn là người tinh tường, đã nhiều lần tiến cử hiền sĩ, chắc hiền sĩ đối với Phạm Tăng cũng có thâm tình và đã bày nhiều diệu kế ?

Hàn Tín đáp :

- Phạm Tăng quả là người kiến thức, đã nhiều lần vì tôi tiến cử, nhưng Bá vương không biết nghe lời... Sau đó, Sạn đạo bị đốt, tôi có làm sớ dâng lên nói rõ việc lợi hại, nhưng Bá vương vẫn cho tôi là hư ngôn. Dẫu có vì vua bày kế, mà vua không nghe thì cũng chẳng ích gì.
Hàn Tín móc túi lấy ra tờ sớ lúc trước, đưa cho Tiêu Hà xem:

Tiêu Hà giật mình nói :

- Nếu Hạng vương biết nghe lời ngài thì chúng tôi suốt đời chôn thân nơi đất Bao Trung này rồi.

Hàn Tín nói :

- Bá vương không nghe lời tôi,. tôi cũng chưa có ý bội Sở. Sau khi Phạm Tăng bị Trần Bình làm kế phản gián, phải đi sang Bành Thành, lúc ra đi ông ta có dặn Bá vương ba việc : Một là không nên để Hán vương vào Hán Trung, hai là đừng bỏ Hàm Dương về Bành Thành, ba là nên trọng dụng tôi... bằng không phải giết bỏ ngay . Tôi biết Bá vương thế nào cũng không theo lời dặn ấy, và như vậy Phạm Tăng sẽ bày kế khác để hại tôi, nên tôi mới bỏ Sở về Hán.

Tiêu Hà ngồi trầm ngâm ra dáng suy-nghĩ.

Hàn Tín hiểu ý nói :

- Đêm khuya, Thừa Tướng đến đây ý chừng ngài cho tôi là tâm phúc với Phạm Tăng chăng ? Và lại, hôm trước ngài thấy tôi trốn đi có lẽ ngài nghĩ rằng tôi đem tin tức Bao Trung về báo với Phạm Tăng nên hỏi như thế.

Tiêu Hà vẫn trầm ngâm .không đáp. Hàn Tín nói tiếp :

- Vâng ? Ngài vì nước nghĩ như thế cũng phải. Song thiết tưởng bấy lâu nay tôi cũng đã thố lộ hết tâm can với ngài rồi, vậy mà ngài còn nghi ngại ? Nếu vậy, tôi đưa vật này cho ngài xem, chắc ngài không còn nghi ngờ nữa.

Dứt lời, Hàn Tín móc túi lấy giốc thư của Trương Lương đưa cho Tiêu Hà xem.

Hồi Thứ 18 - Cầu nguyên soái, Hán vương bái tướng Cây Công thần. Phàn Khoái bị giam

Hôm sau, Tiêu Hà đem giốc thư cho Đằng công xem. Đằng công vừa kinh ngạc vừa mừng rỡ. Cả hai vội vào triều yết bái Hán vương.

Hán vương trông thấy thư, giật mình nói :

- Ôi chao ? Té ra người của Trương Tử Phòng tiến cử Hàn Tín đã có giốc thư sao lâu nay không xuất trình ?

Tiêu Hà kể lại tâm trạng của Hàn Tín, tại sao không trình giốc thư .

Hán vương mừng rỡ nói :

- Bấy lâu khanh tiến cử mãi mà ta không tin, nay lại có giốc thư của Tử Phòng nữa, thế thì người này quả thật trang anh kiệt rồi. Xem đó đủ biết mắt ta không tinh đời làm mất dòng hiền sĩ. Bây giờ ta phong cho Hàn Tín làm tướng ngay, để bỏ có cất công tiến cử của khanh bấy lâu

Tiêu Hà nói :

- Nếu Đại vương phong cho Hàn Tín làm tướng ngay, e Hàn Tín lại bỏ trốn nữa.

Hán vương ngơ ngẩn hỏi :

- Thế thì ta phong cho Hàn Tín làm Đại tướng quân, Hàn Tín có bỏ trốn chẳng ?

Tiêu Hà tâu :

- Phong làm Đại tướng quân Hàn Tín lại càng bỏ trốn mau hơn nữa.

Hán vương cau mày hỏi :

- Tại sao vậy ? Còn có chức gì hơn chức Đại nguyên soái ?

Tiêu Hà nói :

- Đại vương phong tước bằng cách nào ?

Hán vương nói :

- Vời Hàn Tín đến trước mặt, và phong chức giữa triều

Tiêu Hà nói :

- Chức Đại nguyên soái cầm sinh mệnh muôn quân, ngàn tướng, nếu Đại vương xem thường như vậy đâu có phong Hàn Tín cũng không nhận.

Hán Vương hỏi :

- Vậy phải phong bằng cách nào ?

Tiêu Hà nói :

- Đại vương phải chọn ngày trai giới, lập đàn tế cáo thiên địa, như Vũ Vương phong cho Lã Vọng, mới đúng là lễ bái tướng.

Hán vương nhận lời, giao cho Tiêu Hà lập chương trình hành lễ.

Tiêu Hà mừng rỡ, về dinh thuật lại với Hàn Tín.

Hàn Tín cảm kích vô cùng.

Trong vòng mười ngày, Tiêu Hà họa một bản đồ gọi là bái tướng đàn, và thảo một chương trình hành lễ đem trình Hán vương xem.

Hán vương vui vẻ, truyền Quán Anh cứ theo chương trình ấy tiến hành việc đắp đàn, sửa lễ.

Việc Tiêu Hà tiến cử Hàn Tín trừ Đằng công ra, không nói cho ai biết, nay thấy Hán vương sai Quán Anh đắp đàn để bái tướng, mọi người đều xôn xao bàn luận.

Phàn Khoái vỗ ngực nói với mọi người :

- Tôi cùng Hán vương khởi binh ở Phong Bái, chiếm Quan Trung lại cứu giá nơi Hồng Môn, theo vào Ba Thục, cùng chung cay đắng, chẳng chút chia phôi, kẻ khó nhọc chỉ có tôi là kẻ, phen này đắp đàn phong tướng chức ấy tất về tôi

Quần sĩ đồng nói :

- Nếu lấy nhau kẻ công thần bấy lâu thì chức ấy không lọt khỏi Phàn Khoái, Đằng công, Chu Bột. .

Chẳng bao lâu, Quán Anh đắp đàn xong, Hán vương đòi Tiêu Hà đến bàn việc .

Tiêu Hà nói :

- Ngày tốt đã chọn rồi, xin Đại vương trai giới ba ngày, truyền các quan hiệu dụ trăm họ, quét sạch đường sá nhà môn hoãn việc dụng hình, không được sát sinh, không được uống rượu.

Hán vương nhận lời. Lệnh truyền ra, mọi người đều vui vẻ mong chờ vị Đại nguyên soái.

Đúng ngày, Hán vương xa giá ngự ra Tướng quốc phủ, mời Hàn Tín lên xe .

Hán vương lại đích thân đẩy bánh xe một vòng, rồi đi thẳng ra Tây môn. Suốt một dãy đường, bóng cờ phất phới, tiếng chiêng trống vang trời, văn thân áo dài mũ rộng, vũ tướng áo chiến gươm trường muôn họ vui vầy, chen nhau xem cảnh lạ.

Trước đây, khi thấy đắp đàn long trọng, ai nấy có quan niệm Hán vương sẽ chọn một kẻ phi thường, ngờ đâu lúc ấy đại thấy Hàn Tín ngồi trên xe cùng đi với Hán vương. Mọi người lấy làm lạ. Vũ vương hầu là Phàn Khoái đi sau xa giá, nói với Chu Bột :

- Chúng ta muôn cay nghìn đắng theo chúa đến nay đã ngót ba năm trời, lẽ nào bây giờ lại để cho thằng chết đói đó cai quản. Kẻ trượng phu thà chết chứ không chịu nhục.

Dứt lời, xăm xăm bước đến trước xa giá, nói lớn :

- Xin Đại vương hãy tạm dừng xa giá lại, cho hạ thân tâu một lời. Thiết nghĩ : "Hàn Tín là kẻ chết đói ở Hoài Âm, xin cơm thừa của Phiêu mẫu, chịu luân tròn gã hàng thịt. Lúc ở Sở chỉ làm đến chức Chấp kích lang, nay về Hán chỉ cậy ở lời nói lẻo loẹt, chứ thực chưa làm được công lao gì. Vậy mà Đại vương lại thân đẩy xe, phong làm Đại tướng, nếu Hạng vương hay được chắc phải mỉm cười, và khắp thiên hạ sẽ bảo rằng đất Hán Trung không có người, đến nỗi phải dùng thằng chết đói. Đại tướng là một thằng chết đói thì quân sĩ còn tranh chiến với ai. Xin Đại vương xét lại.

Hán vương chưa biết trả lời ra sao, Tiêu Hà giục ngựa tới mắng ắt lên :

- Không thể được ? Nhà ngươi chỉ có thể vâng theo hiệu lệnh, cố sao dám nói bậy ! Muốn làm loạn à. Ta làm chức Tướng quốc tiến cử Đại tướng, công việc đã định rồi, nhà ngươi dám cậy chút công nhỏ hống hách khi quân pháp sao ?

Đoạn quay lại tâu với Hán vương :

- Phàn Khoái can xa giá, trái mệnh vua, xin Đại Vương truyền bắt trói theo xe, sau sẽ phân xử.

Đằng công cũng bước đến tâu :

- Đại vương ban bố hiệu lệnh, không ai dám trái lời Phàn Khoái làm can, giả sử các người khác cũng bắt chước như thế thì Đại vương còn mong gì việc Đông chinh. Xin đừng tiếc một Phàn Khoái để hỏng mất đại sự .

Hán vương tức giận, truyền bắt Phàn Khoái trói lại điệu theo sau xa giá, chờ bái tướng dâng đàn xong sẽ luận tội.

Xa giá đến trước tướng đài, một hồi chuông nổi lên, âm thanh rền rĩ. Trăm quan đều phủ phục tiếp đón. Trên đàn cờ xí phất phơ, khói trầm nghi ngút, tiếng nhạc nổi lên, viên quan hành lễ dắt Hàn Tín bước lên bậc thứ nhất.

Trên đó đã có Nhữ âm hầu là Hạ Hầu Anh đứng chờ. Hàn Tín theo nghi tiết, bước vào, đứng ngoảnh mặt về phía

Bắc, viên quan Thái sử đọc chúc :

Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng thân. ngày Bính tý, Bao Trung Hán vương khiến Nhữ âm hầu là Hạ Hầu Anh lãnh cáo thần Ngũ nhạc tứ độc Đại xuyên rằng :

Trời sinh trăm họ, đặt kẻ trông coi, vua Tần bạo ngược, giết hại sinh linh, nay đến Hạng Vũ, cũng không kém phần tàn ác, chôn quân giết chúa bạo ngược trăm phần. Nay Bang tôi vì nghĩa cứu dân, phát cờ quyết tử, mong được nước trị dân an, lòng thành kính cáo, thần minh xét soi

Thượng hưởng.

Quan Thái sử đọc xong, Hạ Hầu Anh tay nâng cung tên trao cho Hàn Tín, và nói :

- Hán vương có mệnh ban cung tên này, tướng quân tung hoành bốn bề.

Hàn Tín quỳ xuống, đón lấy cung tên, rồi đưa cho tả hữu theo hầu cầm giữ.

Quan hành lễ lại đưa Hàn Tín lên bậc thứ hai , ở đó quan Tướng quốc Tiêu Hà đã chờ sẵn, đứng ngoảnh mặt về hướng Tây.

Hàn Tín quay mặt về hướng Bắc, quan Thái sử đọc chúc rằng :

" Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng lân, ngày Bính tý, Hán vương khiến Tướng quốc là Tiêu Hà lãnh cáo cùng nhật nguyệt linh thần, và Lịch đại Đế vương rằng : Tôn thần là đáng công, hiểu rõ suy xét người thiện ác. Nhà Tần bạo ngược phải diệt vong, trăm họ lại lọt vào tay Hạng Vũ lắm điều thâm khốc. Tôi vì nhân dân cứu nạn, nên chọn nhân tài, dùng Hàn Tín cầm quân chinh phạt. Dăm mong thần soi xét phù hộ cho công việc chóng thành.

Thượng hưởng. "

Thái sử đọc chúc xong, Tiêu Hà tay nâng phủ việt, đưa cho Hàn Tín và nói :

- Từ nay tướng quân giữ việc chinh phạt, vì dân cứu nạn, vì chúa lập công. Tướng quân nên cố gắng.

Hàn Tín quỳ xuống nhận lấy phủ việt, trao cho tả hữu cầm thay, rồi tỏ lời đáp từ.

Quan hành lễ lại dẫn Hàn Tín lên bậc thứ ba, ở đó Hán vương đã đứng sẵn, ngoảnh mặt về hướng Nam. Giữa lúc đó, nhạc thiều trời khúc, hương khói ngạt ngào, bóng cờ tiếng trống uy nghi, rộn rã.

Quan Thái sử bước tới, đọc chúc :

" Đại Hán nguyên niên, tháng Trọng thân, ngày Bính tý, Hán Trung Vương Lưu Bang, kính cáo Hoàng thiên Hậu thổ.

Thiết nghĩ : Phàm người trị nước phải có điều nhân, nếu thiếu điều ấy muôn dân điêu đứng, ba hội lâm nàn. Kể từ nhà Tần gây việc biên loạn, nhân dân sầu thảm, non nước đơm sầu. Thần Bang thấy thế đau lòng, muốn đem lại thái bình thịnh trị. Ngờ đâu giữa đường gặp Hạng Vũ, dùng sức làm càn, cậy oai hống hách, chôn quân, giết chúa, bạo ngược lắm điều. Bang tôi sức hèn khó chống phải vào Hán Trung dưỡng sức nhuệ, quyết chí tranh hùng. Nay gặp Hàn Tín, trí dũng hơn người, đáng tài cầm quân giúp nước. Vậy trao Tiết việt giữ việc chinh phạt bốn phương. Chúc làm Đại tướng, thống nhất anh hùng, cầu mong chứng giám , giúp kẻ tôi hiền , đem lại thái bình thiên hạ.

Thượng hương. "

Quan Thái sử đọc xong, Hán vương phong Hàn Tín làm Phá Sở Đại tướng quân, rồi lấy hồ phù, ngọc tiết, kiếm ấn, bảo kiếm trao cho Hàn Tín và nói :

- Từ nay trở đi, toàn thể tướng sĩ đều phải tuân theo hiệu lệnh của tướng quân. Tướng quân phải hết lòng vì nước, đem sức cứu dân, đạt một mục đích cao siêu, không vì lợi riêng nhỏ mọn. Giữa chiến trường, thắng bại là thường, đừng vì thua mà nản chí, đừng vì thắng mà tự kiêu, xem quân sĩ anh em, cùng chia buồn sẻ ngọt, đồng cam cộng khổ. Được vậy, việc cả mới mau thành, thiên hạ mới chóng yên, Tướng quân nên thận trọng...

Hàn Tín cúi đầu vâng mệnh, tâu :

- Tôi nghe trị nước phải được lòng dân, việc dùng quân phải giữ nghiêm lệnh. Dân chúng đã ngưỡng mộ, hiệu lệnh đã nghiêm minh thì dù trúc cũng phải chẻ, ngói cũng phải tan, đánh đâu chẳng thắng. .

Nay hạ thần đã mãnh trọng trách, nguyện hết lòng đền ơn tri ngộ. .

Hán vương nói :

- Bấy lâu, ta chỉ nghe Thừa Tướng nói, chưa rõ được tài tướng quân. Nay được tướng quân giải bày lòng ta rất hoan hỉ. Xin tướng quân vì ta lo việc quốc sự.

Hàn Tín tâu :

- Đại vương muốn quay về phương Đông tranh lấy thiên hạ, có phải dụng ý đối địch với Hạng vương chăng ?

Hán vương đáp :

- Chính thế !

Đại vương liệu sức mình ngày nay có mạnh hơn Hạng vương chăng ? :

- Không mạnh hơn được.

Hàn Tín cung kính nói :

- Tâu Đại vương, Hạng vương tuy mạnh thật, song tính tình nóng nảy, lấy uy áp chế, không biết dùng kẻ hiền, không biết trọng kẻ sĩ, thì cái mạnh ấy chẳng qua là cái dũng của kẻ vũ phu, không đáng sợ. Vừa rồi lại bỏ Quan Trung, thiên đô về Bành Thành, trên giết vua Nghĩa Đế, dưới nô chư hầu, tuy mang danh Bá chủ trong thiên hạ, song không một ai từng phục. Thế thì cái mạnh ấy ai kể vào đâu. Bây giờ Đại vương nhân lòng mong mỏi về Đông của quân sĩ, phát cờ khởi chiến, chỉ một hồi trống là có thể phá vỡ Tam Tần ngay. Hạ thần dầu bất tài cũng dám cam đoan lấy Quan Trung như trở bàn tay.

Hán vương mừng rỡ nói :

- Rất tiếc là đến bây giờ ta mới gặp được tướng quân !

Đoạn cùng Hàn Tín xuống đàn, trở về triều. Bá quan theo sau hộ giá.

Tiêu Hà sai quân dẫn Phàn Khoái đến để Hán vương vấn tội.

Hán vương nói :

- Phàn Khoái tuy là người chí thân của ta, nhưng cậy công phạm giá, là mất phong thể triều đình, cần phải trừng trị để làm gương ba quân.

Tiêu Hà ghé vào tai Hán vương tâu nhỏ :

- Phàn Khoái tuy phạm pháp, nhưng là kẻ có công lớn tình nên dung thứ. Vả lại, mới vừa phong Đại tướng mà đã giết công thần e không lợi cho việc quân. Tuy nhiên, nếu tha ngay, sợ Phàn Khoái không bỏ tật cũ thì quân lệnh mất nghiêm, xin Đại vương cứ hạ lệnh giao cho đình thần luận tội, hạ thần sẽ liệu bề châm chước, như thế thì phép nước mới nghiêm.

Hán vương khen phải, liền hạ chiếu rằng :

" Trẫm phong Hàn Tín làm Đại tướng là vì đã ba lần Tiêu Thừa Tướng tiến cử, có tờ giốc thư của Tử Phòng giới thiệu và xét thấy tài năng của Hàn Tín đáng làm chức ấy . Thế mà Phàn Khoái dám cậy công cao, phạm giá khinh lờn phép nước. Nếu không trị tội còn gì thể diện triều đình. Vậy giáng chiếu giao Phàn Khoái cho triều thần , lấy phép công nghị xử. Giết một kẻ có tội mà trấn an được trăm họ là việc nên làm. Đình thần chớ dung túng .

Nay chiếu. "

Tiêu Hà và đình thần lãnh chiếu họp nhau bàn luận.

Giữa lúc đó, có người đến báo cho Phàn Khoái hay.

Phàn Khoái sợ hãi, nói với các cận tướng :

- Nguy thay ! nếu không có ai vì tôi cứu mạng e tôi chết mất.

Chu Bột cười lớn, nói :

- Việc gì mà tóng quân sợ đến thế ?

Phàn Khoái đôi mắt đỏ hoe, phản nản :

- Nào có việc gì đâu ! Chỉ vì tôi nóng nảy phạm giá.

Bây giờ Chúa thượng hạ chiếu xuống triều thần, khép tôi vào tội chết . Xin các ông làm ơn nói với Tiêu Thừa Tướng,

nghĩ lại cái công cứu giá của tôi ở Hồng Môn mà dung tha tội chết cho tôi nhờ.

Chu Bột gật đầu nói :

- Được ! Để tôi làm phước nói hộ cho. Tội tướng quân rất lớn, trong lúc Chúa thượng đang đàn, bái tướng là việc trọng đại mà tướng quân dám làm càn như thế, bảo dung tha sao được . Tuy nhiên, Chúa thượng đã ban chiếu xuống triều thần nghị xử, tất có ý khoan dung, xin tướng quân đừng ngại !

Nói xong, Chu Bột cùng bọn võ tướng kéo nhau đến Tướng phủ xin vào yết kiến Tiêu Hà.

Tiêu Hà hỏi :

- Các tướng đến đây có việc gì ?

Các tướng thưa :

- Chúng tôi được tin Chúa thượng giao Phàn Khoái xuống triều đình trị tội, vì vậy đến đây xin Thừa Tướng nghĩ đến công cứu giá nơi Hồng Môn, giảm tội cho Phàn Khoái.

Tiêu Hà nói :

- Nay Chúa thượng bị khốn nơi Bao Trung, ngày đêm lo tìm Đại tướng để lo việc chinh Đông. Hàn Tín là anh tài trong thiên hạ, Chúa thượng ủy thác việc ấy rất xứng đáng, thế mà Phàn Khoái cậy công khinh lờn phép nước, tội ấy khó dung. Tuy vậy, Phàn Khoái là các bậc công thần, làm sao tôi quên được việc cứu giá Hồng Môn, các tướng cứ yên tâm, tôi sẽ tùy nghi châm chước.

Các tướng mừng rỡ lạy tạ lui ra. Tiêu Hà cùng Lịch Sinh làm tờ nghị tội, dâng lên Hán vương :

Đại ~l Thừa tướng là Tiêu Hà cùng đình thần can án :

Xét thấy : Phàn Khoái lỗ mãng , dám ngăn xa giá , buông lời nói càn, làm mất phong thể triều đình nêu gương xấu trong tướng sĩ, phép công chiếu án, tội chết khó tha. Lại xét rằng : Phàn Khoái là bậc công thần, theo khởi nghĩa từ Phong Bái đến đây đã có công cứu giá nơi Hồng Môn . Vì vậy nay có khoan nhất thứ, nếu còn tái phạm, chiếu luật gia hình, không được miễn giảm.

Nay kính nghị. "

Hán vương xem nghị xong, xuống chỉ rằng :

- Phàn Khoái cậy công khinh mạn, đáng lẽ không tha .Nay xét lời đình thần vừa tâu, cũng tạm dung thứ. Vậy truyền Phàn Khoái nên xét mình sửa lỗi, lập công chuộc tội theo dưới quân môn , tùy lệnh Nguyên soái.

Nếu còn có ý bất mãn, hình phạt khó tránh.

Khâm thủ. "

Phàn Khoái được lệnh, mừng rỡ tạ ơn, sang yết kiến Hàn Tín để thỉnh mệnh.

Hàn Tín nói :

- Lập công là chức phận của thần tử, thủ nghĩa là đại tiết của tôi hiền. ông dẫu có công lớn, song chớ nên tự phụ, vì kẻ tự phụ không bao giờ đạt được kỳ công. Nay Chúa thượng đã tha thứ thì từ nay trở đi nên đoái công chuộc tội, danh ghi sử sách, để tiếng muôn đời. Tôi sẽ sẵn sàng che chở cho chẳng bao giờ có ý tự hiềm.

Phàn Khoái cúi đầu tạ ơn, rồi trở về triều ra mắt Hán vương.

Hán vương trông thấy Phàn Khoái ăn năn hối lỗi,

cảm kích vô cùng, bước đến cầm tay nói :

- Tướng quân cùng ta khởi nghĩa từ Phong Bái, đồng cam cộng khổ, mấy năm trời không rời nhau, tình quyến luyến như ruột thịt. Ấy vậy, tướng quân cần phải làm gương cho binh sĩ bảo vệ luật pháp, đề cao thể diện triều ca, có sao lại nóng nảy như vậy. May mà quân thần trọng tình tôi chúa, không nỡ hại công thần, nếu có bề nào tướng quân phải ngậm hờn nơi chín suối, còn ta phải ôm lòng sầu khổ suốt đời chăng ?

Hán vương nói đến đây cảm động ứa hai dòng lệ.

Phàn Khoái cũng sụt sùi khóc, và nói :

- Hạ thần ngu dại, trót lỡ lầm, hối không kịp. Từ nay nguyện không dám nóng nảy nữa, đem tấm thân thừa này đền nợ quân vương.

Dứt lời, Phàn Khoái lui ra, đến dinh quan Thừa tướng lạy tạ, và nói :

- Nếu không có Thừa tướng thương tình, thì Khoái này không thoát khỏi tội chết, ơn tái tạo ấy chẳng biết lấy gì đáp đền cho xứng đáng.

Tiên Hà nói :

- Cái ngày chia đất phong vương tôi tưởng không còn xa lắm, tướng quân nên cố gắng lập công, bảo tồn lấy danh vọng.

Phàn Khoái tạ ơn, lui ra. Và từ đó, nhất nhất nghe theo mệnh lệnh của Hàn Tín, không dám sai sẩy.

Cách mấy hôm, Hán vương triệu Hàn Tín vào triều hỏi :

- Ta rất nóng lòng việc Đông qui. Chẳng hay lúc nào Nguyên soái định khởi sự .

Hàn Tín tâu :

- Hạng vương mới thiên đô về Bành Thành, không để ý đến phương Tây. Còn các nước chư hầu mới lập, nội trị chưa ổn. . Lúc này là lúc nên khởi binh. Xin Đại vương giáng chỉ Đông chinh, để hạ thần chỉnh đốn xuất quân tấn phát.

Hán vương nói :

- Ta sẽ y tâu.

Hôm sau, Hán vương phong Phàn Khoái làm Tiên phong, Tào Tham làm Quân chính, Ân Cái làm Giám quân, chinh bị binh mã, đợi ngày xuất chinh.

Hàn Tín được lệnh, lập tức thẳng đến giáo trường, tập hợp binh tướng để thao diễn.

Sau khi duyệt qua một lượt, thấy quân sĩ hàng ngũ lộn xộn, quân pháp không ràng, chiến thuật còn non nớt, liền gọi Lịch Tự Cư đến nói :

- Binh mã tuy đông, nhưng trình độ chiến đấu quá kém, chỉ có thể dùng giữ thành mà thôi, chứ chưa thể đem ra đánh trận được. Xin Tiên sinh chọn cho tôi bốn mươi người chữ tốt, viết hay, dùng để sao quyển binh pháp mà tôi đã bỏ công nghiên cứu lúc bình nhứt. Sao xong, giao cho mỗi tướng một bản, cứ theo phép đó mà luyện tập quân sĩ. Chỉ trong nửa tháng, kỹ thuật chiến đấu sẽ tinh vi và lúc đó mới có thể đem đi chinh chiến.

Lịch Tự Cư tuân lệnh lãnh binh thư trao cho các tướng sao lục.

Hồi Thứ 19 - Chém Ân Cãi, Hàn Tín giữ phép Sửa Sạn đạo, Phàn Khoái lo thân

Lịch Sinh lãnh sách đem về sai 40 người chép lại, chỉ trong hai ngày là xong. Liền đem phân phát cho các tướng theo đó tập luyện quân binh.

Hàn Tín vào triều đem công việc mình đã làm tâu lại với Hán vương, rồi truyền các tướng ra nơi giáo trường duyệt binh:

Trong lúc tập luyện có vài tên quân trữu phép, Hàn Tín sai chém đầu làm lịnh. Ba quân đều khiếp sợ, răm rắp tuân theo.

Chỉ trong hai mươi ngày, quân nào tướng ấy đầu đó chinh tề, hiệu lệnh không sai một mảy.

Một hôm, Hán vương thân hành đến xem duyệt binh, trông thấy Hàn Tín mặc nhung phục oai phong lắm liệt tinh kỳ phát phới, vũ dũng khác thường, quân tướng kỷ luật rất nghiêm, lòng tấm tắc ngợi khen.

Hàn Tín bước đến tâu :

- Tâu Đại vương, nhờ uy đức của Đại vương, hạ thần đã rèn luyện quân sĩ được một kỹ thuật chiến đấu khá cao. Vậy xin Đại vương ban cho tướng sĩ lời hiểu dụ để kích thích lòng phấn đấu của họ.

Hán vương y tấu, thảo lời chỉ dụ, rồi sai một viên quan hầu cận tuyên đọc :

" *Sở Bá vương Hạng Vũ tàn bạo, giết vua Nghĩa Đế, tàn sát muôn người, lại bội ước đoạt Hàm Dương tiếm xưng vương vị. Trẫm họ một lòng phẫn nộ, mong thoát cảnh lâm than. Ta, nay vì dân, khởi binh trừ loạn, phong Hàn Tín làm Phá Sở Nguyên Nhung giữ việc chinh phạt. Ấy vậy binh tướng phải một lòng tùng phục để hoàn thành nhiệm vụ trọng đại chung của chúng ta. Kẻ trung với vua, chớ lấy việc bắt binh nhỏ mà trái mạng, kẻ trung với nước không vì quyền lợi cá nhân mà bỏ quyền lợi chung. Sự mệnh thiêng liêng đang cần sự góp sức của mọi người. Ba quân phải gìn lòng trung nghĩa. Nay chỉ dụ "*

Binh tướng nghe lời chỉ dụ, im phăng phắc.

Hàn Tín lấy một tấm bảng, yết các điều luật nơi trước doanh trại như sau :

- 1) Nghe trống không tiến, nghe chiêng không lùi, phát cờ không dậy, ngã cờ không phục, đó là tội bội quân, phải chém.
- 2) Gọi đến không thừa lúc điểm quân vắng mặt, sai hẹn, trễ nải, đó là tội mạng quân, phải chém.
- 3) Đêm nghe hiệu mõ không báo lại, giờ canh bỏ vắng, khẩu hiệu nói sai, cứng cổ khó rắn, đó là tội hoạnh quân, phải chém.
- 4) Đem oán hờn rêu rao trong qu ân sĩ, nói sau chủ tướng, không tuân mệnh truyền, đó là tội khi quân, cần phải chém.
- 5) Giáo gươm không sắc, cờ hiệu thất lạc, cung để đứt dây, tên bỏ mất cánh, đó là tội thất thoát, cần phải chém.
- 6) Bạ nói bạ cười, không tuân lệnh cấm, rượu chè be bét, tiết lậu quân tình, đó là tội khinh quân, phải chém.
- 7) Đặt chuyện điêu ngoa, ma quái, làm rối lòng quân, khinh lờn chính lệnh, đó là tội ngoa ngữ, cần phải chém.
- B) Đi đến đâu quấy nhiễu dân sự, hiếp chốc đàn bà đó là tội gian quân cần phải chém .
- 9) Lấy tài sản người làm của mình, đoạt công người làm công mình, đó là tội đạo quân, cần phải chém.
- 10) Lúc hành quân không chú ý đến lạc hàng ngũ, trái hiệu lệnh, đó là tội loạn quân, cần phải chém.
- 11) Giả ốm đau. lánh nặng tìm nhẹ, đó là tội trá quân, cần phải chém.
- 12) Không biết thương yêu, giúp đỡ đồng đội, để giặc uy hiếp mà không tiếp cứu đó là tội tệ quân, cần phải chém.

Mười hai điều cấm kẻ nào phạm, chiếu đó xử trị. Nay đặc lệnh.

Hán vương xem khắp doanh trại và đội ngũ một lượt lại xem đến tờ yết thị, tấm tắc khen thầm :

Quân mã ngày trước so với ngày nay khác một trời một vực. Trước kia như trò trẻ con, nay chẳng khác nào một mãnh hổ. Như thế lo gì việc Đông chinh chẳng thắng.

Hàn Tín lạy tạ. Hán vương quay giá về cung.

Hôm sau, đầu trống canh năm, Hàn Tín lại đến giáo trường vào trung quân ngồi. Quan Tư thần đến trình giờ xong, Hàn Tín gọi chư tướng đến điểm diện.

Các tướng đều có mặt, chỉ thiếu quan Giám quân Ân Cái không đến .

Hàn Tín không nói gì cả, cứ đem quân ra thao diễn.

Đến quá Ngọ, Ân Cái mới ngất ngưỡng từ ngoài bước vào.

Viên quan Thủ môn ngăn lại nói :

- Nguyên soái thao diễn quân mã đã nửa ngày rồi, tướng quân mới đến. Nếu muốn vào giáo trường phải đợi tôi báo với quan Tiểu kỳ giáp đã.

Nói xong, chạy vào báo với quan Tiểu kỳ giáp.

Quan Tiểu kỳ giáp lại báo với quan Chánh tư , và quan Chánh tư bẩm lên Hàn Tín.

Trong lúc đó Ân Cái đứng quắc mắt nhìn hành động của quan Thủ môn, và hét lớn :

- Gớm ! Rõ là đưa tiểu nhân đắc ý ! Việc gì lại nghi vệ đền thế?

Vừa dứt lời, có lệnh Hàn Tín đòi vào.

Ân Cái nghênh ngang bước vào tỏ vẻ tự đắc, không sợ sệt gì cả .

Khi đến, trước trưởng, Ân Cái giơ tay vái dài, rồi đưa mắt nhìn quanh.

Hàn Tín ung dung nói :

- Trước Thánh thượng đã có lời hiểu dụ, sau đó, ta cũng có lệnh cấm, người làm chức Giám quân, cứ sao đến bây giờ mới tới. Như vậy còn gì là quân luật nữa.

Ân Cái đứng lặng thinh một lúc, rồi nghiêm nhiên đáp :

- Tôi cũng muốn tuân lệnh tướng quân, song vừa rồi tôi có vài người bà con sắp phải đi xa, nên làm mâm rượu tiễn hành, vì trót uống quá chén, không đến sớm được, xin Nguyên soái thứ dung.

Hàn Tín đập tay xuống bàn hét :

- Thế ra người coi bữa rượu hơn thượng lệnh !

Dứt lời hô vỗ sĩ trối Ân Cái lại.

Lúc bấy giờ Ân Cái mới có ý sợ sệt, đập đầu lay, nói :

- Xin Nguyên soái vị tình một kẻ đã có công lớn với Chúa thượng, dung tha cho...

Hàn Tín chỉ vào mặt mắng :

- Người đã làm tướng há lại không biết ngày chịu mệnh vua tức là ngày phải bỏ nhà cửa, ngày chịu việc quân tức là ngày phải xa cha mẹ ! Lúc chiêu hồi trống giục tức là lúc phải quên thân mình sao ? Nay đã đem thân phò chúa còn tiếc miếng ăn à ?

Nói đến đây, Hàn Tín quay lại hỏi viên quan Chánh tư :

- Việc quân trể biếng, quân luật định sao ?

Quan Chánh tư là Tào Tham lấy bản điều lệ ra xem, rồi đến trước trưởng bẩm :

- Bẩm Nguyên soái, theo luật là tội phạm quân, phải chém.

Hàn Tín truyền lệnh đem Ân Cái ra chém.

Ân Cái mặt như chàm đỏ, đưa mắt nhìn Phàn Khoái cầu cứu .

Phàn Khoái bấy giờ cũng đã biết phép, đành đứng nhìn không dám nói lời nào.

Quân đao phủ lúi Ân Cái ra viên môn.

Có người chạy về triều báo cho Hán vương biết.

Hán vương thất kinh, truyền đòi Tiêu Hà đến phán :

- Hàn Nguyên soái chưa ra quân mà đã chém mất một kiện tướng của ta, việc này e bất lợi. Thừa tướng nghĩ sao ?

Tiêu Hà nói :

- Tàu Đại vương, trước khi ra quân, hiệu lệnh phải nghiêm minh. Hàn Nguyên soái chưa ra quân mà chém tướng tức là tỏ tài làm tướng của Hàn Nguyên soái đó. Xin Đại vương cứ ủy thác cho Hàn Nguyên soái, đừng bận rộn.

Hán vương thở dài nói :

- Đành vậy, song Ân Cái là người chí thân của ta, theo ta từ Phong Bái đến đây, lẽ nào ta bỏ chết cho đành !

Tiêu Hà nói :

- Xưa có câu "Công pháp bất vị thân". Đại vương nên vì thiên hạ, vì quốc gia, đừng vì người thân mà bỏ phép nước. Bỏ một ân Cái mà được thiên hạ thì có hại gì.

Hán vương sợ trễ lâu, Ân Cái chết mất, hèn gọi Lịch Sinh đến bảo :

- Người khá mang tờ chỉ dụ của ta, đến giáo trường truyền tha chết cho Ân Cái.

Lịch Sinh vâng mệnh, phi ngựa đến cửa quân, thấy Ân Cái đang bị trối dưới viên môn, còn quân đao phủ đang sắp sửa khai đao, liền gọi la :

- Khoan đã ! Khoan đã ? Chúa thượng có chiếu chỉ đến đây.

Miêng vừa nói, chân vừa bước sấn vào. Quan thủ môn trông thấy chạy đến cản lại, nói :

- Nguyên soái có lệnh cấm không ai được phép tự tiện vào cửa quân, có sao ngài lại vi phạm ?

Dứt lời nắm áo Lịch Sinh lôi thẳng đến trước trưởng, bẩm :

- Bẩm Nguyên soái, người này tự tiện cỡi ngựa xông vào quân trung, tiểu tướng không ngăn được, phải dẫn vào đây bẩm báo. .

Hàn Tín thấy Lịch Sinh liền hỏi :

- Lệnh quân đã cấm, Lịch Đại phu là người có học thức lẽ nào không biết điều ấy ?

Lịch Sinh biết mình có lỗi, liền nói :

- Tôi vì có chiếu vua rất gấp nên vội vã vào đây, trái lệnh Nguyên soái, xin Nguyên soái châm chước !:

Hàn Tín nói :

- À ! Thế là quan Đại phu phụng chiếu Chúa thượng đến đây sao ?

Liền quay qua hỏi quan Chánh tư :

-Xông đột vào trung quân phạm tội gì ?

Tào Tham thưa :

- Cũng phải chém đầu làm lệnh.

Hàn Tín ung dung nói :

- Theo luật thì thế, song Lịch Đại phu phụng chỉ đến đây, vậy chém lấy đầu ngựa để giữ phép. Còn Ân Cái thì phải lấy đầu, không được trể nài.

Quân đao phủ được lệnh chém đầu Ân Cái và chém đầu ngựa Lịch Sinh đem nạp trước trưởng.

Ba quân trông thấy đều khiếp vía.

Lịch Sinh khỏi chết, vội vã chạy về tâu với Hán vương :

- Tâu Đại vương, hạ thần phụng mệnh đến cứu Ân Cái bất đồ phạm phải luật "xông đột trung quân.". May mà nhờ có chiếu chỉ Đại vương mới được thoát chết, song cũng bị chém mất đầu ngựa để thị chúng . Còn Ân Cái thì đã rơi đầu rồi, không còn cứu kịp nữa.

Hán vương nổi giận, hét :

- Đã có chiếu chỉ của ta mà Hàn Tín vẫn không tha chết cho Ân Cái, thật là đưa khi quân vô lễ. ..

Tiêu Hà vội quỳ tâu :

- Theo quân luật : Viên tướng đang cầm quân cũng có lúc không tuân mệnh vua ! Đó chính là cái quyền khôn ngoan của kẻ làm tướng, xin Đại vương chớ nên trách .

Hán vương hỏi :

- Hàn Tín dụng ý gì mà chém Ân Cái ?

Tiêu Hà nói :

- Ân Cái là người thân thích của Đại vương. Giết Ân Cái, Hàn Nguyên soái đã trấn áp được ba quân, làm cho quân sĩ chỉ biết có chủ tướng mà không biết đến ai nữa cả. Binh pháp có nói : "Quân biết sợ chủ tướng thì đánh đâu cũng thắng, quân mà sợ ngoại địch thì không mong gì thắng được ai". Hàn Nguyên soái làm như thế Đại vương nên mừng mới phải.

Lịch Sinh nổi lời tâu :

- Hàn Nguyên soái uy phong rất nghiêm. Tôi tưởng Hạng Vũ sau này không khỏi chết về tay Hàn Tín. Xin Đại vương giáng chỉ ban khen, một là làm vui lòng Hàn Tín, hai là tăng khí ba quân. Uy vũ Hàn Tín càng tăng bao nhiêu, tức là hồng phúc của Đại vương càng to bấy nhiêu xin Đại vương chớ ngại.

Hán vương thấy hai người một ý cũng đôi giận làm vui phần :

- Hai khanh đã bảo tâu, ta cũng nhận lời.

Liền viết sắc thư sai quân cận thân là Chu Nguyên Thần đem dê rượu đến của quân ban thưởng .

Nghe có vương mệnh đến, Hàn Tín lật đặt bày hương án bái mạng.

Vương sứ đọc sắc thư như sau :

" Đạo làm tướng nếu không trọng pháp luật thì sao chế ngự được ba quân ? Tôn Vũ xưa có chém Ngưu Cư mới ban hành được nghiêm pháp. Lời xưa lại có nói : " Pháp bất vị thân ". Tôn Vũ vốn biết Ngưu Cư là người yêu của vua mà vẫn phải chém. Hàn Nguyên soái biết Ân Cái là người thân của ta mà vẫn không tha. Thế mới đáng là kẻ cầm quân khiến tướng. Giết một Ân Cái mà nghìn người phải sợ, quân lực uy nghiêm, ta rất bằng lòng. Nay sai quan cận thân Chu Nguyên Thần mang dê, trợn đến thưởng Nguyên soái. Nguyên soái cứ phép mà làm, mau mau phát cờ dẹp loạn, cứu dân, khỏi phụ lòng mong của ta. Nay sắc " .

Hàn Tín nghe đọc sắc thư , cúi đầu lạy tạ, rồi theo Chu Nguyên Thần vào triều tạ ơn.

Hán vương nói :

- Ta rất hài lòng tướng quân. Từ nay tướng quân dùng phép xử nghiêm như thế mới được.

Hàn Tín nói :

- Muôn tâu Đại vương, hạ thần chịu ơn tri ngộ của Đại vương dẫu bỏ thân nơi chiến trường nợ chưa đền đáp đặng . Nay nắm trong tay mấy mươi vạn sinh mệnh, nếu quân pháp không nghiêm, làm không tròn nhiệm vụ, để phụ ơn Đại vương thì tội chẳng nhỏ. Vì vậy, hạ thần đã tòng quyền khôn ngoại, may được Đại vương tưởng đến làm cho quân sĩ thêm uy, thật hạ thần lấy làm cảm đức.

Hán vương cầm tay Hàn Tín dắt lên cùng ngồi bàn việc quân cơ. Mãi cho đến lúc trăng lên đỉnh đầu, Hàn Tín mới trở về dinh.

Cách mấy hôm sau, Hàn Tín gọi Phàn Khoái đến trưởng bảo :

- Tướng quân làm chức Tiên phong, phải vì quốc gia tận lực. Nay mai Chúa thượng xuất giá Đông chinh, mà đường Sạn đạo khi xưa đã bị Tử Phòng đốt rồi, quân mã không làm sao đi được. Nay tướng quân phải đem một vạn nhân mã, sửa sang lại con đường đó. Ta cho Chu Bột cùng Trần Vũ đi theo giúp sức, hạn trong một tháng phải sửa sang xong, nếu sai lệnh sẽ chiếu quân luật trị tội.

Tướng quân nên đi ngay, chớ vì khó nhọc mà bất bình.

Phàn Khoái nghe nói, ướm mồ hôi, sợ hãi thưa :

- Nguyên soái đã sai thì dẫu chết tôi cũng chẳng dám từ. Tuy nhiên, con đường Sạn đạo nguy hiểm vô cùng dài hơn ba trăm dặm, nếu muốn tu bổ phải ba năm chưa chắc đã xong, huống hồ chỉ trong một tháng thì làm sao hoàn thành được. Thôi, nếu Nguyên soái muốn giết Khoái này, thì Khoái này xin chịu chết ngay trước tướng.

Hàn Tín vừa cười, vừa nói :

- Tướng quân nghĩ làm rồi ? Việc gì ta lại muốn giết tướng quân ! Phàm kẻ làm tôi, gặp việc không nên sợ khó, nếu sợ khó chẳng bao giờ làm được chuyện phi thường. Tướng quân tự hào là trung nghĩa, can đảm hơn người, vậy phải nhân dịp này làm cho thiên hạ thấy cái trung nghĩa và can đảm ấy, có sao lại lo sợ ?

Phàn Khoái muốn nói nữa nhng lại sợ phạm quân luật đành phải thở dài lui ra.

Phàn Khoái đi rồi, Hàn Tín liền ra diễn trường chỉnh đốn nhân mã, truyền chư tướng đem quân ra duyệt lại một lần nữa. Lần này pháp luật đâu đó nghiêm minh, không ai còn vi phạm nữa, chiến thuật tuyệt vời.

Hàn Tín thân đến yết kiến Hán vương, tâu :

- Hạ thần đã thao luyện quân mã xong, xia mời Đại vương ngự lãm.

Hán vương nói :

- Lần trước đã thấy tướng quân trù hoạch khác thường, quân cơ tinh xảo. Nay lại thao luyện hơn một tháng nữa, chiến thuật tất tuyệt vời, ta cần gì phải xem nữa ?

Tiêu Hà bước tới tâu :

- Ngày xuất chinh sắp đến, xin Đại vương xem xét tường tận để an lòng ngự giá.

Hán vương theo lời, thẳng đến giáo trường, thấy cơ nào đội ấy, gươm giáo sáng lóa, cờ hiệu uy nghi, nhân mã tề chỉnh, tiến thoái có kỷ cương, ngồi đứng theo khuôn phép, liền ban lời, bảo các tướng :

- Hàn Nguyên soái dùng binh như thế này dẫu Tôn, Ngô ngày xưa cũng chưa hơn đặng. Ta rất hài lòng, và ngợi khen tinh thần cố gắng của các tướng và toàn thể binh sĩ.

Đoạn ngoảnh lại hỏi Hàn Tín :

- Nguyên soái liệu sức quân bây giờ đã Đông chinh được chưa ?

Hàn Tín quỳ tâu :

- Tâu Đại vương, hạ thần đã sai Phàn Khoái đi sửa Sạn đạo rồi, hạn trong một tháng phải xong.

Hán vương ngạc nhiên, nói:

- Sạn đạo gian nguy, lên ghềnh xuống thác, dài hơn ba trăm dặm. Công trình vĩ đại ấy dẫu ba năm chưa chắc đã xong, Nguyên soái trù liệu một tháng thì làm sao thành việc ?

Hàn Tín tâu :

- Việc quân cơ có nhiều chuyện lạ, xin Đại vương cứ an tâm, chẳng bao lâu hạ thần sẽ rước Đại vương ngự giá Đông chinh, xin Đại vương đừng hỏi vội.

Hán vương hiểu ý, không hỏi nữa, mời Hàn Tín cùng mình dùng ngự thiện. Trong tiệc, Hán vương chỉ ăn qua loa, các món ngon vật lạ đều ban cho Hàn Tín hết .

Tiệc xong, Hán vương ngự giá về triều, Hàn Tín bái tiễn ra khỏi cửa quân, rồi truyền lệnh cho Phàn Khoái phải cấp tốc đi ngay.

Phàn Khoái dẫn một vạn nhân phu đến Sạn đạo, thấy núi non trùng điệp, khe suối quanh co, đèo cao chót vót vực thẳm muôn trùng, chỗ đường cũ trước kia bị đốt giờ đây cây cối um tùm, không chỗ chen chân, dấu cũ không còn nhìn thấy nữa. Cả đoàn nhân phu chỉ nhìn nhau than thở, không biết làm cách nào để khởi công.

Phàn Khoái nghĩ thầm :

- Thôi rồi ! Thế này là Hàn Nguyên soái không dám phá Sở, nên sai ta đi làm cái chuyện khó khăn này để lấy cớ Sạn đạo chưa xong, không bao giờ rả quân cả.

Nghĩ rồi, Phàn Khoái nói với dân phu :

- Việc làm hiểm trở như vậy đây cho mời vạn dân phu, làm suốt ba năm chưa chắc đã xong. Nay quân lệnh rất nghiêm , Chúa thượng lại đang tin Nguyên soái, nếu chúng ta không tiến hành ắt rơi đầu, chỉ bằng cứ làm, đến đâu hay đến đó.

Dân phu theo lời, xúm nhau chặt cây, đốn gỗ.

Nhưng sức người yếu ớt không thấm vào đâu cả. Làm luôn mấy ngày mà chỉ phát được một đoạn đường đi không lọt một con ngựa.

Phàn Khoái ngược mặt lên trời than :

- Chà ? Thật đáng giận cho Tử Phòng ! Đốt Sạn đạo làm gì để ngày nay lụy đến Khoái này ?

Trọng lúc đang lo buồn chợt thấy quan Thái Trung Lục Giả dẫn một nghìn quân kỵ đến, đưa cho Phàn Khoái một phi hịch.

Phàn Khoái mở ra đọc. Hịch rằng :

" Đại Hán phá Sở Nguyên soái Hàn Tín lưu ý Phàn tướng quân. Nay mai Đại quân sẽ Đông chinh, vậy phải kíp sửa sang Sạn đạo lập ngày đã định. Nếu quá hạn chiếu theo quân pháp trị tội. "

Phàn Khoái đọc hịch xong dậm chân kêu trời, nói :

- Nguyên soái định giết Khoái tôi rồi ! Đường sá thế này mà hạn một tháng, dấu thợ trời cũng chưa làm xong, huống chi chúng tôi là người phàm xác thịt.

Nói rồi buồn bã dẫn Lục Giả về trại dân phu để thết đãi

Nhân lúc vắng người , Lục Giả ghé tai bảo nhỏ Phàn Khoái mấy câu:

Phàn Khoái mừng rỡ, nét buồn đổi ra nét hân hoan. Tuy nhiên vẫn làm ra vẻ khệnh khạng; nói giữa đám dân phu :

- Công trình to tát thế này mà Nguyên soái bảo một tháng phải làm xong. Khoái tôi phen này chắc chết.

Dân phu thấy vậy cũng thương thầm cho số phận Phàn Khoái.

Hôm sau, Phàn Khoái viết biểu sai người về triều dân cho Hán vương.

Biểu rằng :

" Muôn tâu Đại vương. từ lúc hạ thân theo.phò Đại vương đến nay không có công việc nào dám để bê trễ. Nay tu bổ Sạn đạo là công trình vĩ đại, Nguyên Soái chỉ cấp có một vạn dân phu, hẹn một tháng phải hoàn thành, nếu không phải tội chết . Thiết nghĩ : dẫu hạ thân có gắng sức đến đâu cũng vô ích. Chẳng ai có thể làm công việc quá sức người được.

Cái chết của hạ thân tất không tránh khỏi. Nếu Đại vương thương tình, xin xuống chiếu truyền dân các quận quận lân cận , di tản bớt cho một vài vạn dân phu nữa, may ra có thể gỡ được nguy cơ trước mắt ! Khoái tôi muôn phần sợ hãi cúi dâng biểu kính rin ơn trên soi xét. "

Hán vương xem biểu xong, lập tức sai Ngự sử là Chu Bột, cầm một đạo sắc, hỏa tốc đến quận Phổ An bắt một vạn dân phu giao cho Phàn Khoái.

Phàn Khoái được thêm dân phu mừng rỡ, kêu Chu Bột, Trần Vũ đến chia ra làm nhiều toán mỗi toán có một toán trưởng coi làm.

Đoạn kể vào tai Chu Bột và Trần Vũ nói nhỏ mấy câu .

Đêm ấy, hai tướng, mỗi người dẫn một đoàn dân phu tinh tráng thay đổi y phục, vượt núi ra đi.

Hồi Thứ 20 - Bắt Chương Bình, Hàn Tín dấy binh Biệt Bao Trung. Hán vương tỏ lượng

Từ khi Chương Hàm được phong làm Ung vương, trấn Tam Tần, sai cháu là Chương Bình vào giữ ải Đại Tần Quan để phòng quân Hán Trung.

Chương Hàm lại hạ chỉ truyền rằng : "Phải giữ vững cửa quan, hễ có tin tức gì không được án động, phải cấp báo với Tam Tần để liệu đường phòng bị."

Nay, nhân nghe tin Hán vương dùng Hàn Tín làm Nguyên Soái ; lại nghe báo Phàn Khoái làm Tiên phong, tu bổ Sạn đạo, để hưng binh Đông chinh, Chương Bình lập tức phi báo với Ung vương.

Chương Hàm nghe báo cười lớn, nói với kẻ tả hữu :

- Hàn Tín trước kia ở Sở là một tên vác giáo theo hầu, nay bỏ Sở về Hán, chẳng qua cũng chỉ để sai khiến mà thôi, không biết vì lẽ gì mà Hán vương lại phong làm Nguyên Soái ? Và Hàn Tín là kẻ đê tiện thuở hàn vi làm lắm chuyện hèn mạt, nhất đần được phong làm tướng thì ba quân còn ai phục, làm sao điều khiển nổi chư tướng ?

Lại như Sạn đạo dài ba trăm dặm, đã bị đốt phá mà tu bổ lại thì biết bao giờ mới xong ? Cách hành binh ấy chẳng qua là mưu trí của đứa tiểu nhân, làm trò cười cho thiên hạ.

Tả hữu nghe Chương Hàm nói , tỏ ý ean :

- Phạm quân sư đã từng căn dặn Đại vương phải lưu tâm đề phòng quân Hán, nhất là từ khi Hán vương dùng Hàn Tín làm tướng. Nay quan trấn thủ đã cấp báo đó là chuyện chẳng lành, xin Đại vương chớ khinh thường.

Chương Hàm nói :

- Sạn đạo là nơi hiểm trở, việc tu bổ không phải ngày tháng mà xong được. Nếu chưa sửa xong Sạn đạo đầu quân Hán có cánh bay lên trời cũng không vượt được sang Đông. Ngay bây giờ ta đề phòng là vô ích, chờ lúc chúng sửa gần xong Sạn đạo sẽ hay.

Chương Hàm vẫn điềm nhiên, không lo lắng gì cả.

Chương Bình thấy vậy cũng bỏ hể, không tâm báo nữa, ngày đêm rượu chè be bét cùng với quân sĩ vui thú tiêu dao.

Rồi một hôm, bỗng có quân giữ cửa vào báo :

- Có một trăm dân phu tu bổ Sạn đạo, không chịu nổi sự khổ sở, trốn đến đây xin đầu hàng.

Chương Bình vỗ tay cười lớn, nói :

- Ta đang muốn biết nội tình của chúng. Thế là gặp dịp lắm ? Hãy truyền cho chúng nó vào.

Quân sĩ vâng lệnh, ra dẫn bọn dân phu vào.

Chương Bình hỏi :

- Bọn người ở xứ nào đến đây, có việc chi ?

Dân phu phục xuống đất lạy dài, kêu khóc và nói :

- Chúng tôi là tráng đinh quận Phổ An, bị Hán vương bắt đi làm Sạn đạo, ngày đêm cực nhọc, đói rét, Phàn Khoái lại là người nóng nảy, đánh đập luôn tay. Và chẳng, Sạn đạo là con đường hiểm trở, mà bắt phải làm một tháng cho xong thì không thể nào làm nổi. Hán vương lại dùng Hàn Tín làm Nguyên Soái, ba quân không phục bỏ trốn rất nhiều. Chúng tôi chắc không sao thành sự được Vì vậy chúng tôi đến đây, nguyện núp bóng tướng quân, đem thân lập công. Trong đoàn chúng tôi có hai người Tổng giáp võ nghệ tinh tường, có thể giúp ích cho tướng quân sau này được. Xin tướng quân vui lòng thu nhận.

Chương Bình cho gọi hai người Tổng giáp đến hỏi :

- Hai người tên gì ?

Bẩm tướng quân, chúng tôi là phường săn ở quận Phổ An, một người tên Diêu Long, một người tên Ngân Vũ Vì Hán vương bắt phu tu bổ Sạn đạo, không có người trông coi, nên bản quan bắt hai tôi làm Tổng giáp. Không ngờ, lúc đưa phu đến nơi, thấy Sạn đạo gian nan, công việc trăm phần cực nhọc, đã không cơm ăn, lại bị đánh đập tàn nhẫn. Chúng tôi không dám trốn về bản quận nên phải đến đây tình nguyện theo tướng quân lập thân, chờ lúc thiên hạ thái bình sẽ trở về quê quán.

Chương Bình lại hỏi :

- Vì sao Hán vương lại dùng Hàn Tín làm Đại tướng, các người có biết chăng ?

Bẩm tướng quân, Hàn Tín có tánh khoe khoang được Tiêu Hà phục tài tiến cử, và Hán vương nghe theo lời Tiêu Hà trọng dụng. Thực ra, tướng sĩ không ai phục cả. Chính Phàn Khoái cũng đem lòng căm giận mà chẳng dám nói ra. Lúc này Hán vương cũng vì lẽ đó mà bối rối lắm.

Chương Bình nghe hai người nói đúng với lời đồn đãi nên tin lời thu dụng ngay.

Hai người từ khi đắc dụng, tỏ ra tận tụy hơn người.

Mọi việc được giao phó đều thi hành rất chu đáo. Bởi vậy, Chương Bình rất yêu dùng. Chỉ trong một tháng đã cho

hai người làm chức Đại Kỳ Bài việc lớn nhỏ đều đem ra bàn luận.

Giữa lúc ấy Phạm Tăng đang ở Bành Thành, một hôm xem thiên văn thấy phương Tây Nam vượng khí ngất trời, các vì sao sáng đều châu về phía ấy, biết là họ Lưu đang hưng ở Hán Trung. Lại nghe tin Hàn Tín bỏ Sở về Hán được trọng dụng, lòng rất lo lắng.

Kể có tin các nước chư hầu lăm le nổi dậy, nhất là nước Tề, binh thế mạnh lắm. Phạm Tăng liền vào triều, đem các việc lợi hại bày tỏ với Bá vương.

Bá vương đòi Quý Lương và Quý Bằng đến bảo :

- Hai người hãy đem ba nghìn quân sĩ thẳng tới Phế Khâu, hội với Ung vương, phòng cửa Tân Quan, và tuần tiễu các nơi hiểm yếu đề phòng Hán chúa.

Hai tướng lãnh mệnh đến Phế Khâu vào yết kiến Chương Hàm, chuyển lại lời dặn của Bá vương.

Chương Hàm nói :

- Chúa thượng quá lo xa, Phạm quân sư có tánh sợ địch. Việc này đâu có gì quan trọng mà phải nhọc lòng như vậy ?

Bèn thuật lại việc các dân phu nơi Sạn đạo đến đầu hàng cho Quý Lương và Quý Bằng nghe.

Hai tướng đồng nói :

- Cứ như việc này dẫu Hán vương có hưng binh cũng không làm gì nổi ! Lâu nay Phạm quân sư nghe tin Hán vương trọng dụng Hàn Tín đem lòng lo sợ. Tuy nhiên, chúng tôi thiết tưởng Hàn Tín là kẻ đê tiện, không nuôi nổi thân mình, đi xin cơm ăn, chịu luân trôn gĩa bán thịt, nay dẫu làm tướng cũng chẳng ai phục. Và Sạn đạo hiểm trở mười phần, dễ gì tu bổ cho xong.

Chương Hàm cười tít mắt, hỏi quân đặt tiệc thiết đãi Quý Lương và Quý Bằng.

Trong tiệc, Quý Lương nâng chén nói với Chương Hàm :

- Tuy chúng ta không cần lo lắng, song lệnh Bá vương đã truyền, chúng ta cũng nên điều bát nhân mã, lập thành đồn trại cho có hình thức đề khỏi bị khiển trách.

Chương Hàm nghe theo, hèn viết hịch truyền các quân hạt lưu tâm phòng giữ, và viết thư gởi dặn Chương Bình chớ nên trễ trãng.

Giữa lúc đó, nơi Hán Trung, Hàn Tín chuẩn bị quân mã đã xong, xin với Hán vương chọn ngày xuất quân .

Tướng sĩ hay tin đều ngơ ngác bảo nhau :

- Sạn đạo chưa tu bổ xong mà Nguyên soái chọn ngày khởi binh thì không biết phải đi lối nào ?

Ái nấy đều hồ nghi, nhưng không dám hỏi.

Hán vương nghe Hàn Tín xin thỉnh giá xuất chinh, liền đòi Tiêu Hà vào hỏi :

- Phàn Khoái sửa sang Sạn đạo chưa xong, Hàn Nguyên soái lại xin xuất quân là ý làm sao ?

Tiêu Hà cũng không biết được, xin phép sang dinh Hàn Tín đề hỏi cho tường tận.

Tiêu Hà đến nơi, Hàn Tín vội vàng mũ so ra đón chào.

Tiêu Hà theo Hàn Tín vào thính đường, hỏi nhỏ :

- Nguyên soái vừa xin thỉnh giá xuất chinh , Chúa thượng rất nghi ngờ về việc Sạn đạo chưa làm xong, không biết quân sĩ phải đi lối nào, nên sai tôi đến hỏi Nguyên soái.

Hàn Tín mỉm cười nói :

- Thừa tướng khéo giả vờ hỏi tôi. Trước kia Tử Phòng đốt Sạn đạo tắt đã tìm ra lối khác rồi. Việc ấy lẽ nào Thừa tướng không biết đến.

Tiêu Hà ngập ngừng nói :

- Tôi cũng biết, nhưng không rõ lắm. Và lại Chúa thượng thấy Nguyên soái sai Phàn Khoái đi sửa Sạn đạo, đem lòng nghi hoặc, xin Nguyên soái nói rõ phương lược để Chúa thượng an tâm .

Hàn Tín nhìn quanh, thấy không có ai, liền kể tai nói nhỏ với Tiêu Hà :

- Đó là cái kế giả danh đi sửa Sạn đạo cho bọn Chương Hàm không phòng bị. Chúng ta lên đi lối Trần Xương, chỉ trong năm ngày có thể đến Tân Quan được. Chừng ấy Chương Bình dẫu có cánh cũng không thoát khỏi tay ta. Không cần mất một mũi tên cũng lấy được Tân Quan rồi. Ngụ ý định thế, xin Thừa tướng về tâu lại với Chúa thượng.

Tiêu Hà mừng rỡ liền trở về tâu với Hán vương.

Hán vương nghe xong, lòng rất han hoan, cho là diệu kế ; liền truyền lệnh vận vũ sắp sửa xa giá Đông chinh.

Hôm sau, Hàn Tín đến giáo trường, kiểm điểm nhân mã, tất cả hơn bốn mươi lăm vạn, chia làm bốn đại đội .

Lại sai nha tướng Tôn Hưng đến thay cho Phàn Khoái đôn đốc việc sửa Sạn đạo, và chỉ để ở đây ba nghìn dân phu mà thôi, còn bao nhiêu rút về điều dụng.

Trong bốn đạo quân, Phàn Khoái thống suất đội thứ nhất, đi tiên phong, đem theo tám viên bộ tướng, gặp núi mở đường, gặp suối bắc cầu, gặp khó khăn phải phi báo cho hậu quân biết .

Chu Anh thống suất đội quân thứ hai, đem theo mười viên kiện tướng, thấy đạo tiên phong thắng thế thì thúc quân, thấy thất bại thì tiếp ứng. Nếu gặp việc nguy cấp phải báo cho hậu quân biết.

Hàn Tín bản thân thống lãnh đội quân thứ ba, đem theo bốn mươi viên kiện tướng. Trong đó lại chia ra làm bốn đội nhỏ, tiến thoái theo hiệu lệnh đã định.

Sau cùng, là đội quân thứ tư do Hán vương cùng các quan văn vũ thống lĩnh . Hàn Tín lại sai Phó Khoan và Chu Xương giám phu để hộ giá.

Điều bát xong, Hàn Tín mời Hán vương ngự xa giá ra nơi đồi cao, để xem lễ xuất quân.

Hán vương thấy quân dàn theo chín cung, bốn tượng, tinh kỳ rực rỡ, hiệu lệnh nghiêm minh, tùy theo tài sức của mỗi người mà dùng, lòng rất cảm phục.

Hàn Tín bước đến trước xa giá tâu :

- Hạ thần xin đem quân đi trước hai ngày. Đại vương sẽ ngự giá theo sau. Qua khỏi cửa quan hạ thần xin nghênh tiếp.

Hán vương nhậm lời, Hàn Tín ra lệnh ba quân lên đường tấn phát:

Hai hôm sau, Hán vương xa giá lên đường. Nhân dân già trẻ dắt nhau ra nơi vệ đường lạy mừng tâu :

- Chúng tôi sinh trưởng ở Bao Trung, chưa lúc nào được xem binh tướng hùng mạnh như vậy.

Hán vương hớn hởi hỏi Tiêu Hà :

- Trước đây ta đã truyền cho Thừa tướng tập hợp các bô lão để hiểu dụ, chẳng hay Thừa tướng đã làm cái chuyện đó chưa ?

Tiêu Hà tâu :

- Muôn tâu Đại vương, mấy hôm nay bá tánh thấy Đại vương sắp sửa Đông chinh, đoán rằng Đại vương thế nào cũng lấy Hàm Dương, đóng đô ở đó, nên đem lòng mến tiếc, cùng nhau rủ đến tỏ lòng ái mộ.

Hiện nay đủ mặt cả ở trước đường.

Hán vương nói :

- Nếu vậy Thừa tướng truyền chỉ cho họ đến đây.

Tiêu Hà lãnh mệnh, bước ra truyền chỉ. Dân chúng ứa nhau kéo đến đứng vòng quanh xa giá chật mạch, một hàng dài ước độ vài dặm đường.

Hán vương bước xuống xe. Một bô lão thay mặt bước đến quỳ xuống đất tâu :

- Tâu Đại vương, từ khi Đại vương đến đất Bao Trung, mưa thuận gió hòa, muôn dân lạc nghiệp, ngoài đường không ai nhặt của rơi, trong nhà tôi không cần đóng cửa. Thật là cảnh tượng đời Nghiêu, Thuần thuở xưa. Chúng tôi chưa có dịp đền đáp. Nay Đại vương kéo quân chinh phạt phương Đông chắc là nhất cử công thành biết thuở nào dân Bao Trung chúng tôi còn thấy mặt long nhan nữa.

Vị bô lão vừa dứt lời, dân chúng đều phục xuống đất khóc òa. Tiếng khóc vang ra xa hơn năm dặm.

Hán vương cũng động lòng rơi lệ, nói :

- Ta vì muốn cho thiên hạ thoát khỏi ách bạo tàn của Bá vương, nên phải xa dân chúng Bao Trung này.

Lòng ta thực không nỡ. Nay ta để Thừa tướng Tiêu Hà ở lại đây bảo bọc, giữ việc trị an cho muôn dân.

Dân chúng đều giơ tay reo to :

- Nếu được Tiêu Thừa tướng ở lại đây, thật là hạnh phúc cho dân chúng tôi lắm.

Hán vương sai viên quan cận thần đọc lời hiển dụ.

Dụ rằng :

Xưa dâng minh vương trị dân cột lấy nhân nghĩa làm đầu, trước hết phải nặng về giáo hóa . Ta từ khi đến đất này, sớm tối chăm lo trau dồi đạo đức cốt đem cái gương ấy cho trăm họ noi theo. Vậy nay hiểu dụ cho ai nấy biết, trong đời sống không có gì quý hơn là đạo đức.

Đạo đức giúp cho loài người tạo một đời sống tươi đẹp tuyệt vời . Một nhà có gia trưởng, một làng có hương trưởng.

Làm gia trưởng phải dạy bảo con em, tôn trọng nghĩa nhân, thấm nhuần đạo lý. Cha tỏ lòng nhân, con đội chữ hiếu, anh thuận, em kính, lấy lễ giáo làm phương châm, đó là hạnh phúc của gia đình . Làm hương

trường phải biết thương dân, phải mưu cơm áo cho mọi người, khuyến khích nghề nghiệp, sĩ, nông, công, thương, đều là những nghề quý hóa ! Sĩ thì tư minh nghĩa lý, chăm chỉ học hành, nông thì lo cày cấy cho thóc lúa dồi dào, công thì phải chuyên nghề nghiệp, tập luyện cho tinh, thương thì phải thật thà lấy chữ tín làm danh dự. Như thế, thôn xóm tất yên vui, ai ai mà không lạc nghiệp. Còn như muốn được an cư , mỗi người phải tự coi mình có trách nhiệm với lệ luật. Chớ cờ bạc, đâm đặng, chớ ganh tị kiện cáo nhau, chớ trộm cắp rượu chè. Mọi quyền lợi cá nhân đều đặt dưới tình thương nhân loại. Như thế phong tức sẽ thuần mỹ, trăm họ thái bình, đó là hạnh phúc của làng.
Mấy lời truyền dụ, bá tánh phải ghi lòng. Nay dụ. "

Lúc đó là đầu tháng tám, năm ất vị, Đại Hán nguyên niên.

Hán vương truyền dụ xong, nói với Tiêu Hà :

- Thừa tướng ở lại Bao Trung vỗ an trăm họ, giúp dân cày cấy làm ăn, lấy nhân đức thay cho hình phạt, gần người hiền, xa kẻ dữ, chứa sẵn lương thực để cấp cho quân lính. Đó là trách nhiệm của Thừa tướng. Tiêu Hà cúi lạy, lãnh vương mệnh.

Hán vương truyền lệnh ba quân lên đường, nhắm hướng Đông tiến phát.

Nhắc lại Hàn Tín lãnh ba đội quân đi trước, ra khỏi bao Trung, không theo lối Sạn đạo, mà theo đồng nhỏ đến Cô Vân, vòng theo chân núi Lưỡng Cước.

Tuy khúc đường hiểm hóc, song nhờ Phan Khoái đi trước dọn cây xẻ đường, bắc cầu, chẳng bao lâu đã đến sông Hán Khê.

Nơi đây, đàng sá rộng rãi hơn, Hàn Tín nói với chư tướng :

- Ngày trước tôi một người một ngựa, đang đêm trốn đến sông Hán Khê này, gặp khi nước đang dâng cao, không

sang sông được Tiêu Thừa tướng đuổi theo kịp, thỉnh tôi về, nếu không hôm nay tôi đã ở Hoài Âm rồi.

Chư tướng đều nói :

- Đó thật là lòng trời muốn giữ Nguyên soái ở đây phò Hán diệt Sở đó. Vậy xin lưu lại nơi đây một vật kỷ niệm.

Hàn Tín liền sai dựng một tấm bia đá trên đỉnh núi, khắc tám chữ : " Hán Thừa tướng thỉnh Hàn Tín chi lộ " .

Đoạn truyền quân sĩ sang sông thẳng tiến.

Đường tuy rộng, nhưng đá gập ghềnh, quanh co, tướng sĩ đều phải xuống ngựa đi bộ, lúc lội suối, lúc trèo đèo lúc leo ghềnh, khi xuống dốc, thật vất vả.

Mặc dầu khổ cực. song quân sĩ phần nhiều ở phương Đông, nay được dịp hồi hương, lòng hân hoan ấy thắng mọi gian lao.

Đoàn quân đang ồ ạt tiến bước, bỗng có quân tiên đội trở lại báo :

- Bẩm Nguyên soái, phía trước, nơi rừng rậm, có một con rắn độc dài hơn hai trượng, hai mắt long lanh, miệng há đỏ chót, trông rất ghê sợ, đang nằm giữa đường, xin Nguyên soái liệu định.

Hàn Tín nói :

- Rắn chặn ngang đường chỉ nên sai cung thủ dùng tên độc mã bắn, còn các pháo thủ phải chuẩn bị sẵn để phòng cứu nguy.

Chúng quân được lệnh, cung tên sẵn sàng, kéo nhau núp nơi khe núi để mưu hạ thủ rắn độc.

Giữa lúc đó, có một viên tướng từ trung quân bước ra, nói với Hàn Tín :

- Một con rắn chặn đường có gì mà Nguyên soái phải dùng nhiều người như thế ! Cho đến con Giao Long dưới bể, một mình tôi cũng có thể giết được kia mà !

Ba quân nghe nói giật mình, tranh nhau đến xem kẻ nào đã táo bạo nói câu ấy.

Hồi Thứ 21 - Chém mãnh hổ , Tân Kỳ gặp Hàn Tín

Dụng hỏa công , Hàn Tín hại Chương Hàm

Viên tướng vừa xin đi chém rắn là Tín Vũ Hầu Ngân Hấp.

Ngân Hấp vốn là trang dũng tướng, đem thân phò Hán vương lâu nay, nhưng chưa có dịp trở tài.

Hàn Tín thấy Ngân Hấp thân hình vạm vỡ, ăn nói khí phách, cả mừng, nói :

- Tướng quân tuy có sức mạnh, song nơi đây rừng núi âm u, khí hậu độc địa, loài rắn đó lại nguy hiểm, tướng quân phải đề phòng cho lắm mới được.

Nói xong rót ba chén rượu thưởng Ngân Hấp, rồi sai bộ tốt dẫn đường đưa Ngân Hấp đến nơi có rắn độc.

Lúc ấy trời đã mờ tối, vành trăng chênh chếch đỉnh non Đông, Ngân Hấp trông xa nơi khe núi, dưới ánh sáng vàng nhạt thấy hai đốm lửa to bằng cái thúng chói lòa.

Càng đến gần, khí tanh ngạt mũi, hơi lạnh buốt xương. Mấy tên bộ tốt chỉ chỗ ánh sáng nói với Ngân Hấp :

- Hai đốm đỏ chói lòa đó là hai mắt của rắn độc. Nếu ta đến gần sẽ bị nó thở hơi ra như khói. Hơi độc ấy ai thở vào cũng bị té xỉu chết ngay, xin tướng quân liệu định.

Ngân Hấp nổi giận cầm gươm nhảy đến khe, hét lên một tiếng như sấm.

Rắn độc cất đầu lên cao nghêu, uốn mình lướt tới, dài thườn thượt đến mấy trượng, miệng phun khói mù mịt.

Ngân Hấp lách mình sang một bên, nhường cho rắn đến gần. Rắn độc vừa há mồm chực đớp, bị Ngân Hấp chém một nhát đứt làm hai đoạn, đầu rơi xuống suối, máu tuôn ồ ạt như thác đổ.

Quân sĩ vỗ tay reo hò. Hàn Tín dẫn chư tướng đến xem, ai nấy đều kinh khùng, khen Ngân Hấp là kẻ phi thường.

Chư tướng hỏi Hàn Tín :

- Con rắn dài hơn thế này chắc có lẽ đã sống hơn trăm năm nay ?

Hàn Tín nói :

- Đồi thượng cổ, núi Côn Lôn chu vi ba vạn dặm, thế mà có một con rắn quấn khắp vòng núi . Ấy vậy, trước kia loài thú dữ còn đáng sợ hơn thời bây giờ.

Tướng sĩ nghe nói le lưỡi, lắc đầu.

Hàn Tín truyền tấn binh. Đi gần đến núi Thái Bạch, Hàn Tín gọi Lư Quán đến bảo :

- Lúc trước tôi qua đây có gặp một người tên Tân Kỳ , kết làm anh em, hẹn ngày tái ngộ. Người ấy có hàng cơm dưới núi, phiên'tướng quân đến báo trước cho Tân Kỳ hay, ta sẽ đến thăm viếng để tỏ tình tri ngộ.

Lư Quán lĩnh mệnh ra đi. Một lúc lại trở về nói :

- Dưới núi Thái Bạch có độ vài mươi nóc nhà..

Nhưng tháng bảy vừa rồi bị một trận lụt tràn ngập, dân cư đã rời bỏ nơi ấy, dời đến ở phía núi bên Bắc, chưa rõ Tân Kỳ có ở đây hay không.

Hàn Tín thở dài, kéo quân đến chân núi Thái Bạch quả thấy cửa nhà xiêu vẹo, không còn một bóng người, bốn bề hoang lạnh điêu hiu.

Đoàn quân lại tiến bước. Vừa qua khỏi mấy cụm núi nhỏ, bỗng có quan tuần tiễu chạy về báo :

- Trước mặt có một tráng sĩ đang đuổi một con mãnh hổ chạy vòng chân núi.

Hàn Tín vội cưỡi ngựa đến gần xem, thấy tráng sĩ đầu đội mũ da hổ, mình mặc áo da beo, chân đi giày da báo, tay cầm cây đinh ba, đuổi theo một con cọp rất lớn.

Cọp bị đuổi, lồng lên chạy, vừa lúc gặp quân sĩ kéo đến, cọp định vồ lấy vài tên. Nhưng tráng sĩ lạnh tay, phóng đinh ba trúng ngay giữa trán, cọp té quy xuống, nằm giãy đành đạch.

Hàn Tín thấy tráng sĩ chính là Tân Kỳ, liền truyền một bộ tướng chạy đến, gọi lớn :

- Hỡi tráng sĩ, có Hàn Nguyên soái đến tìm, xin tráng sĩ mau mau yết kiến.

Tân Kỳ nghe gọi vội vàng lội qua suối, đến chỗ gò cao, trông thấy Hàn Tín liền sụp lạy.

Hàn Tín cầm tay đỡ dậy, Tân Kỳ nói :

- Tiểu đệ nghe Nguyên soái sửa soạn chinh Đông lại sai người tu bổ Sạn đạo, ngỡ là Nguyên soái đi đường ấy nên sắp sửa vào Hán Trung ứng hầu, nhưng vì chưa được lệnh mẫu thân nên còn nán ná. Nay may gặp Nguyên soái đến đây, thật vạn hạnh.

Hàn Tín nói :

- Từ khi cùng hiền đệ giã biệt, ta mãi lo việc nước không viết thư thăm được, thật có lỗi. Nay nhân đi ngang qua đây cố tìm đến thăm cho thỏa tình mong ước. Vậy nhà hiền đệ ở nơi nào ?

Tân Kỳ nói :

- Nay hiền huynh đã làm Nguyên soái Hán triều, nhà tiểu đệ nghèo nàn, mái tranh cột sậy, e đến đó mất đi thể diện chăng ?

Hàn Tín nói :

- Đã là anh em cố cựu, ai còn kể nghèo sang. Xin hiền đệ đừng nghĩ như thế mà phụ lòng nhớ mong của ta !

Tân Kỳ nói :

- Hiền huynh đã có lòng chiếu cố. vậy cứ đi thẳng lối này, đến chân núi đá kia là nhà của tiểu đệ.

Hàn Tín đem vài mươi tên quân tùy tùng, theo Tân Kỳ. Đồi ngựa song song qua mấy chòm cây rậm, đến một vùng nhà độ vài mươi nóc. Trong đó có một ngôi nhà có vẻ sạch sẽ rộng rãi hơn, Tân Kỳ xuống ngựa, đón Hàn Tín vào rồi mời mẹ và gọi vợ ra chào.

Hàn Tín lấy một trăm lạng vàng trao cho Tân Kỳ làm lễ chúc thọ thân mẫu. Tân Kỳ không nhận .

Hàn Tín nói :

- Đó là lộc của vua ban, ta thành tâm kính dâng lão mẫu, hiền đệ nên vì ta nhận lấy, giao cho đệ phụ phụng dưỡng. Còn hiền đệ nên theo ta đi phò vua lập công, một mai tên ghi sử sách, như thế mới khỏi uổng tấm thân nam tử

Tân Kỳ vâng lời, nhận lấy vàng trao cho vợ, và pha trà khoản đãi.

Hàn Tín lại nói :

- Chỗ này rừng thiêng nước độc, hiền đệ không nên lưu gia quyến nơi đây trong lúc tòng quân . Ta sẽ viết thư đưa về Nam Chính bẩm với Tiều Thừa tướng cho người đến rước về đó cấp dưỡng, hiền đệ mới yên lòng theo ta chinh phạt.

Tân Kỳ cảm tạ, phục lạy đền ơn. Hàn Tín đỡ dậy nói :

- Chúng ta đã kết nghĩa anh em, thì gia quyến của hiền đệ là gia quyến của ta, cần gì phải bận tâm như thế.

Nói xong viết thư giao cho quan Quân Chính, đưa gia quyến Tân Kỳ về Nam Chính.

Tân Kỳ thu xếp hành trang để kịp ngày ra đi.

Hàn Tín nói :

- Đây đến Tản Quan chỉ còn hai ngày đường nữa mà thôi, hiền đệ quen thuộc lối, vậy hãy nhập vào đoàn hướng đạo, giúp Phàn Khoái tiến đến Tản Quan gấp.

Hàn Tín lại gọi Phàn Khoái và Hạ Hầu Anh đến dặn :

- Hạ Hầu tướng quân tìm một nơi cho quân sĩ nghỉ ngơi chớ nên kinh động, đợi khi tiền quân qua được cửa quan rồi bấy giờ sẽ sung chức Tiên phong vượt sang Phế Khâu đánh với Chương Hàm. Còn Phàn tướng quân thì hiệp với Tân Kỳ lãnh đội quân thứ hai làm cứu viện.

Hai tướng tuân lệnh kéo quân ra đi.

Hàn Tín lại sai quân thám thính, biết được quân Hán vương mới vừa đến Hán Khê, bèn sai người đến ngã ba đường nơi chân núi để tìm mã tiều phu lúc nọ.

Quân sĩ tuân lệnh, tìm kiếm khắp nơi, rồi trở về báo :

- Chỗ dốc núi bên đường kia có một mộ đất, chắc là mộ của người ấy.

Hàn Tín liền sai chặt gỗ, đóng quan tài, và sắm đồ khâm liệm, cải táng cho tiều phu, bên trên có dựng tấm bia, đề mấy dòng chữ :

" Ngày mồng bảy tháng tám, mùa thu năm ất vị tức là năm thứ nhất nhà Đại Hán, quan Phá Sở Đại Nguyên soái Hoài Âm Hàn Tín vì nghĩa sĩ tiều phu lập bia . . . "

Đoạn lập miếu, cất người ở đó phụng thờ, bốn mùa hương khói.

Nhắc qua việc bên Sở, quan trấn thủ Tản Quan là Chương Bình từ khi được hai tướng Diêu Long và Ngân Vũ đem dân phu đến đầu hàng, ngày ngày sai quân lính đi thám thính xem Sạn đạo tu bổ đã xong chưa.

Một hôm, có quân về báo :

- Sạn đạo vẫn chưa tu bổ xong, mà người đốc công nay không phải Phàn Khoái nữa.

Chương Bình hỏi :

- Ai đến thay cho Phàn Khoái vậy ?

Quân sĩ thưa :

- Viên nha tướng tên Tôn Hưng, còn dân phu mỗi ngày một ít đi, việc Đông chinh cũng không nghe thấy động tĩnh gì nữa.

Diêu Long nói :

- Người Hán Trung chỉ thị uy thế thôi, chứ tài nào thoát ra khỏi Bao Trung được ?

Ngân Vũ nói :

- Mấy năm nay Bao Trung được mùa, dân tình sung mãn, Hán vương chỉ hưởng lạc, đâu còn nghĩ đến việc lớn

Chương Bình nói :

- Cứ xem Hán vương dùng Hàn Tín đủ biết con người thấp thỏm, không có con mắt tinh đời rồi.

Ba người đang bàn luận, bỗng có quân vào báo :

- Phàn Khoái dẫn quân đến cửa quan đốc quân đánh thành.

Chương Bình nghe báo tái mặt, vội vã cấp báo cho Chương Hàm biết để đem quân đến cứu , và bàn với Diêu Long, Ngân Vũ :

- Phàn Khoái đã đến đây, ta phải ra quân cự chiến.

Vậy hai người đốc quân canh bốn mặt thành cho Nghiêm ngặt.

Hai người đồng thanh nói :

- Xin tướng quân cứ an lòng. Chúng tôi nguyện tận lực

Chương Bình dẫn ba ngàn quân xuống cửa Đông, thấy quân Phàn Khoái đội ngũ chỉnh tề, giáo gươm sáng chói, đằng sau có Tân Kỳ áp hậu, sát khí đằng đằng.

Phàn Khoái ngồi trên ngựa, mặt hầm hầm như than lửa đỏ, thấy Chương Bình kéo quân ra, hét lớn, nói :

- Bọn bây đem hai mươi vạn quân Tần đầu Hạng Vũ để cho Hạng Vũ chôn sống cả. Nay lại còn tham danh làm tướng, chẳng hổ lắm sao ?

Chương Bình cũng quát lớn nói :

- Hán vương nhà ngươi được thụ phong nơi Bao Trung lẽ ra phải an phận chần dân, giữ đạo chư hầu, có sao còn dám phạm đến đất đai ta ? Nếu muốn sống phải kéo quân về kéo hồi không kịp.

Phàn Khoái nổi giận, cầm kích đâm thẳng tới.

Chương Bình đưa dao ra đỡ. Giao chiến được hai mươi hiệp, Chương Bình đuối sức, quát ngựa bỏ chạy.

Tân Kỳ lập tức xua đạo hậu quân đuổi theo.

Chương Bình chạy vào thành đóng kín cửa lại.

Phàn Khoái và Tân Kỳ đốc thẳng thu quân về trại.

Hôm sau, Phàn Khoái dự bị các hỏa pháo, hỏa tiễn, kéo đến dưới thành khiêu chiến.

Chương Bình đóng cửa, có thủ không ra.

Phàn Khoái chẳng biết làm sao, còn đang nghĩ kế thì có tin Hàn Nguyên soái đã kéo quân đến nơi.

Phàn Khoái và Tân Kỳ vội vã ra khỏi trại ba dặm nghênh đón.

Hàn Tín đến cửa Tân Quan, xem xét mọi nơi, thấy được ám hiệu của mình, biết Chương Bình đã trúng kế, đang trọng dụng Diêu Long và Ngân vũ, liền truyền quân đốt hỏa pháo và bắn hỏa tiễn tung vào cửa quan.

Quân canh rối loạn, không dám lên mặt thành chống giữ.

Chương Bình nóng ruột, thân dẫn quân sĩ lên mặt thành .

Lúc đó Ngân Vũ, Diêu Long và một trăm dân phu đầu hàng trước kia, cũng đều cầm giáo lên mặt thành cả.

Hàn Tín giơ roi quát ngựa đến nói :

- Chương Bình ? Bá vương nhà ngươi vô đạo giết vua Nghĩa Đế, bội ước với Hán vương, lòng dân căm phẫn.

Nay ta đem quân đến đây quyết dẹp loạn, trừ đũa hung tàn, cứu muôn dân. Nếu ngươi giác ngộ đầu hàng sẽ khỏi

tội chết.

Chương Bình nói :

- Ta đây là quý tộc của Ung vương, làm sao lại hàng đũa luân tròn thiên hạ.

Chương Bình vừa dứt tiếng thì Diêu Long và Ngân Vũ xông đến bắt Chương Bình trói lại. Một trăm dân phu đều bao quanh, cầm binh khí canh giữ.

Ngân Vũ giơ gươm lên trời nói lớn :

- Hỡi binh sĩ, Hán vương là một minh quân, giàu đạo đức đáng cho chúng ta tôn thờ. Nếu kẻ nào đầu hàng sẽ được thu dụng, kẻ nào chống lại sẽ rơi đầu.

Quân sĩ trong thành thấy chủ tướng đã bị bắt, đều bỏ vũ khí, quì mốp xuống đất.

Diêu Long, Ngân Vũ sai mở cửa giải Chương Bình ra.

Hai người này đâu phải ai xa lạ, chính là Chu Bột và Trần Vũ, tướng của Hán Vương. Trước đây Hàn Tín sai Lục Giả đến Sạn đạo bảo Phàn Khoái sai Chu Bột và Trần Vũ giả cách đầu hàng. Đợi khi Hàn Tín đến thì dùng đá dựng ở cửa quan làm ám hiệu, và lợi dụng lúc Hàn Tín công thành bắt Chương Bình. Đó là kế "Minh tu Sạn đạo, ám độ Trần Thương".

Vì vậy chỉ trong mười hôm, Hàn Tín đã hạ được Tản Quan, đệ nhất kỳ công trong bước đường Đông chinh của Hàn Tín.

Hàn Tín vào thành, vỗ an trăm họ, rồi sai dọn dẹp các công thự để chờ đón rước Hán vương.

Quân sĩ giải Chương Bình đến, Hàn Tín truyền rằng :

- Người là cháu Chương Hàm, làm. quan với Sở, trăn thủ ải này, nay bị bắt đáng lẽ phải chém, song người là đứa đệ hèn, dầu có chém cũng chỉ bản guơm, nên ta giao người cho quan Quân Chính quản thúc trong quân để sai khiến. Nếu có hành động nào ngang ngạnh chẳng toàn mạng.

Chương Bình mừng rỡ dập đầu xuống đất lạy tạ, rồi lủi thủi theo quân sĩ bước ra.

Bỗng có tin báo xa giá Hán vương đã gần đến Tản Quan.

Hàn Tín liền đem văn vũ ra khỏi thành mười dặm tiếp đón.

Hán vương thấy hạ được Tản Quan, lòng vui khôn tả truyền chỉ cho Hàn Tín được lên ngựa theo về Tản Quan.

Hán vương nói :

- Tản Quan là chỗ yết hầu của Tam Tần, Nguyên soái không tốn một tên quân mà hạ được, khiến cho Tam Tần nghe tin phải vỡ mật, công ấy thật đáng khen.

Hàn Tín tâu :

- Nay Tản Quan vừa lấy được, Tam Tần chưa kịp phòng bị, xin Đại vương tạm đình giá lại đây, để hạ thần đem quân đánh Phế Khâu, bắt sống Chương Hàm, thu phục Tam Tần xong sẽ xin nghênh giá. Đại vương cứ truyền chỉ tiếp vận binh lương, và kíp tu bổ cho xong Sạn đạo để tiện lối đi lại.

Hán vương nhậm lời, truyền định đô nơi Tản Quan , giao cho Hàn Tín xuất quân chinh phạt.

Hàn Tín truyền đem Chương Bình ra, cắt mất một tai, thả cho về Phế Khâu để khích lệ Chương Hàm.

Ngay lúc đó, ở Phế Khâu, Chương Hàm mới vừa được tin Phàn Khoái đánh phá Tản Quan rất gấp.

Chương Hàm thất kinh bàn với các tướng :

- Ta cứ tưởng Sạn đạo chưa làm xong nên Hán vương không thể nào vượt ra khỏi Bao Trung , ngờ đâu chúng lại kéo đến Tản Quan mau như vậy ? Việc đã đến nỗi này, vậy phải báo cho hai xứ Lịch Dương và Ca nô phòng bị mới kịp.

Nói xong, sai Mã Thông và Tôn Anh điếm binh mã đi cứu Tản Quan.

Bàn bạc chưa xong, bỗng thấy Chương Bình ôm cái tai bị cắt đứt chạy về, khóc lóc, kể lể tự sự .

Chương Hàm toát mồ hôi, than thầm :

- Phạm quân sư trước kia đã có ủy thư tâu với Bá vương : "Nếu không dùng Hàn Tín thì nên giết đi". Nay để Hàn Tín trốn về Hán, hối sao kịp nữa !

Chẳng bao lâu lại có quân vào báo :

- Quân Hán rầm rộ kéo đến, chỉ xa cách đây mấy dặm. .

Chương Hàm tức giận , vỗ án hét:

- Ta thề giết cho được thằng luồn trơn này mới hả giận.

Các tướng bàn :

- Đại vương chớ nên khinh địch . Hàn Tín có lắm quỷ kế, xem như việc lấy Tản Quan vừa rồi đủ biết thao lược đường nào?

Chương Hàm hét lớn :

- Ta cầm quân ra trận đã hơn ba mươi năm, trải hơn trăm trận, há lại sợ cái thằng bắt cóc liêm sĩ ấy sao ?

Liền cầm thương lên ngựa, khai thành, dẫn quân sĩ ra đầu chiến .

Lúc ấy Hạ Hầu Anh đã đến Phế Khâu trước một hôm, nhưng chưa thấy Chương Hàm động binh nên chưa dám khiêu chiến, truyền quân hạ trại cách Phế Khâu năm mươi dặm để chờ Hàn Tín đến .

Hàn Tín vừa đến nơi, kêu Hạ Hầu Anh dặn nhỏ :

- Chương Hàm là một dũng tướng của nhà Tần trước kia, nếu dùng sức không thắng nổi. Phải dụng mưu mới thành công được . Tướng quân ra trận, phải làm như vậy như vậy .

Hạ Hầu Anh nhất nhất tuân theo, hành động có vẻ thận trọng lắm.

Lúc Chương Hàm kéo quân đến nơi, đã thấy Hạ Hầu Anh dàn quân đội sẵn hàng ngũ chỉnh tề, guơm đao rợp đất.

Chương Hàm giục ngựa đến hét :

- Chúa người đã được thụ phong nơi Hán Trung, lẽ phải giữ gìn cương thổ, sao lại nghe lời đũa lòn tròn đến đây quấy rối ?

Hạ Hầu Anh nói :

- Vua Nghĩa Đế có ước, ai vào Quan Trung trước thì được làm vua Quan Trung. Chúa ta vào trước, thế mà Hạng Vũ dám trái lời, tự lập lên làm vua, giết vua Nghĩa Đế dầy Chúa ta vào Ba Thục. Thật là vô đạo. Nay ta đem quân vắn tội chúng bay là bọn theo đóm ăn tàn, lẽ phải tự xấu hổ bó mình chịu tội, sao lại dám đối địch ?

Chương Hàm nổi giận vung đao đâm tới. Hạ Hầu Anh rước đánh. Vừa được vài mươi hiệp, Hạ Hầu Anh giả thua bỏ chạy về trại. Chương Hàm đuổi theo, Hạ Hầu Anh không vào trại mà rẽ cương cho ngựa chạy ngược lên đỉnh núi gần đó, gọi Chương Hàm, nói :

- Chương Hàm, người có giỏi thì lên đây chúng ta tranh thắng phụ.

Chương Hàm cười lớn, nói :

- Hán tặc ! Mi đã thua mà còn phách lối à ?

Hạ Hầu Anh múa tit lưỡi gươm đáp :

- Nhà người già rồi, gân cốt suy nhược, đối địch với ta sao lại ? Sở dĩ ta bỏ chạy là muốn dụ người lên đây để giết cho quân sĩ hai bên trông thấy rõ chứ đâu phải ta thua người.

Chương Hàm không nén được giận, giục ngựa lên núi cùng Hạ Hầu Anh đấu chiến. Đánh vừa được mười hiệp, Hạ Hầu Anh lại lui chạy vào rừng thông, Chương Hàm đuổi theo hết lớn :

- Quân phách lối, hãy để cái đầu lại đó cho ta rồi sẽ chạy !

Nhưng Chương Hàm vừa qua khỏi mé rừng, bỗng nghe một tiếng pháo hiệu nổ vang, bên đường một đoàn quân xông ra chặn lại.

Chương Hàm thấy tướng cầm đầu đoàn quân ấy là Hàn Tín, nổi giận hét :

- Thằng lòn khó kia ! Hôm nay gặp ta mi tận số rồi.

Hàn Tín không thèm đáp lại, cầm kích nhắm ngay đầu Chương Hàm đánh xuống. Chương Hàm né khỏi. Hai bên đánh nhau được mười hiệp, Hàn Tín bỏ chạy, Chương Hàm tức giận đuổi theo. Đằng sau hai tên bộ tướng của Chương Hàm là Quý Lương và Quý Hạng đốc quân theo kịp, cản lại, nói :

- Xin Đại vương chớ vào sâu trận địa, e trúng kế Hàn Tín chăng ?

Chương Hàm nói :

- Thằng hèn mặt ấy tài cán gì mà sợ. Ta quyết đuổi theo lấy đầu, dẹp cho xong giống phản loạn. Hai người cứ thúc quân tiếp ứng.

Chương Hàm vừa nói vừa dứt lời, bỗng có quân đến báo :

- Hàn Tín bị trại vương đuổi gấp quá nên cả người và ngựa đều lộn xuống khe núi. Hạ Hầu Anh cùng chư tướng đang tìm cách cứu lên. Nếu Đại vương đến ngay thì có thể bắt sống Hàn Tín được.

Chương Hàm lấy làm lạ, dắt Quý Lương và Quý Hạng lên chỗ cao xem, quả thấy trước mặt có một hang núi đầy bụi rậm . Trên sườn núi có một số quân sĩ đang lấy dây thòng xuống.

Chương Hàm đắc ý nói :

- Phên này thằng lòn khó tận mạng rồi.

Liên đốc quân nhắm hang núi ấy tiến tới . Nhưng khi đến nơi không thấy tên quân Hán nào cả xung quanh toàn cây cối và đá dựng chập chồng.

Lúc bấy giờ quân sĩ của Chương Hàm ủa tới quá đông không làm sao trở lại được nữa. Cửa hang chật, người ngựa lộn xộn chệt lối đi. Chương Hàm còn do dự, thì trên núi có tiếng pháo nổ, tiếp theo đó ngọn lửa, chẳng biết từ đâu bốc cháy ngất trời, sau trước khói tỏa ngùn ngụt.

Quân sĩ thất kinh, lui tới không thông, đạp nhau chạy, lóp chệt, lóp gãy chân, tiếng kêu vang cả góc trời.

Quý Lương và Quý Hạng nói với Chương Hàm :

- Phía trước rừng này có con đường hẻm dẫn đến Phượng Lĩnh, xin Đại vương theo đường ấy lánh nạn may ra khỏi chết.

Chương Hàm theo .lời, cùng hai tướng bỏ ngựa chạy bộ đến Phượng Lĩnh, người người mệt gằn gằn hơi. Ngồi trên tảng đá, nghỉ được một lúc, Chương Hàm nói với hai tướng :

- Chỗ này không thể ở lâu được . Chúng ta không khí giới không còn ngựa, nếu quân Hán đuổi theo lấy gì tự vệ . Chi bằng chúng ta cố gắng sang bên kia núi, tìm một cái đồn nghỉ đỡ, sáng máu sẽ liệu .

Quý Lương nói :

- Đại vương nghĩ thế cung phải, song biết đường nào đi bây giờ.

Lúc đó trời đã tối , ngoài ánh sáng của ngọn lửa bốc cháy nơi hang núi, ánh trăng cũng đã bắt đầu soi tỏ những khóm cây cao . Quý Lương đưa mắt nhìn xa rồi chỉ tay về phía trước nói :

- Chỗ hốc núi kia có ánh đèn, chắc có nhà người ở, chúng ta lần mò đến đó hỏi thăm.

Ba người mò mẫm dắt nhau đến chỗ có ánh đèn. Đó là điểm Đại Trán, có hơn ba trăm nhà ở, nhưng đêm khuya dân chúng đóng chặt cửa, ngủ yên phẳng phắc .

Gần đó, đại có một cái miếu, ba người lần vào, nằm trên bệ đá nghỉ chân.

Quá nhọc mệt, không ai còn muốn màn bạc gì nữa cả và họ ngủ thiếp đi lúc nào không hay biết.

Gần đến nửa đêm, bên ngoài có tiếng vó ngựa bước rộn ràng, Quý Lương giật mình thức dậy, dòm qua khe cửa sổ thấy một toán quân đang đi lòng quanh nơi đây.

Một người trong bọn nói :

- Cửa hang kia có lửa, ta chớ nên khinh tiến.

Không biết Đại vương ở nơi nào, hay đã bị thương trong đám loạn quân rồi?

Quý Lương nhận ra tiếng người Sở, mừng rỡ gọi Chương Hàm và Quý Hằng dậy, mở cửa chạy ra.

Thì ra đó là Sở tướng Mã Thông.

Mã Thông thấy Chương Hàm mừng rỡ nói :

- Khi Đại vương đuổi theo Hán tướng, Chương Bình đoán biết thế nào. Đại vương cũng mắc mưu Hàn Tín nên sai tôi đem một toán quân cứu ứng. Tôi lãnh một nghìn quân đi đến giữa đường thấy nơi ven núi lửa cháy ngất trời, biết là Đại vương đã mắc kế, nhưng không dám tiến, phải vòng sang mé Tây Nam để phòng ngừa. Trời tối, không biết Đại vương ở đâu, cho quân Sĩ bủa tìm khắp nơi, may gặp Đại vương nơi đây, thật may mắn.

Mã Thông sai quân sĩ nấu cơm đem dâng cho Chương Hàm ăn xong thì trời đã rực sáng. Chương Hàm cùng các tướng lên ngựa, theo Mã Thông quanh về lối cũ .

Đến Phế Khâu, Chương Bình và Tôn An hay tin đem quân ra tiếp đón vào thành.

Trận ấy, tiền quân của Chương Hàm chết quá nửa, chỉ còn vài nghìn người sống sót trở về, nhưng phần nhiều bị thương khá nặng.

Chương Hàm hối hận, truyền quân đóng chặt cửa thành để an dưỡng. Kế đó, sai người đến hai xứ Lịch Dương và Cao Ngô xin điều binh cứu viện.

Chương Hàm phân phối công việc vừa xong thì có tin Hàn Tín kéo quân đến vây thành.

Chương Hàm tức giận vỗ bàn hét :

- Trước đây ta làm tướng nhà Tần, uy danh lừng lẫy trong sáu nước ai nghe đến danh ta cũng đều khiếp vía. Nay đường đường một vương vị, đứng đầu Tam Tần, há lại sợ thằng luồn trơn, phải đóng cửa thành cố thủ sao ? Ba quân hãy chỉnh tề đội ngũ mở cửa thành ra đánh . Ta quyết sống thác với Hàn Tín phen này.

Quý Lương và Quý Hằng can :

- Đại vương không nên nóng nảy. Hàn Tín lợi dụng sự nóng nảy của Đại vương mà thủ thắng, xin Đại vương cứ yên tâm tịnh dưỡng vài ngày rồi sẽ liệu.

Chương Hàm mặt vẫn hầm hầm, ngồi đứng không an. Bên ngoài có quân vào báo :

- Quân của Hàn Tín đưa nằm đưa ngồi, có đưa cời áo quần chỉ vào thành mắng nhiếc nhiều lời rất thô bỉ.

Chương Hàm nghiêng răng, dất chur tướng lên vọng địch lâu trông ra, quả nhiên thấy quân Hán làm đủ trò ngáo nghễ.

Chương Hàm nói nhỏ với các tướng :

- Hàn Tín đắc thắng trận vừa qua, nay đã kiêu ngạo chẳng khác Hạng Lương lúc trước ở Định Đào. Đó là triệu chứng bại vong của Hàn Tín rồi.

Quý Lương nói :

- Người ta lúc thắng trận ai cũng kiêu. Hễ thắng mà kiêu là điều tối kỵ trong binh pháp. Nếu Đại vương áp dụng phương pháp phá Sở trước kia tất Hàn Tín không tránh được cái nạn Định Đào.

Tôn An nói :

- Hạng Lương trước kia ít mưu lược, nay Hàn Tín nhiều quỷ kế, Đại vương phải suy tính cho kỹ chớ khinh thường. . .

Chương Hàm mỉm cười nói :

- Hôm qua vì ta cố thắng nên mới mắc lầm gian kế. Hàn Tín đâu có gì đáng gọi là quan trọng . Cứ xem như hàng ngũ quân Hán trước mặt đó , cũng biết quân lực chẳng ra gì.

Chương Hàm xuống thành, truyền chur tướng điểm quân, dự bị sẵn sàng để tới đến đi cướp trại Hán.

Lại gọi Quý Lương và Quý Hằng đến dặn :

- Hai tướng đem ba nghìn quân ra Nam môn tuần tiễu . Ta sẽ đem một vạn quân ra cửa Tây cướp trại địch.

Còn Chương Bình vì bị thương nên để lại giữ thành.

Lúc bấy giờ Hàn Tín liệu chừng việc khiêu khích mình đã thành công liền sai Phàn Khoái và Sài Vũ đem ba ngàn quân ra đóng nơi phía Bắc, Hạ Hầu Anh và Chu Bột đem ba nghìn quân đóng ở phía Nam, Ngân Hấp đem năm ngàn quân phục ở tả trại, Lư Quán và Quán Anh đem năm ngàn quân phục ở hữu trại, còn mình kéo hết đại binh lùi ba mươi dặm hạ trại.

Hàn Tín phân phối xong thì trời cũng vừa tối. Bên kia, Chương Hàm cũng đã kiểm điểm quân mã, bố trí sẵn sàng chỉ chờ đến canh ba là mở cửa thành kéo ra.

Thời gian âm thầm trôi trong lo lắng. Trống canh ba vừa điểm, quân Chương Hàm im chiêm lặng trống, người ngâm thê, ngựa bó lạc, kéo ra.

Quý Lương ra cửa Bắc, Mã Thông ra cửa Nam, Chương Hàm ra cửa Tây. Cả ba đạo quân nhất tề kéo đến trại Hán một lượt.

Nhưng khi đến nơi, thấy dây trại không người, bốn bề vắng ngắt. Chương Hàm thất kinh, biết mình đã trúng kế, liền truyền lệnh lui ra.

Hời ôi ! Hùm thiêng đã sa bẫy, còn hỏi sao kịp nữa ?

Một tiếng pháo lệnh nổ vang, hai bên quân phục nổi dậy đánh ập vào tên bắn như mưa. Quân Chương Hàm lớp chết, lớp bị thương, tranh nhau bỏ chạy.

Chương Hàm nhờ mấy viên kiện tướng bảo vệ, thoát ra được . Nhưng dọc đường lại bị một mũi tên, suýt té xuống ngựa. Tả hữu phải xúm lại đỡ và dìu đi.

Cũng trong lúc ấy, Quý Lương ra cửa Bắc, đi chưa đến trại địch đã bị đạo quân của Phàn Khoái đón lại đánh. Quý Lương bất ngờ chống cự không lại phải bỏ chạy. Phàn Khoái vì chưa có tướng lệnh nên không dám đuổi theo.

Còn Mã Thông và Tôn An ra cửa Nam, đi đến giữa đường Tôn An nói với Mã Thông :

- Hàn Tín lắm quỷ kế, tôi e Đại vương lắm mưu ! Chúng ta không khéo nguy mất. Chi bằng cứ tạm đóng quân lại đây nghe động tĩnh đã. Nếu quả quân Hán không đề phòng, chừng ấy chúng ta tiến binh cũng chưa muộn.

Còn nếu quân ta bị thua, thì ta rút về theo đường lớn Phế Khâu để ứng cứu. Như vậy lưỡng toàn hơn.

Mã Thông nói :

- Ông lo xa như thế cũng phải ? Nhưng nếu Đại vương hỏi đến cái tội trái quân lệnh thì sao ?

Tôn An nói :

- Không sao ! Phàm làm tướng ra trận phải tùy cơ ứng biến, cứ gì mỗi mỗi phải theo lệnh vua.

Mã Thông và Tôn An bàn luận xong đóng quân lại, sai người thám thính. Chẳng bao lâu, quân thám lưu về báo :

- Quân ta bị lừa mưu Hàn Tín. Đại vương đã bị thua to, nhị vị tướng quân mau cứu ứng.

Hai người tức khắc kéo quân vòng ra đường lớn đến Phế Khâu. Vừa đến nơi, gặp quân Hán đuổi theo Chương Hàm rất nguy cấp.

Hai tướng ra sức chống cự, vừa đánh vừa chạy, giải thoát cho Chương Hàm .

Hàn Tín thấy có quân tiếp viện, liền ra lệnh thu quân.

Các tướng hỏi :

- Chương Hàm đã kiệt lực, sao Nguyên soái không cho đuổi bắt, lại thu quân ?

Hàn Tín nói :

- Binh pháp có câu ." Đuổi giặc không nên đuổi đến bước đường cùng " . Và lại Chương Hàm cũng là tay danh tướng không nên khinh thường . Đợi sáng mai sẽ chuẩn bị công tiếp .

Hồi Thứ 22 - Lấy Phế Khâu , Hàn Tín dụng thủy chiến Đoạt Hàm Dương , Hán Vương định Tam Tần

Chương Hàm chạy về đến Phế Khâu vết thương đau nhức lạ lùng, liền đòi ngự y vào băng bó, rồi khiến quân canh giữ bốn mặt thành để chờ quân cứu viện.

Hôm sau, Hàn Tín đem quân vây thành Phế Khâu, dùng hỏa pháo công phá rất ngặt ba quân đều đóng trại quanh thành, tạo một vòng vây mấy lớp.

Thành Phế Khâu là thành cũ, đời nhà Châu, chu vi có núi cao bao bọc, một bên ăn thông với dòng sông lớn gọi là Bạch Thủy, bờ thành cao, hào lũy sâu, địa thế rất kiên cố . Quân Hán đánh mãi không phá nổi.

Thúc Tôn Thông và Chương Thoáng thấy vậy vào bẩm với Hàn Tín :

- Thành Phế Khâu không phải chốc lát mà hạ được. Quân các quận, huyện lại lần lượt kéo về cứu ứng.

Nếu chậm ít ngày Tư Mã Hân và Đồng Ỗ khởi binh, chúng ta khó thắng. Xin Nguyên soái liệu định.

Hàn Tín cười và nói :

- Các tướng có lòng lo lắng, thật đáng khen. Song việc này tôi đã có kế hoạch sẵn, chỉ trong vòng vài hôm nữa là thành Phế Khâu phải vỡ.

Các tướng nghe nói lui ra, ai nấy chĩnh đôn quân ngũ của mình.

Chiều hôm ấy, Hàn Tín cùng Tào Tham đem vài mươi kiện tốt lên chỗ đồi cao, đưa mắt nhìn về phía sông Bạch Thủy. Hàn Tín nói :

- Dưới chân thành, con sông Bạch Thủy chảy vòng quanh từ Tây Bắc sang Đông Nam, làn nước rất mạnh. Nếu ta dùng bao cát đắp ngang mặt sông, cho nước dâng lên, tràn vào thành, quân địch ắt phải vào bụng cá hết.

Tào Tham nói :

- Nguyên soái định kế rất thần diệu. Tôi xin lãnh lĩnh cái việc đó cho .

Đêm ấy, Tào Tham lãnh một nghìn quân lên ra phía Nam thành Phế Khâu, dùng túi cát lấp dòng sông.

Bấy giờ vào tiết tháng tám, nước thu đầy dẫy, bờ vừa đắp xong nước đã tràn vào thành Phế Khâu, bốn mặt tường cao, xung quanh núi dựng, nước chảy vào như róc.

Chương Hàm đang dưỡng bệnh, nghe quân báo, vội vã ra chỗ cao xem, thấy nước lai láng, thất kinh, cùng bọn Quý Lương, Quý Hằng, Mã Thông, Tôn An đem quân sĩ và gia quyến lên ngựa chạy ra phía Bắc mở lối trốn vào rừng.

Hàn Tín đem quân đuổi theo, truy kích. Một mặt sai Tào Tham tháo nước, không cho vào thành nữa, một mặt đốc quân chiếm thành .

Dân chúng trong và các quận, huyện lân cận, thấy Chương Hàm đã bỏ trốn, quân Hán thế mạnh, liền rủ nhau đến quy hàng.

Hàn Tín vỗ an dân thứ, rồi sai người về Tản Quan rước Hán vương qua Phế Khâu.

Thế là Tam Tần đã lấy được một phần vậy.

Trong lúc đó, Tái vương là Tư Mã Hân và Địch vương là Đồng Ỗ hay tin Phế Khâu bị vây, sửa soạn đem quân đến giúp , bỗng được tin Chương Hàm bỏ thành chạy trốn, Phế Khâu và các quận, huyện đất Ung đã thuộc về tay Hán Vương rồi.

Đồng Ỗ sợ hãi gọi mưu thần là Lý Chi đến đàm luận.

Đồng Ỗ nói :

- Hàn Tín vjới hạ được Phế Khâu, binh thế đang mạnh, án binh mã Lịch Dương ít ỏi, cự sao cho lại, nay phải hợp sức với Tái vương mới chống nổi.

Lý Chi nói :

- Tinh thế nguy ngập, Đại vương nên cho người về Bành Thành tâu xin Bá vương phát binh cứu ứng mới có thể thắng nổi Hàn Tín.

Còn đang bàn bạc thì đã có tin báo :

- Quân Hán kéo đến chật đường, đi đến đâu quận, huyện đầu quy phục. Hiện nay, tiền đội Hàn Tín chỉ có cách Lịch Dương trăm dặm.

Đồng Ỗ vội sai Đại tướng Cảnh Xương, phó tướng Ngô Luân, đem một vạn quân đóng cách thành hai mươi dặm ngăn địch. Lại tự mình thống suất một vạn quân đóng ngoài thành để làm thanh thế.

Chẳng bao lâu, Hàn Tín kéo quân đến như sóng tràn nước vỡ, người ngựa, gươm giáo bờ bời.

Cảnh Xương và Ngô Luân lập tức dàn quân đón đánh .

Hàn Tín thúc ngựa ra trước trận, nói lớn :

- Hai tướng trung Tần hãy mau xuống ngựa đầu hàng để được toàn mạng.

Hai tướng tức giận, vung gươm thúc ngựa đến đánh. Đàng sau, Phàn Khoái và Vũ Dương lướt tới đỡ thương.

Bốn tướng đánh nhau hai mươi hiệp, Cảnh Xương bị Phàn Khoái đâm một kích ngã xuống ngựa. Ngô Luân không dám đánh giục ngựa chạy trở về.

Hàn Tín huy động ba quân đuổi theo, đến Lịch Dương vừa gặp Đồng Ế hoành thương hét :

- Thắng luôn trôn kia, mi là đứa tiểu nhân đắc ý, dám đến đây vô lễ ư ?

Hàn Tín cười lớn hơn :

- Đồng Ế, nhà ngươi là một đứa đầy tớ của Chương Hàm. Đến như Chương Hàm còn phải thua ta nữa huống hồ ngươi. .

Đồng Ế nổi giận phóng thương đâm tới. Hàn Tín múa kích nghênh chiến.

Chưa được vài hiệp, Phàn Khoái xông ra trợ lực, Đồng Ế không chịu nổi phải bỏ chạy.

Hán tướng là Tân Kỳ và Quán Anh đã thụ mật kế của Hàn Tín, mỗi người đem ba nghìn tinh binh vòng ra đường nhỏ bên Đông thành Lịch Dương đánh ập lại.

Đồng Ế bị bọc hậu, phải thúc quân dồn lại. Quân Hán vây phủ trùng điệp, không hở một chỗ nào. Đồng Ế sợ hãi đưa trợ trợ giữa vòng vây. Hàn Tín thúc ngựa đến hét lớn :

- Muốn khỏi chết hãy mau xuống ngựa đầu hàng.

Đồng Ế xét thấy không còn cách gì chống đối nữa, vội vã buông thương xuống đất nói :

- Thôi ? Ta chịu đầu hàng.

Quân sĩ áp lại bắt trói, giải về trại.

Hàn Tín bước vào truyền mở trói cho Đồng Ế, và kéo ghế mời ngồi.

Đồng Ế phục xuống đất nói : . . .

- Tôi là một tù nhân, được Nguyên soái tha chết là vạn hạnh rồi, có đâu dám vô lễ .

Hàn Tín đỡ dậy nói :

- Ông là danh tướng nhà Tần, nay đã thọ phong vương tước, lại bỏ Sở đầu Hán, khiến cho trăm họ thoát cảnh đao binh. Hành động ấy đáng trọng thưởng, nên coi đó là một nghĩa cử vậy.

Đồng Ế thấy Hàn Tín niềm nở lòng mừng khắp khởi cùng ngồi nói chuyện.

Hàn Tín nói :

- Nay tôi cùng ngài đều làm tôi nhà Hán, tôi có một việc phiền đến ngài.

Đồng Ế thưa :

- Xin Nguyên soái cứ dạy.

Hàn Tín hỏi :

- Hiện Tái vương Tư Mã Hân đang đóng quân ở Cao Nô, nghe quân Hán đến đây tất xuất quân đối địch.

Như thế chỉ làm khổ dân mà chẳng ích gì. Vậy phiền ngài viết một phong thư bàn việc thiết hơn với Tư Mã Hân, khuyên Tư Mã Hân nộp khoản qui hàng. Tôi sẽ tâu với Hán vương cứ y tước cũ mà phong cho hai ông để cùng nhau chung sức giúp nhà Hán dựng nghiệp cả, vẫn hồi thái bình cho thiên hạ.

Đồng Ế mừng rỡ nói :

- Xin Nguyên soái cứ đem quân tiến đánh. Tôi sẽ viết thư sai mưu sĩ Lý Chi đem đến Cao Nô khuyên Tái vương ra hàng.

Nói về Tư Mã Hân ở Cao Nô, hay tin Thượng Tần và Trung Tần đã thuộc về Hán, ngày đêm lo sợ, truyền quân kéo ra ngoài thành đóng cách hai mươi dặm để phòng bị.

Một hôm, quân tuần báo tin có sứ của Địch vương là Lý Chi đến yết kiến.

Tư Mã Hân cho vào Lý Chi đệ trình phong thư của Đồng Ế.

Tư Mã Hân mở ra đọc. Thư rằng :

" Địch vương Đồng Ế kính thư Tái vương túc hạ.

Nhà Tần vô đạo, chư hầu ly loạn, nước Sở nổi lên thôn tính trên hạ. Tuy nhiên Bá vương bạo ngược thiếu đức không thể cầm quyền được lâu. Theo lời hứa của vua Hoài vương trước kia, lẽ ra Hán vương phải được làm vua Quan Trung, thế mà Bá vương bội ước, dùng uy lực bức kẻ hiền lương. Hán vương, đạo đức cao dày, đáng làm minh chúa. Nay lại dùng Hàn Tín làm Nguyên soái mưu lược như thần, binh pháp không kém Tôn Ngô. Như việc minh tu Sạn đạo, ám độ Trần Thương, dùng tri lý Tản Quan, thảo nước thu thành Phế khâu, thật trong đời chẳng ai sánh kịp.

Binh Hán đang mạnh, thế như chẻ tre đi đến đâu thắng đến đấy, tôi đã thuận thừa thiên ý, về với Hán triều, tước lộc chẳng mất, ưu đãi hơn xưa. Vậy có đôi lời tỏ bày lợi hại xin Đại vương xét kỹ. Nay kính. "

Tư Mã Hân xem thư xong nổi giận mắng :

- Ta chưa hề giao chiến với Hàn Tín một trận nào, sao đành chịu bó tay đầu giặc ? Đại tướng phu đâu lại tham sống cầu vinh.

Nói xong xé nát phong thư, lấy chân chà dưới đất, và khiến quân đuổi Lý Chi ra.

Lý Chi thở dài nói :

- Đại Vương quân không đầy hai vạn, tướng chỉ có mấy viên, bị cô lập nơi Cao Nô, còn Bá vương thì ở xa, làm sao cứu viện kịp. Vả Đại vương trí không bằng Hàn Tín, dũng không hơn Phàn Khoái, tôi e chẳng sớm lo việc ngày sau hối không kịp.

Tư Mã Hân lại càng giận dữ hơn, vung gươm hét lớn :

- Lý Chi, ngươi khinh ta không có trí dũng. Để ta đánh một trận giết Phàn Khoái, bắt sống Hàn Tín cho mà xem .Lúc đó ta sẽ tặng cho nhà ngươi lưỡi gươm này để xuống suối vàng theo quân phản phúc.

Lý Chi không hề sợ hãi, ung dung nói :

- Vâng, nếu Đại vương ra trận mà giết được một tên quân nhỏ, tôi cũng xin ngựa cỏ cho Đại vương chém, đừng nói chi đến chuyện giết Phàn Khoái, bắt Hàn Tín.

Tư Mã Hân truyền giam Lý Chi vào ngục, rồi kiểm điểm quân mã, sai Phó tướng Lưu Lâm và Vương Thủ Đạo lãnh một vạn quân làm tiên phong, tự mình đem bốn vạn quân ra khỏi thành Cao Nô giáp giới đất Lịch Dương hạ trại.

Quân đi theo Lý Chi trở về báo lại việc Tư Mã Hân xé thư, giam Lý Chi, Đồng Ế đỏ mặt, vội đến trung quân nói với Hàn Tín :

- Tư Mã Hân là đứa phách lối, khó dụ hấn được !

Hàn Tín mỉm cười nói :

- Hấn chỉ là một mảnh thịt trên thớt,. ta bắt lúc nào chẳng được. Nói vừa dứt lời, có quân thám thính vào báo :

- Tư Mã Hân lập kế đem quân hạ trại, cách thành hai mươi dặm.

Phàn Khoái nói :

- Xin Nguyên eoái cho tiểu tướng đem quân bắt Tư Mã Hân.

Hàn Tín nói :

- Tướng quân muốn đi cũng được song phải theo kế ta, làm như vậy mới thắng.

Phàn Khoái lãnh mệnh. Chiều hôm ấy đến bàn với Đồng Ế :

- Tư Mã Hân thực đáng giận, hấn dám xé thư và giam sứ của ngài, tôi muốn tìm kế gì bắt hấn cho được để trị tội

Đồng Ế nói :

- Phải, tôi cũng đang lúc tức giận, và cố tìm mưu bắt cho được hấn. Vậy tướng quân có ý gì hay xin cho biết.

Phàn Khoái nói :

- Muốn bắt lừ Mã Hân tất phải đem một người thân quyến của ngài trối lại, rồi tôi cùng độ trăm người dẫn sang trại Tư Mã Hân giả cách trá hàng, tất nhiên hấn tin và cho ở trong quân. Sáng mai, ngài đến trại hấn đòi thân quyến tất nhiên hấn phải ra đối khẩu. Chừng ấy tôi thừa cơ bắt hấn trối lại điệu về, chẳng khó chi.

Đồng Ế khen :

- Kế ấy diệu lắm. Tôi có đứa con lớn tên Đồng Thực, khỏe mạnh lạ thường, tướng quân trối nó lại, đem đi trá hàng rất tiện.

Phàn Khoái mừng rỡ, tuyển một trăm kiện tốt, cùng bọn Sài Vũ thay đổi thường phục, trối Đồng Thực, lên ra con đường hẻm thành Lịch Dương, đi sang trại Tư Mã Hân.

Quân Tư Mã Hân bắt vào hỏi lai lịch rồi dẫn đến trình Tư Mã Hân.

Tư Mã Hân hỏi :

- Chúng bay qua đây cốt trá hàng chăng ?

Phàn Khoái nói :

- Chúng tôi nguyên là quân Sở, theo Địch vương trấn thủ Lịch Dương. Chẳng ngờ Địch vương phản Sở, đầu Hán. Nay mai Hàn Tín phát giao chúng tôi vào Bao Trung biết bao giờ trông thấy vợ con, quê quán. May sao Địch vương sai chúng tôi cùng trưởng tử ra thành thám thính, chúng tôi liền bắt trối Đồng Thực đem nộp cho Đại vương , xin Đại vương trị tội đưa bội phản, và thu dùng chúng tôi, vì chúng tôi là người bản thổ.

Tư Mã Hân trông thấy Đồng Thực, con lớn của Đồng Ế, tức giận hét :

- Cha mày cùng ta làm tội nước Sở, được phong vương tước há phải hèn mọn gì mà đem thân đầu hàng luôn trốn giữa chợ, sao không biết nhục ?

Mắng xong, truyền đem Đổng Thực cùng với Lý Chi, đợi khi bắt được Đổng Ê sẽ giải một lượt về Bành Thành trị tội. Còn bọn sĩ tốt đều lưu lại trong quân sử dụng.

Sáng hôm sau, Đổng Ê cỡi ngựa đến trước trại, khiến quân nói lớn :

- Dịch vương mời Tái vương ra hội kiến.

Tư Mã Hân nghe báo, mặc giáp lên ngựa ra cửa trại, thoáng thấy Đổng Ê, mặt hầm hầm hét :

- Kẻ đã đem thân đầu hàng luôn trốn thì còn mặt mũi nào đến đây trông thấy ta nữa !

Đổng Ê nói :

- Tái vương, nhà ngươi không biết thiên đạo, không hiểu nhân tâm ? Bá vương giết Tử Anh, vì vua của chúng ta, lẽ nào lại không báo thù, còn theo phò quân địch. Như thế nhà ngươi gọi là trung quân, ái quốc sao ! Ta bỏ Sở về Hán, trên báo thù vua, dưới hợp lòng người, theo kẻ hiền, diệt đứa nịnh, lẽ ấy hiển nhiên, sao ngươi ngu muội như vậy ? Ta viết thư nói lẽ phải trái nhà ngươi đã không nghe lại còn giam giữ, và bắt con trai ta, hành động ấy dung tha sao được ?

Tư Mã Hân nói :

- Ta quyết bắt cả bọn người để rửa nhục, hãy mau trở về kêu Phàn Khoái ra đây chịu chết trước .

Tư Mã Hân vừa nói dứt lời, bỗng sau lưng có một người nhảy đến, bóp vào cổ Tư Mã Hân hét :

- Ta chính là Vũ Dương hầu Phàn Khoái đây.

Hàng trăm quân trả hàng theo Phàn Khoái áp đến, Phàn Khoái nói lớn :

- Hỡi quân sĩ Hạ Tần ! Nếu muốn sống hãy mau bỏ khí giới qui hàng lập tức.

Quân sĩ đồng thanh nói :

- Chúng tôi xin tình nguyện đầu hàng.

Lưu Lâm và Vương Thủ Đạo là hai tướng tiên phong của Tư Mã Hân trông thấy quân sĩ mình hạ khí giới hết, biết việc không xong đành chịu bó tay.

Quân Hán bắt bọn Tư Mã Hân bỏ vào tù xa, giải đến nạp cho Hàn Tín .

Hàn Tín mắng :

- Sở vương là thù của nhà Tần, Hán vương có ân với Tử Anh, lẽ nên bỏ Sở đầu Hán để trung với chúa cũ, sao nhà ngươi lại ngoan cố ?

Tư Mã Hân cúi đầu không đáp. Phàn Khoái thấy vậy nói với Hàn Tín :

- Tái vương trước kia thụ phong với Sở là điều bất đắc dĩ, nay Tái vương đã đến đây, xin Nguyên soái khoan dung mà tâu với Chúa thượng phong cho vương tước, để Tái vương đội ơn hết lòng phò Hán.

Hàn Tín theo lời, sai quân tháo cũi thả Tư Mã Hân ra. Tư Mã Hân mừng rỡ cúi lạy tạ ơn.

Hôm sau, Hàn Tín lại sai sứ đến báo với Hán vương việc Lịch Dương và Cao Nô đã định, nay xin rước xa giá đến phủ Tam Tần để định mưu thu phục Quan Trung.

Chẳng bao lâu, xa giá Hán vương đến. Hàn Tín đem chư tướng, Đổng Ê và Tư Mã Hân ra nghênh đón.

Hán vương bước xuống xe, gọi Hàn Tín đến ủy lạo :

- Ngày trước Tiêu thừa tướng ba lần tiến cử , nay Nguyên soái ra quân ba lần thắng giặc, thật tài của Nguyên soái không phụ lòng ngưỡng vọng của Tiêu thừa tướng.

Hàn Tín phục lạy, tâu :

- Đó không phải do tài của hạ thần mà do đạo đức của Chúa công. Chính đạo đức của Chúa công đã làm cho quân uy của hạ thần như gió bão.

Hán vương nói :

- Nay Tam Tần đã định, Hàm Dương có thể thu phục rất dễ dàng. Chẳng hay Nguyên soái định ngày nào khởi binh ?

Hàn Tín tâu :

- Lấy Hàm Dương không khó, chỉ e Chương Hàm trốn lên Đào Lâm, cách Phế Khâu không xa. Nếu ta kéo đại binh đến Hàm Dương tất Chương Hàm thừa cơ chiếm lại Phế Khâu. Phế Khâu mất, đường vận lương của ta bị bế tắc, thật là điều đáng lo.

Hán vương hỏi :

- Thế thì phải làm sao bây giờ ?

Hàn Tín nói :

- Tâu Đại vương, hạ thần thiết tưởng giết rắn phải trừ nọc, Đại vương đóng quân nơi đây, để hạ thần kéo quân thẳng đến Đào Lâm, trừ cho được Chương Hàm thì mới an lòng được.

Hán vương khen ngợi vô cùng. Hôm sau, Hàn Tín đem bọn Phàn Khoái, Chu Bột, Sài Vũ, Tân Kỳ và một đoàn quân mã thẳng đến Đào Lâm.

Bấy giờ Chương Hàm vết thương mới vừa bình phục, đang dự tính sai sứ về Bành Thành viện binh khôi phục Phế Khâu, xảy nghe quân báo Hàn Tín đem đại binh đến, Chương Hàm giận dữ nói :

- Phen này ta quyết giết cho được đứa luôn trốn mới nghe.

Tôn An bàn :

- Đại vương hiện giờ cô thế. Theo ý tôi chỉ nên đắp thành cao cho quân cố thủ chờ viện binh. Nếu ra đánh e mắc gian kế của Hàn Tín nữa .

Chương Hàm nói :

- Quân cứu viện Bành Thành đến đây rất xa xôi. Nếu cứ cố thủ, quân mòn, tướng hết sau này làm thế nào thắng giặc được. Kế hoạch của ta là phải tốc chiến, tốc thắng mới bảo vệ được thực lực.

Nói xong, Chương Hàm truyền Mã Thông, Quý Lương, Quý Hằng và Tôn An dẫn năm ngàn quân ra đóng ngoài trước để làm thanh viện. Phân phối xong, quân Hán cũng vừa kéo đến.

Hàn Tín giờ roi chỉ vào thành gọi Chương Hàm nói :

- Chương Hàm, mau ra đây dâng đầu cho ta khỏi mất công đánh đập.

Chương Hàm tức giận khai thành kéo quân ra.

Đang sau Phàn Khoái và Chu Bột đốc quân ủa tới, tiếng chiêng trống vang trời. Chương Hàm cầm cự được một lúc,

liệu thế chống không nổi, cho quân lui dần.

Hàn Tín giềng sai Tân Kỳ và Sài Vũ lên ra sau trận đánh ập lại.

Chương Hàm bị dồn quân, hàng ngũ hỗn loạn, tiến thoái lưỡng nan, vừa giận vừa thẹn, máu uất xông lên, vết thương trước kia lại nứt ra, đau đớn lạ thường.

Biết không thể nào giải vây được, nếu để giặc bắt mang nhục, Chương Hàm đành rút gươm tự vận.

Quý Lương và Quý Hằng cũng chết trong đám loạn quân.

Mã Thông thấy Chương Hàm chết, liền quay ngựa đầu hàng. Hàn Tín thu phục Mã Thông công với Tôn An vào thành phủ dụ trăm họ.

Hàn Tín nói Mã Thông :

- Hiện nay trong thành Đào Lâm còn bao nhiêu nhân mã ?

Mã Thông nói :

- Bẩm Nguyên soái, nhân mã trong thành không còn được năm trăm, tướng tá không còn ai; chỉ có dân cư mà thôi.

Hàn Tín truyền lệnh vào thành, ban bố hiệu lệnh, đặt người trấn giữ rồi dắt bọn hàng tướng về Cao Nô yết kiến Hán vương.

Hán vương phong chức cho các hàng tướng, cho theo trong quân để lập công .

Sau hai ngày chinh đồn quân ngũ, Hàn Tín tiến binh thẳng đến Hàm Dương.

Quan trấn thủ Hàm Dương là Tư Mã Di và Lã Thần, từ khi nghe Tam Tàn bị mất, đã cho người báo với Bá vương hay, để xin quân cứu ứng. Nhưng mãi đến nay vẫn chưa thấy đến.

Cả thành làm Dương đang ấp ủ lo âu, thì bỗng nghe báo quân Hán đã kéo đến nơi.

Tư Mã Di bàn với Lã Thần :

- Thành Hàm Dương quân mã chẳng bao nhiêu, cứu binh lại không đến. Dân trong thành cảm nghĩa Hán vương thuở trước, ai cũng mong hàng, nay phải làm sao ?

Lã Thần nói :

- Bốn phận ta phải giữ thành, không thể trì hoãn. Vậy đêm nay cho người cấp báo về Bành Thành, thế nào Phạm quân sư cũng có chước hay .

Hai tướng bàn bạc xong, một mặt cho người về Bành Thành : cấp báo, một mặt điểm quân thủ thành chờ viện binh .

Hàn Tín kéo binh đến thấy cửa thành đóng chặt, nghĩ thầm :

- Thành Hàm Dương rất kiên cố, không thể lấy sức phá nổi, phải dùng kế mới xong.

Liền gọi Mã Thông đến dưới trướng nói :

- Nhà ngươi mới đầu Hán chưa có công gì. Nay ta sai người đem những quân của Chương Hàm vừa đầu hàng, kéo cờ Sở, giả làm viện binh của Bành Thành, gạt chúng mở cửa, kéo ập vào làm nội công ngoại xích. Nhà ngươi dám làm việc đó chăng ?

Mã Thông thưa :

- Lệnh Nguyên soái truyền, tôi đâu dám chẳng tuân, nhưng không có phê văn của Bá vương tướng giữ thành đâu chịu mở cửa để quân ta kéo vào.

Hàn Tín nói :

- Điều đó không sợ Ta đây có bản văn cũ của Bá vương trước kia, trong đó có ấn tín, để ta sai người tầy đi viết lại thì xong.

Nói rồi, mở thấp, kiểm mấy bức phê văn của Bá vương phát giao Tam Tàn, mà Hàn Tín bắt được trước đây gọi Lý Bình vào tầy bỏ chữ cũ, điền lại chữ mới, soạn sao cho Mã Thông đem mật kế thi hành.

Mã Thông cùng Tôn An đem năm ngàn hàng tốt, dùng hiệu cờ nước Sở, qua sông Kinh Vị lên theo đường hẻm ra phía Đông Nam, thẳng đến Ba Đẳng chạy tắt về Hàm Dương .

Hàn Tín lại sai Phàn Khoái, Chu Bột, Ngân Hấp đem một vạn quân lên theo sau, rồi xin Hán vương tạm đóng quân cách thành hai mươi dặm để chờ tin tức.

Bọn Mã Thông kéo đến dưới thành đưa phê văn lên. Tư Mã Di và Lã Thần nhận thấy ấn tín của Bá vương liền truyền quân mở cửa thành cho vào.

Mã Thông nói :

- Tôi lãnh lệnh kéo quân đi trước báo tin, đại binh sẽ đến sau cứu ứng.

Mặt trời vừa chen lặn, đường xa, một toán quân kéo đến, bụi cát mịt mù.

Mã Thông nói :

- Đó là quân viện của Bá vương sai đến .

Tư Mã Di mở cửa thành bái mạng và truyền lệnh cho cự binh sáng sớm sẽ nhập thành .

Tuy nhiên, đội quân cứu đó không tuân lời, cứ xông xộc thẳng tới.

Viên quan giữ cửa bước ra ngăn cản, bị tướng đi đầu của đoàn quân ấy chém một dao rơi đầu .

Tư Mã Di thất kinh, truyền quân đóng cửa thành lại nhưng không kịp nữa. Viên tướng đi đầu đã nhảy tới chém luôn Tư Mã Di một dao chết tốt.

Quân sĩ trong thành rối loạn. Một tướng đem đầu Tư Mã Di treo lên ngọn giáo, nói lớn :

- Chúng ta không phải là cứu binh của Hạng Vũ sai đến mà chính là bộ tướng của Hán vương đến đây lập kế mở cửa thành. Nay Tư Mã Di đã chết, ba quân nên đầu hàng để khỏi mang họa.

Quân dân trong thành nghe nói đến Hán vương, đồng phục xuống đất hô lớn :

- Chúng tôi xin hàng phục và xin rước Hán vương vào thành.

Phàn Khoái thấy lòng dân hâm mộ, mừng rỡ, sai cấm cờ Hán khắp bốn mặt thành rồi sai người đi thỉnh giá .

Hai hôm sau, xa giá Hán vương đến, trăm họ đón tiếp rất nồng nhiệt. Hán vương đem lời phủ dụ :

- Ta, từ khi Bá vương bội ước, đẩy vào Bao Trung, ngờ không còn gặp được dân chúng Hàm Dương. Ngờ đâu, trời không phụ kẻ có lòng, cứu dân trừ loạn, nên khiến ta đến được nơi đây. Vậy trăm họ cứ an cư lạc nghiệp, giữ lấy

bốn phận làm dân.

Dân chúng cảm động rơi nước mắt. Hàn Tín sai quân dọn dẹp cung điện, rước Hán vương vào ngự, rồi đem bộ tướng đến triều kiến.

Hán vương truyền bày tiệc khao thưởng ba quân.

Vua tôi vui say rộn rã.

Hàn Tín tâu :

- Nay Hàm Dương tuy đã định, song ngoài Quan Đông còn có Ngụy Báo và Thân Dương chưa quy phục ! Nếu Hạng vương đem binh hợp với hai Phiến vương ấy đánh vào ba mặt e quân ta khó chống nổi.

Hán vương hỏi :

- Thế thì phải làm sao ?

Hàn Tín tâu :

- Nay phải tìm một người có tài du thuyết, đủ sức nói cho Sở di binh sang đánh Tề, để tôi thừa cơ đem quân đánh Thân Dương và Ngụy Báo. Hễ Quan Đông bình được thì phá Sở không khó.

Hán vương hỏi :

- Trong các mưu sĩ có ai đủ tài làm việc này chăng ?

Lời hỏi vừa dứt, quan Đại phu Lục Giả bước ra tâu :

- Ngày trước Đại vương vào đánh Tần, tôi từ Lục Dương theo hầu. Lâu nay vào Bao Trung, vắng tin tức gia đình vợ con. Nay tôi xin tình nguyện đến Lạc Dương thăm nhà rồi thừa cơ dụ Thân Dương về đầu Hán. Sau đó, tôi lại đến Bình Dương dụ Ngụy Báo. Trong hai xứ ấy ắt có một xứ nghe lời tôi .

Hán vương mừng rỡ liền ban cho Lục Giả mười cân vàng làm lộ phí.

Ngày ngày hôm ấy, Lục Giả từ tạ trở về Lạc Dương, ghé về thăm cha mẹ, vợ con .

Cha mẹ Lục Giả nói :

- Từ khi con theo Hán vương vào Nam Trịnh, cha mẹ ở nhà nhờ ở Thân Vương Bai người cung cấp cơm áo ; do đó cả nhà được no ấm. Nay con về đây cũng nên vào yết kiến Thân Vương để tạ ơn.

Lục Giả nghe nói mừng rỡ, vội vàng chỉnh đốn mũ áo vào châu .

Thân Vương hay tin, nói với tả hữu :

- Từ lúc Lục Đại phu theo Hán vương, ta bị cô độc, muốn bàn việc gì không người mưu sĩ. Nay Lục Đại phu trở về, lại ghé thăm ta, kể cũng quý lắm .

Nói xong, truyền đòi Lục Giả vào.

Lục Giả bước vào thi lễ, Thân Vương cầm tay nói :

- Đại phu vắng nhà đã ba năm, lúc nào ta cũng mong nhớ, gia quyến Đại phu được ta săn sóc chu toàn, chắc Đại phu cũng được hài lòng chứ ?

Lục Giả nói :

- Tôi theo Hán vương đi đánh Tần định xong việc về ngay, không ngờ Hán vương cố lưu tôi đại. Vả Hán vương là kẻ nhon đức, tôi không nỡ bỏ nên phải theo vào Bao Trung. Vừa rồi Hán vương trở về lấy Tam Tần, định Hàm Dương, tôi nhân đó xin phép về thăm gia quyến, được biết Đại vương có lòng quảng đại, bảo tồn gia đình tôi, ơn ấy dầu thịt nát xương tan tôi cũng chưa đáp đền đặng .

Thân Vương vui vẻ hỏi :

- Hán vương được dân chúng khen là nhân đức, có thật vậy chăng ?

Lục Giả liền nói :

- Thực vậy, Hán vương là bậc khoan nhân, đại độ, biết trọng hiền sĩ, biết quý kẻ nghèo, dẫu Hàn Tín chưa đầy hai tháng mà đã hạ được Tần Quan, phá Tam Tần, thu Hàm Dương, quân kéo đến đâu dân chúng đều ngưỡng mộ, thế mạnh như chẻ tre, uy như vũ bão ồ. Chẳng bao lâu ắt gồm thiên hạ.

Thân vương gật đầu nói :

- Ta nghe Hán vương có đức, cũng muốn qui phục, nhưng thấy Sở còn đang mạnh, rui Bá vương biết được lòng ta, ắt không thoát khỏi tai nạn.

Lục Giả nói :

- Trước kia thì Sở mạnh thật, nhưng bây giờ Hán lại mạnh hơn nhiều. Hàn Tín dụng binh như thần, khó ai sánh kịp. Nếu nay mai quân Hán có đến Lạc Dương, Đại vương cũng nên nghênh tiếp để tránh cho dân chúng nạn binh đao .

Thân vương nói :

- Ta xin nghe theo lời Đại phu.

Lục Giả toan đem lời thuyết phục, nhưng thấy Thân Vương có lòng ưu ái, đem lòng quyến luyến muốn ở lại Lạc Dương cũng không muốn trở về Hán nữa.

Ngày tháng trôi qua, Hán vương chờ mãi không thấy Lục Giả trở về, ngày đêm buồn bực.

Bỗng một hôm, có người báo Trương Lương ở Tam Điền ra, sắp đến Tân Phong. Hán vương mừng rỡ sai Quán Anh và Tào Tham ra ngoài địa giới nghênh tiếp.

Hàn Tín được tin cũng sai hai tùy tướng là Tiết Âu và Trần Bái đi đón.

Chẳng bao lâu, Trương Lương đến nơi, Hán vương đi chân không thân hành ra cửa Thừa Đức cầm tay Trương Lương nói :

- Tiên sinh đã đến đây ư ? Ngài đi du lịch nơi đâu, để cho ta trông mòn con mắt.

Trương Lương sụp lạy tâu :

- Tôi từ khi bái biệt Chúa Công dẫu ở xa song tấm lòng không một chút xao lãng. Khi ra đi, tôi có hứa ba việc lớn : Một là nói cho Hạng vương thiên đô sang Bành Thành hai là xui sáu nước phản Sở, ba là tìm cho Chúa công một vị Phá Sở Nguyên soái. Nay , ba việc ấy đã làm xong, mới dám đến đây triều kiến.

Hán vương tươi cười đỡ Trương Lương dậy, và nói :

- Tiên sinh chẳng quản gian lao khổ sở, ta vì mưu việc lớn, ngày nay ta được ra khỏi Bao Trung là nhờ công Tiên sinh hết cả, dầu khắc vào bia đá, lưu lại ngàn đời ta cũng chưa thỏa dạ.

Trương Lương triều bái xong, cùng văn võ bá quan hội diện, Hàn Tín đến trước mặt Trương Lương nói :

- Đội ơn Tiên sinh tiến cử, Chúa thượng đặc cách tin dùng, trọn đời tôi chẳng dám quên.

Trương Lương nói :

- Chúng ta đều là những kẻ vì vua vì nước, thì việc dẫn dắt nhau chỉ là nhiệm vụ chung. Hơn nữa, chỉ có một tháng mà Nguyên soái đã hạ được Tam Tần, làm cho tôi cũng được thơm lây.

Hán vương truyền mở tiệc mừng, bá quan đủ mặt.

Vua tôi nâng chén chúc nhau, cuộc vui kéo dài mãi cho đến tối mới mãn.

Hôm sau, Hán vương cho mời Hàn Tín và Trương Lương vào hội diện.

Hán vương nói :

- Lạc Dương vây Bình Dương chưa lấy được. Hai xứ ấy tuy nhỏ nhưng quan hệ cho việc tiến binh. Lục Giả lãnh mệnh du thuyết mãi đến nay chưa về, nếu quân Sở kéo đến đây thì biết làm thế nào ?

Trương Lương nói :

- Lục Giả về Lạc Dương là nơi quê cha đất tổ, thế nào cũng đem lòng lưu luyến, không nỡ dọ Thân Vương.

Còn Ngụy Bảo là kẻ hư danh, lâu nay khoe khoang tự phụ, chắc gì Lục Giả đã dụ nổi. Hai xứ ấy tôi phải đi một

phen mới xong việc được.

Hàn Tín nói :

- Tôi cũng đã nghĩ hai xứ ấy nếu không có Tiên sinh thì không thu phục được. Lục Giả ra đi chẳng qua viện cớ để về thăm nhà đó thôi.

Hán vương nói :

- Đành vậy song Tiên sinh cách biệt đã lâu, nay mới về lại đi nữa, lòng ta không yên .

Trương Lương nói :

- Thiên hạ chưa định, chưa thể ngồi yên mà nhàn rỗi được. Nay tôi làm một tờ biểu, sai người dâng về Bành Thành, gạt Bá vương đem quân đánh Tề, không chú ý đến ta. Trong lúc đó, ta có đủ thì giờ chinh phục hai xứ kia.

Đại vương không cần phải lo lắng.

Hán vương nhìn Trương Lương với vẻ khâm phục.

Trương Lương bái biệt ra đi.

Hồi Thứ 23 - Dụ Ngụy Báo, Trương Lương khéo nói Bắt Lục Giả, Thân Vương về hàng

Sau khi Trương Lương từ biệt Hán vương, một mặt viết biểu sai người đem về Bành Thành dâng cho Hạng Vương, một mặt đem mấy tên đầy tớ đắc lực lên đến hai xứ Bình Dương và Lạc Dương.

Nhắc lại, Hạng Vũ ở Bành Thành, một hôm thiết triều đàm đạo việc nước, bỗng có thủ quan ở Hàm Dương sai người về cầu cứu.

Cứu binh chưa phát, thì lại được tin Hàm Dương thất thủ, Hán vương chiếm đóng rồi, các quận, huyện đều hàng phục.

Hạng vương nổi giận vỗ án hét :

- Đứa thất phu ấy tài cán gì mà dám phá Tam Tần, lấy Hàm Dương. Nếu ta không bắt sống được Lưu Bang và Hàn Tín thì không trở về đây nữa.

Phạm Tăng nói :

- Trước kia tôi đã tỏ ý một là dùng Hàn Tín, hai là giết đi để trừ hậu hoạn, Đại vương không nghe, bây giờ thì đã muộn.

Hạng vương nói :

- Chương Hàm già yếu, còn lũ Tư Mã Hân, Đồng Ê là lũ bất tài, nên mới bị Hàn Tín mưu lừa. Nếu quân ta kéo đến, Lưu Bang và Hàn Tín trốn đi đâu cho thoát.

Hạng vương nói vừa dứt lời thì có tin Trương Lương ở nước Hàn, sai người dâng mật biểu, và đem cả bức phản thư của nước Tề đến trình.

Hạng vương truyền chỉ cho vào.

Sứ giả vào bệ kiến, Hạng vương mở mật biểu ra xem.

Biểu rằng :

" Từ đồ nước Hàn là Trương Lương, cúi đầu thành khẩn Tây Sở Bá vương khấn hạ .

Lương tôi đội ơn không giết, được về bản quốc mai táng vong quân. Từ ấy đến nay tiêu dao non nước, khi vào núi hái cỏ chi, lúc đến khe xem nước biếc, cốt lánh mùi phú quý, vinh hoa. Tuy nhiên, dầu không màng danh lợi ơn vua cũng chẳng hề quên. Vừa rồi, Hán vương cho mời, nhưng tôi đã từ thác, không ham địa vị, công hầu. Hai nước Tề, Lương lại cho người đến triệu tôi luôn, tôi lấy cơ bệnh hoạn từ chối . Vua hai nước ấy biết không dùng tôi được, nên sau có truyền hịch đến bản quốc, rủ cùng phản Sở, nói lắm điều ngông cuồng. Tôi đội ơn Đại vương lẽ nào lân quốc mạnh tâm làm loạn mà không mật báo ? Tôi liệu kiến thức Hán vương chẳng qua chỉ cầu được Hàm Dương, như lời ước trước kia là đã mãn nguyệt rồi, không bao giờ dám cả gan đánh Sở . Duy có Tề và Lương hai nước ấy âm mưu thôn tính thiên hạ, chỉ không phải nhỏ. Xin Đại vương, trước phát binh vắn tội Tề, Lương, trừ mầm phản loạn, sau sẽ xem Hán vương có hành động gì khác chẳng. Nếu Hán vương có nuôi mầm phản Sở thì chừng ấy ra uy trừ khử cũng chưa muộn. Cái nguy của Đại vương là Tề và Lương, xin Đại vương suy xét . "

Hạng vương xem tờ biểu xong đại mở bức hịch của Tề vương ra xem.

Hịch rằng :

" Chúng tôi thiết nghĩ, ngôi trời dành cho người có đức kẻ thất đức không thể trị thiên hạ được. Xét như Hạng vương vào Quan Trung bội ước với Hán vương chôn sống mấy vạn người vô tội, giết vua Hoài vương chiếm đoạt thiên hạ, hành động ấy trái với nhân đạo , trái với lòng người . Chẳng những chư hầu chúng ta có trách nhiệm diệt ác sùng thiện, mà khắp trong dân chúng ai cũng muốn trừ Hạng vương để cứu sinh linh. Nay xin kính đệ hịch văn thông đạt chư hầu, quý quốc nên vì nhiệm vụ chung phát binh cùng giết đứa vô đạo là Hạng Tịch để đem lại ngôi trời cho người biết trọng nhân nghĩa. Muôn dân sẽ cảm phục . "

Hạng Vũ đọc xong, mặt giận hầm hầm, vỗ án hét :

- Hai đứa thất phu sao dám vô lễ dường ấy. Ta sẽ diệt Tề, Lương trước, rồi sẽ trừ Hán sau.

Phạm Tăng vội vã can :

- Xin Đại vương nguôi giận. Đó là kẻ Trương Lương sợ quân ta đánh Hán, nên giả hịch văn khích Đại vương, khiến quân ta lo đánh Tề, Lương mà không động gì đến Hán .

Hạng vương nói :

- Thật ra Tề và Lương đang mạnh hơn Hán, nếu hai nước ấy có ý phản loạn mà không lo trừ trước thì làm thế nào được ?

Phạm Tăng nói :

- Nếu Đại vương muốn phạt Tề, Lương trước thì phải truyền hịch cho hai xứ Lạc Dương và Bình Dương phòng bị cẩn mật đừng để cho quân Hán tràn xuống mặt Đông mới xong.

Hạng vương theo lời, truyền hịch phát binh đánh . Giữa lúc đó, Trương Lương đến Bình Dương, vào nội thành xem phong cảnh, non sông tươi đẹp, khí hậu ôn hòa, rõ là nơi vua Nghiêu trước kia lập nghiệp, nay thuộc về Tây Ngụy, người, vật phồn thịnh, sông núi xây nên thành quách thiên nhiên, tạo thành chốn thủy tú sơn kỳ, khiến cho khách hậu sanh chạnh lòng hoài cổ.

Trương Lương đến trước Ngụy vương cung, sai tả hữu vào báo với Ngụy vương .

Ngụy Báo (tức Ngụy vương) phán hỏi quần thần :

- Trương Lương đột nhiên đến đây hẳn có điều gì khác các người có biết chăng ?

Quan Đại phu Chu Thúc tâu :

- Trương Lương là một tay thuyết khách lợi hại không kém Tô Tần, Trương Nghi. Nay đến đây tất dùng lời dẫn dụ, Đại vương nên để ý mới được.

Ngụy Báo gật đầu nói :

- Không ngại gì ! Nếu hắn dụng lời thuyết khách ta đã sẵn có thanh bảo kiếm đây.

Chu Thúc can :

- Ấy chết ! Trương Lương được tiếng là người hiền, ai nấy đều khâm phục. Đến như Bá vương còn chưa nổi giết ; xin Đại vương dùng lời tiếp đãi, chớ nên dụng uy. Chỉ cần không nghe lời hắn là đủ.

Ngụy Báo liền truyền tả hữu an tọa, và đòi Trương Lương vào chầu.

Trương Lương bước vào thi lễ, Ngụy Báo hỏi :

- Nghe nói tiên sinh đang ở dưới cờ Hán vương, nay nhục lâm đến tề bang hẳn có điều chỉ giáo ?

Trương Lương nói :

- Khi trước Hán vương qua tề quốc, mượn tôi đem đi đánh Tần. Việc xong, tôi đã trở về nước Hán rồi. Mới đây Hán vương phá Tam Tần, định Hàm Dương, lại cho người đến mời tôi nữa. Từ ngày tôi trở về nước đã có ý rồi bỏ phú quý công danh, không nghĩ đến cuộc đời trần thế, lấy cảnh vật tiêu dao. Tuy nhiên, Hán vương là bậc anh quân, đầy lòng nhân nghĩa, không đến e vô lễ. Vì vậy tôi phải đến yết kiến. Nay nhân đường về, ghé ngang qua đây tiện dịp vào thăm Đại vương .

Ngụy Báo nghe nói mừng rỡ, đặt tiệc khoản đãi.

Trong lúc uống rượu, Ngụy Báo hỏi :

- Hiện nay sáu nước tung hoành, Hán, Sở giao chiến, theo cao ý của Tiên sinh thì việc hưng thịnh, tồn vong như thế nào , xin nói cho ta nghe thử ?

Trương Lương nói :

- Nếu luận về thế sự thì xưa nay đạo đức bao giờ cũng tồn tại. Hán, Sở đang tranh nhau, mặc dầu Hán còn đang yếu, nhưng có ngày thành đạt. Sở tuy mạnh, nhưng có lúc phải diệt vong. Bằng chứng là chỉ trong vòng hai tháng. Hán vương phá Tam Tần, định Hàm Dương đến đâu dân chúng đều ngưỡng mộ. Yếu tố ấy quyết định cho tương lai. Vì, đã nói đến việc thiên hạ phải lấy lòng dân làm gốc. Hiện nay lòng dân không ai không hướng về Hán vương. Đến như tôi, một kẻ không màng công danh phú quý việc đời gạt bỏ ngoài tai, thế mà được lời mời, không nỡ bỏ qua, phải đến tận nơi yết kiến. Còn như chư hầu hai nước lớn nhất là Yên, Tề vừa rồi cũng nạp cống xưng thần với Hán. Như thế đủ biết sự nghiệp nhà Hán sau này tất thịnh.

Ngụy Báo nghiêng mình, bưng chén rượu trao cho Trương Lương, và hỏi tiếp :

- Cứ như ý của Tiên sinh thì Hán vương sau này tất đoạt thiên hạ, lên ngôi thiên tử. Tôi tự nghĩ, tôi được thụ phong nơi đây nhưng khó giữ vững địa vị lâu dài. Nghe lời nói của Tiên sinh tôi muốn thuộc ý với Hán, chẳng hay Tiên sinh có vui lòng tiến cử chăng ?

Trương Lương nói :

- Lương tôi vốn hâm mộ Đại vương là người hiền, vì vậy đi qua đây phải vào yết kiến. Nếu Đại vương muốn về Hán cũng không khó khăn gì. Hán vương là bậc đạo đức, khoan hậu, Đại vương về Hán sẽ không mất vương vị mà còn được hưởng nhiều phú quý.

Chu Thúc đứng sau bình phong, thấy Trương Lương thu phục được Ngụy Báo, liền bước ra tâu :

- Xin Đại vương chớ nghe lời Trương Lương, lỡ Bá vương hay được phát binh phạt Ngụy thì làm sao chống nổi ? Tương lai chưa thấy, nhưng thực tại Sở mạnh hơn Hán nhiều.

Trương Lương nhìn Chu Thúc cười khanh khách, không nói.

Chu Thúc lấy làm lạ hỏi :

Trương Lương nói :

- Tôi cười Đại phu là kẻ nông cạn, chỉ thấy được việc trước mắt mà không hình dung nổi việc tương lai. Vả chăng cái thế yếu mạnh không phải ở chỗ nhiều quân nhiều tướng, mà là ở chỗ có thắng hay là không thắng.

Chu Thúc đưa mắt nhìn Trương Lương, ngơ ngác hỏi :

- Tiên sinh muốn nói cái mạnh cái yếu như thế nào ?

Trương Lương nói :

- Chương Hàm trấn thủ nơi Thượng Tần, quân hai mươi vạn, so với quân Hán thì quân Chương Hàm đông gấp năm lần, thế mà Hàn Tín chỉ dùng một trận thủy chiến, Chương Hàm phải tự sát. Như thế việc yếu mạnh không phải ở quân lực mà là ở chỗ biết thời thế.

Chu Thúc hỏi :

- Thế nào là biết thời thế ?

Trương Lương nói :

- Trong thế chiến có ba điều lợi : thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Về thiên thời, Hán vương trăm xà khởi nghĩa, ứng theo lòng trời, mặt rồng mũi cao, đi đứng có tường vân hiện thực là chân mệnh đế vương. Về địa lợi, Hán vương lui vào Ba Thục chinh đồn quân binh, chiếm Quan Trung là nơi đế đô quan trọng, lợi khí bùng bùng. Về nhân hòa Hán vương đem đạo đức đãi mọi người, bốn phương tòng phục, chư hầu mến yêu. So với Bá vương điều đó thật không có. Trước vào Quan Trung bội ước, giết Hoài vương, chôn sống mấy vạn dân, đem uy vũ trấn áp nhân tình, tuy bên ngoài bá tánh tòng phục, nhưng bên trong chan chứa oán hờn. Thời thế như vậy mà quan Đại phu không thấy sao ?

Chu Thúc bị Trương Lương nói một hồi, tinh thần rối loạn, không còn biết đường nào cãi lại.

Ngụy Bảo đứng phắt dậy nói :

- Trương Tiên sinh luận rất cao kiến, nhà ngươi mau mang tả hàng biểu, chuẩn bị lễ vật để sang đầu Hán. Nếu sau này Hạng vương có đem binh phạt Ngụy, sẽ cùng Hán vương đồng tâm chống Sở đó mới thật là kế vạn toàn.

Trương Lương ung dung nói tiếp :

- Đại vương muốn hàng Hán thì cứ sai người đem biểu đến dâng, không cần phải nhờ đến Lương tôi làm chi.

Vì nếu Lương tôi dự vào việc này e mang tiếng là thuyết khách mà Đại vương vốn không ưa kẻ thuyết khách, chực thanh bảo kiếm để xử tội kẻ ấy kia mà.

Ngụy Bảo và Chu Thúc nghe Trương Lương nói, cả hai đều thẹn đỏ mặt nghĩ thầm :

- Quái lạ ! Trương Lương có phép gì mà lại hiểu thấu được lòng kẻ khác ?

Ngụy Bảo đỡ lời :

- Xin Tiên sinh chớ nghĩ thế ? Ta đâu dám nghi Tiên sinh là thuyết khách, và đâu có ý xâm phạm đến Tiên sinh. Tiên sinh là bậc siêu nhân ở đời này ai mà chẳng biết. Xin Tiên sinh vui lòng tiến cử cho. Bây giờ Trương Lương mới nhận lời đảm đương việc tiến dẫn.

Hôm sau, Trương Lương cùng Chu Thúc đến Hàm Dương, Hán vương hay tin mừng rỡ triệu vào yết kiến. Chu Thúc bước vào quỳ lạy dâng biểu và các đồ cống lễ.

Hán vương sai mở biểu tuyên đọc.

Biểu rằng :

" Tây vương ngụy Bảo cúi đầu trình tấu .

Trộm nghe, sông ngòi trăm nẻo, chung qui tụ về biển sâu, chim chóc ngàn nơi, cuối cùng tìm về cây rậm. Nước Ngụy tôi ở về phía Tây, ít chiêm Vương Hóa. Mới đây nghe Bệ hạ chế phục Tam Tần, Chương Hàm nộp mạng phú an Bách việt, Tề, Sở sợ uy. Thiên hạ qui tâm, chư hầu ngưỡng mộ, ấy vậy mệnh trời đã định, Bệ hạ là chủ muôn người, tôi xin tuân theo lễ trời xưng thần nộp cống, giữa mong soi xét, được hầu hạ long nhan "

Hán vương nghe lời biểu, lòng rất hân hoan, truyền mở tiệc khoản đãi Chu Thúc rất hậu.

Chu Thúc mừng rỡ, nghĩ thầm :

- Trung Lương khen Hán vương là bậc nhân đức, lời ấy quả không sai .

Hôm sau, Chu Thúc xin về, Hán vương truyền Trương Lương thảo phúc thư trao Chu Thúc đem về nước, lại ban ân tứ rất hậu .

Chu Thúc về đến nơi, ca tụng đạo đức của Hán vương với Ngụy Bảo.

Ngụy Bảo mừng rỡ mở thư ra xem.

Thư rằng :

" *Hán vương kính trao Ngụy vương túc hạ.*

Bang tôi nghe tiếng túc hạ đã lâu ! Túc hạ là dòng dõi Tắt Công nhà Châu , trót làm theo phiên thần nước Sở, Bang tôi vẫn lấy làm tiếc. Nay túc hạ kết hiếu với tề bang, hiệp lực đồng tâm, an bang tế thế, Bang tôi rất vui mừng , từ nay an nguy có nhau, lấy nhiệt tâm tương trợ. Túc hạ có lòng, Bang tôi lấy làm may mắn "

Ngụy Bảo đọc thư xong, sai tả hữu đem cất vào thủ viện, đoạn mở tiệc ăn mừng.

Thế là Tây Ngụy đã bội Sở về Hán rồi.

Trương Lương du thuyết Tây Ngụy đã thành công, liền đến Lạc Dương, đem theo Phàn Khoái, Quán Anh và một nghìn nhân mã. Lúc đi đường, Trương Lương dặn hai tướng cứ y kế mà làm. Hai tướng tuân lệnh.

Vua Lạc Dương là Thân Dương từ khi được Lục Giả trở về, chọn ngày họp mặt bàn quốc sự.

Một hôm, đang bàn bạc, bỗng có quân báo :

- Trương Lương từ Hàm Dương sang đây, và xin vào yết kiến.

Thân vương hỏi Lục Giả :

- Trương Lương thân hành đến đây chắc có điều quan trọng ?

Lục Giả nói :

- Trương Lương đến tâu vì Hán vương mà thuyết khách . Đại vương đã có lòng về Hán, cũng nên mời Trương Lương vào tiếp đãi tử tế. Còn nếu Đại vương một lòng phò Sở thì bắt quách Trương Lương giải về Bành Thành lãnh thưởng . Phạm Tăng vốn ghét Trương Lương, nếu Đại vương bắt Trương Lương đem nạp thể nào cũng được Phạm Tăng tán tụng công đức Đại vương trước mặt Bá vương. Như thế là nghiệp lớn của Đại vương thêm vững bền.

Thân vương nói :

- Ta đã thụ phong với Sở lẽ nào bỏ Sở về Hán.

Lục Giả nói :

- Nếu vậy tôi xin lách mặt. Lúc Trương Lương vào, Đại vương không cần hỏi lời nào cả , chỉ truyền bắt Trương Lương là đủ.

Vua tâu bàn định xong, sai môn hạ ra gọi Trương Lương vào.

Trương Lương nghĩ thầm :

- Thân Dương bàn định một lúc lâu mới gọi ta, tâu Lục Giả bày kế gì đây. Tuy nhiên, ta đã phòng bị trước thì còn lo gì nữa.

Nghĩ rồi, thông dong bước vào. Nhưng chưa kịp thì lễ Thân Vương đã chống gươm đứng lên trên thềm quát lớn :

- Trương Lương, ngươi đến đây tâu du thuyết cho Hán vương. Trước đây Bá vương có chiếu chỉ, hễ gặp Trương Lương thì phải bắt giải nạp. Nay ngươi đến nước ta thực là hợp lúc.

Nói xong hô vũ sĩ bắt trói. Vũ Sĩ ra tay, bắt Trương Lương trói lập tức, không cho nói nửa lời.

Trói xong, Thân Vương truyền Quách My lãnh một ngàn quân, áp giải Trương Lương về Bành Thành.

Quách My vừa giải Trương Lương ra khỏi điện, Lục Giả bước ra nói với Thân vương :

- Quách My đến yết kiến Bá vương sợ không đủ trí khôn để ứng đối. Vậy tôi xin theo về Bành Thành, trước là để dò xem Bá vương đánh Tề, Lương như thế nào, sau là thông hiếu với Phạm Tăng, để Phạm Tăng rõ được thiện ý của Đại vương.

Thân vương nghe nói rất vừa lòng, lập tức sai sắm sửa lễ vật để Lục Giả sang Bành Thành.

Lục Giả bái tạ, thẳng tiến lên đường, lòng riêng khắp khởi tự hào mình đã làm được một việc kỳ tuyệt.

Ngờ đâu Quách My giải Trương Lương đi chưa đầy hai mươi dặm, bỗng nghe trước mặt, trong khu rừng, có tiếng chiêng trống vang rền, rồi từ bên trong xông ra một tướng, hùng hổ quát lớn :

- Quân mã nào ? Áp giải ai ? Định đi đâu ? Muốn sống phải nạp ba trăm cân vàng thì mới qua được.

Quách My vỗ ngựa đến nói :

- Ta là Đại tướng ở Lạc Dương, phụng mệnh vua giải phạm nhân đến Bành Thành dâng nộp Bá vương.

Nhà ngươi có mắt, có tai tất biết oai vũ của Bá vương rồi. Vậy nên nhường lối ta đi, kéo mất đầu đó.

Viên tướng ấy nổi giận nói :

- Bá vương và Thân vương của bầy ta coi như đứa con nít, đừng đem ra dọa vô ích.

Nói xong, tướng ấy cầm kích nhảy đến đánh. Quách My vội vàng nghênh chiến.

Chưa đầy hai hiệp đã bị tướng ấy phóng cho một kích, Quách My nhào xuống ngựa chết tươi.

Quân sĩ thấy vậy, vội vã điệu Trương Lương vào rừng lẩn trốn.

Tuy nhiên , tướng ấy đuổi theo rất gấp.

Vừa được ba bốn dặm thì gặp Lục Giả dẫn ba, bốn tên tùy tùng từ Lạc Dương đi đến.

Tướng ấy hét :

- Hãy xuống ngựa chịu trời cho rồi .

Lục Giả thất kinh, nhìn kỹ té ra tướng ấy là Phàn Khoái.

Phàn Khoái hỏi quân trời Lục Giả lại, rồi chạy thẳng vào rừng giải cứu cho Trương Lương.

Khi Trương Lương được mở trời, trông thấy Lục Giả bị trời gô bên gốc cây, mỉm cười trách :

- Ngươi đã theo Hán vào Bao Trung ba năm rồi, Hán vương đối đãi với ngươi không bạc, cứ sao ngươi lại nỡ phản phúc ?

Lục Giả nói :

- Tôi đi theo Hán vương cũng như Tiên sinh bỏ Hàn phò Hán vậy. Tiên sinh không quên được Hàn thì làm sao tôi quên được Ngụy ?

Trương Lương cười lớn nói :

- Ngươi dẫu biện bác thế nào cũng không che được tội lỗi ! Đã đành rằng ngươi không nỡ quên Ngụy.

Tuy nhiên, lấy cái cớ không quên ấy để phản phúc thật là kẻ tầm thường. Ngươi thấy ta có bao giờ phản Hán không ?

Ngươi đem ta so sánh với ngươi là việc ngu xuẩn.

Lục Giả nói :

- Tôi đã hỏi vua Ngụy thờ Sở hay thờ Hán, vua Ngụy nhất định thờ Sở, vì vậy tôi mới hiến kế bắt Tiên Sinh để vua Ngụy trọn bốn phần làm Sở thần.

Phàn Khoái nghe nói nổi giận hét :

- Lục Giả bắt Tiên sinh nộp Sở để tỏ lòng trung của Thân vương ; vậy thì ta bắt Lục Giả về nạp cho Hán để tỏ lòng trung của ta, nói làm chi cho nhiều.

Dứt lời, bắt Lục Giả bỏ vào tù xa, giải về hướng Tây .

Quân của Thân vương theo giải Trương Lương thấy vậy bỏ chạy về Lạc Vương cấp báo.

Thân vương được tin, vội vã điểm một nghìn quân cấp tốc đến nơi. Nhưng chỉ thấy núi rừng hiu quạnh, không có một bóng người nào..

Còn đang do dự, bỗng gặp ba bốn hành khách, vác hành lý từ con đường lớn đi vào.

Thân vương sai quân hỏi thăm, khách đáp :

- Chúng tôi vừa ở con đường ấy đến đây, không gặp một nhân mã nào cả.

Thân vương sợ bọn Phàn Khoái giết mất Lục Giả, vội thúc quân truy cản.

Đang con sốt ruột, bỗng nơi ven rừng có một tiếng pháo lệnh, Phàn Khoái vung kích ra chặn giữa đường hét lớn :

- Ta tha chết cho đó, nhà ngươi hãy mau xuống ngựa quy hàng.

Thân vương đánh vài hiệp, thấy Phàn Khoái mạnh quá , liệu bề cự không lại, thúc ngựa chạy vào mé rừng.

Trời tối mịt, Thân vương chạy được một lúc, bỗng vấp vào một dây giăng ngang, cả người ngựa đều té xỉu.

Quân Hán bắt Thân Vương trói lại.

Phàn Khoái ra lệnh thâu quân, dẫn Thân Vương đem nạp cho Trương Lương .

Trương Lương trông thấy Thân vương vội bước đến mở trời mời ngồi, và nói :

- Lương tôi phụng mệnh đến mời Đại vương họp binh đánh Sở, chẳng ngờ Đại vương chưa đợi Lương tôi thưa, đã bắt ngay nộp Sở. Lương tôi buộc lòng phải bày mưu như vậy. Xin Đại vương nghĩ kỹ hàng phục Hán đi .

Thân vương nói :

- Việc đã đến thế này tôi còn cưỡng lại được sao ?

Vậy tôi xin mời Tiên sinh đến Lạc Dương để tôi thu xếp công việc rồi sẽ theo về Hán.

Trương Lương bằng lòng, cùng với Phàn Khoái kéo về Lạc Dương.

Khi đến dưới thành, Thân vương đã thấy trên thành cắm cờ Hán. Một viên tướng chỉ xuống nói lớn :

- Ta là Hán tướng Quán Anh, phụng mệnh quân sư đến đây lấy thành. Nhà ngươi còn chỗ đâu mà trở về đây nữa.

Thân vương hoảng sợ, nghĩ thầm :

- Trương Lương là bậc thần nhân.

Lúc đó, Trương Lương thúc ngựa đến, gọi Quán Anh nói :

- Hãy mở cửa thành cho vào .

Cửa thành mở, Trương Lương dắt Thân vương vào.

Được một lúc lại có quân báo :

- Một toán quân Hán tiếp ứng, cầm quân là Chu Bột và Sài Vũ, hiện ở ngoài thành, muốn vào yết kiến Quân sư.

Trương Lương truyền hai tướng vào, hỏi ra mới biết , sau khi Trương Lương ra khỏi Hàm Dương, Hàn Tín sợ Trương Lương thiếu binh lực, nên cất hai tướng ấy dẫn ba ngàn tinh binh theo sau để phòng tiếp cứu. Nhưng hai tướng đến nơi thì đã được tin Trương Lương lấy Lạc Dương rồi.

Thân vương ngơ ngác nghĩ thầm :

- Hán vương có bấy tôi trí dũng như vậy, cơ nghiệp thế nào cũng thành. Nay mình về Hán là phải lắm rồi

.

Hôm sau, Trương Lương đem Thân Vương, Lục Giả cùng các tướng trở về Hàm Dương phục lệnh.

Hán vương mừng rỡ, tiếp đón Thân Vương rất hậu, lại tha tội cho Lục Giả, sung vào làm tùy phái nơi dinh Nguyên soái.

Một hôm Hàn Tín bàn với các mưu sĩ :

- Nay nơi Lạc Dương và Tây Ngụy đã bình xong, Chúa thượng hằng mong việc Đông Chinh, ngặt vì đức Thái công hiện nay còn ở Phong Bái, nằm trong tay của Hạng vương, các ngài có kế gì hay chăng ?

Đại tướng Vương Lãng đứng dậy nói :

- Tôi có hai người bạn thân tên Chu Cát và Chu Lợi, hiện đóng ở Nam Dương, quân sĩ hơn ba vạn. Tôi xin đưa tin cho hai người ấy mật đưa đức Thái công và hộ tống gia quyến đến đây.

Hàn Tín nghe nói mừng rỡ, liền tâu với Hán vương sai Vương Lãng đi đón Thái công.

Hồi Thứ 24 - Bắt Thái Công , Phạm Tăng hiến kế Đánh Ân vương, Phàn Khoái dụng mưu

Nhắc lại Bá vương, ở Bành Thành cử binh đi đánh Tề, Lương, việc chưa xong, xảy ra có quân báo :

- Ngụy Báo và Thân vương đều đã hàng Hán cả rồi.

Bá vương nổi giận, muốn cử binh đánh Hán, Phạm Tăng can :

- Hiện nay Tề, Lương chưa hạ được, chớ hầu ly tán. Nếu Đại vương Tây chinh, thì Bành Thành khó giữ. Chi bằng sai người đến Phong Bái bắt Thái Công đem về đây câu thúc, rồi truyền các lộ canh phòng cẩn mật, đợi khi hạ được Tề sẽ dề binh đánh Hán.

Bá vương nghe lời, sai bộ tướng Lưu Tín đem một nghìn quân, lên sang đường Phong Trạch đến huyện Phong Bái bắt Thái công và gia quyến cả thảy 125 người, niêm phong tài sản, giao cho quan huyện coi giữ, rồi giải về Bành Thành.

Nhưng vừa đi được hơn ba mươi dặm, bỗng nghe trong rừng có tiếng pháo nổ, ba viên Đại tướng là Vương Lăng, Chu Cát và Chu Lợi xông ra, chặn ngang đường, đánh giết Lưu Tín, cướp tù xa, đưa Thái công dong ruổi.

Toán quân Sở bị thua, chạy về báo với Bá vương, Bá vương nổi giận, sai Chung Ly Muội và Anh Bố đem ba ngàn quân đuổi theo.

Lúc ấy bọn Vương Lăng đã đưa Thái Công đến thành Hàn Nam, bỗng thấy phía sau cát bụi bay ngất trời

Vương Lăng nói với Chu Cát và Chu Lợi :

- Quân Sở đuổi theo, hai ông phải đi đoạn hậu, để tôi hộ vệ Thái công và gia quyến đi trước.

Chu Cát và Chu Lợi theo lời, đóng quân lại bên vệ đường thẳng mấy chốc, Chung Ly Muội và Anh Bố đã đuổi kịp. Chu Cát và Chu Lợi xông ra ngăn cản, nhưng đánh không lại, hai tướng đều tử trận. Hơn ba ngàn quân Hán đều đã bỏ chạy tán loạn.

Anh Bố và Chung Ly Muội thấy trời đã tối, không dám đuổi theo. Đóng quân lại một nơi đợi sáng hôm sau sẽ truy nã.

Vương Lăng được tin hai bạn mình tử trận, đêm ấy vội đưa Thái công suốt đêm băng rừng vượt núi, không dám dừng chân. Đi được hai ngày thì bọn Anh Bố đuổi theo kịp.

Đang con buổi rồi, bỗng trong rừng có một đạo quân xông ra, cờ đề hai chữ "Hán tướng".

Cầm đầu đạo quân ấy là Chu Bột và Trần Vũ. Hai tướng xông ra chặn Anh Bố và Chung Ly Muội lại.

Vương Lăng thừa cơ hội phò gia quyến Thái công thoát qua khỏi núi.

Anh Bố và Chung Ly Muội đuổi theo suốt mấy ngày, người mỏi, ngựa mệt, nay gặp Hán tướng đánh sao cho lại, hai bên giao chiến một hồi, quân Anh Bố đuổi sức lui dần.

Chung Ly Muội bàn với Anh Bố :

- Quân Hán đến cứu viện, thế mạnh lắm, quân ta đường xa địch không nổi, chi bằng thừa lúc trăng sáng ta rút quân là hơn.

Anh Bố nghe lời ra lệnh lui binh.

Vương Lăng bảo hộ Thái công về đến Hàm Dương, Hán vương được tin ra khỏi thành nghênh tiếp.

Cha con gặp nhau, gia đình đoàn tụ, nổi mừng tràn ngập cả kinh thành.

Giữa lúc đó Anh Bố và Chung Ly Muội kéo tàn quân trở lại Bành Thành, mặt buồn rười rượi, vào yết kiến Bá vương tâu trình tự sự.

Bá vương hỏi :

- Vương Lăng là người thế nào lại lắm mưu chước như vậy ?

Phạm Tăng nói :

- Vương Lăng là một mưu tướng, lại là người chí hiếu. Năm trước, Vương Lăng tự dâng ở Nam Dương rồi theo phò Hán vương. Hiện nay mẹ Vương Lăng còn đang ở với người con thứ hai là Vương Trạch, làm nghề cày ruộng nơi huyện Bái. Nếu ta bắt được Lăng mẫu đến đây, rồi sai người dụ Vương Lăng, ắt Vương Lăng vì hiếu về hàng Sở.

Bá vương lập tức sai người đến huyện Bái, bắt Lăng mẫu dẫn về Bành Thành, và dụ rằng :

- Ta nghe con mụ là Vương Lăng, hiền hòa, dễ dạy, nếu mụ bảo Vương Lăng về hàng Sở, ta sẽ phong tước Vạn hộ hầu, cả nhà đều hưởng lộc trời. Mụ hãy viết một phong thư, ta sai người đem đến.

Lăng mẫu chỉ cúi đầu không đáp.

Phạm Tăng mặt tâu với Bá vương :

- Xin cứ giam Lãng mầu một nơi, sai người trông coi tử tế chờ khi quân Hán đến cướp cỗi, bây giờ có kế hay.

Bây giờ Hán vương ở Hàm Dương, quân thế mỗi lúc một hùng dũng, liền gọi quần thần bàn việc đánh Sở. Hàn Tín tâu :

- Quân ta dẫu mạnh, nhưng bên Đông còn có Ân vương ngăn trở, phải phục được Ân vương đã. Vả lại, tuế tính năm nay chưa được lợi, xin cứ chiêu tập hào kiệt, luyện tập quân sĩ, chờ đến sang năm sẽ hay. Hán vương khen phải. Hàn Tín liền bái biệt, lĩnh quân đi đánh Ân vương, kéo đến Hà Nội, cách năm mươi dặm hạ trại.

Ân vương là Tư Mã Ngang biết trước, đã sai quân đóng đồn. Cách bên ngoài ba mươi sáu dặm, và cắt quân phòng thủ bốn mặt thành, rồi hội các tướng thương nghị.

Ân vương hỏi triều thần :

- Hàn Tín quân nhiều thế mạnh, lại lắm chước quỷ, mưu thần, ta phải dùng cách gì để địch lại ?

Mưu sĩ Đổ Văn Đại nói :

- Cứ như ý tôi, chỉ nên phòng thủ cẩn mật, đoạn sai người về Bành Thành phi báo với Bá vương, chớ nên khinh chiến.

Đại tướng Tôn Dàn nói :

- Hàn Tín ở xa đến đây, người mỏi, ngựa mệt, ta cần phải đánh ngay, nếu diên trì khó thắng.

Phó tướng Ngụy Hanh nói :

- Đánh là phải, nhưng việc cầu cứu cũng cần thiết.

Ân vương nghe lời, một mặt sai người phi báo về Bành Thành, một mặt sai Tôn Dàn điểm quân xuất trận.

Hàn Tín vừa hạ trại xong, Tôn Dàn đã đến ngay trước dinh khiêu chiến.

Hàn Tín vỗ ngựa ra, hét lớn :

- Ân vương nhà ngươi không biết cơ trời, không rõ nhân thế. Hiện nay chư hầu đều hàng phục Hán triều, nước ngươi nhỏ bé, sao dám kháng cự ?

Tôn Dàn nói :

- Hán vương nhà ngươi cướp được Hàm Dương, như vậy cũng đủ lắm rồi, cớ sao còn đem lòng tham dấy loạn khắp nơi ! Thật không biết biết sức mình.

Phàn Khoái đứng sau nghe nói, nổi giận, vỗ ngựa tới đâm nhào một kích. Tôn Dàn rước đánh. Hai bên đánh đến năm mươi hiệp mà vẫn chưa phân thắng bại.

Ngụy Hanh thấy Tôn Dàn không địch nổi Phàn Khoái, liền xem đến đánh giúp. Bên kia, Tiết Ân và Trần Bái thấy vậy cũng xông ngựa vào trợ lực với Phàn Khoái.

Trận chiến bùng sôi, bụi cát bay ngút trời.

Ân vương đứng trên thành trông thấy, vội vã đem một đạo quân, mở cửa thành ra tiếp ứng.

Hàn Tín cũng vội vã sai Chu Bột, Sài Vũ, Lư Quán và Ngân Hấp ra đối địch.

Ân vương đánh một hồi, liệu thế không thắng nổi, bèn thu quân vào thành. Hàn Tín xua quân đuổi theo vây hãm.

Nhắc lại, sứ thần của Ân vương tuân lệnh đến Bành Thành cầu cứu.

Nhưng đến nơi Bá vương đã đem quân đi đánh Tề, Lương nên vắng mặt.

Sứ giả lại thân hành đến đa phận Tề, Lương để dâng thư .

Bá vương được thư, mở ra xem, nổi giận hết lớn :

- Không ngờ thẳng thất phu Lưu Bang ngày nay dám hoành hành như vậy.

Liền gọi Phạm Tăng đến hỏi :

- Nay Tề, Lương chưa hạ được, nếu giải binh đi cứu Hà Nội e lòng quân chán nản. Ta định sai người đi thế có được chăng ?

Phạm Tăng nói :

- Hàn Tín không phải là tay vừa. Đại vương không thân chinh thì không ai địch nổi. Tuy nhiên, việc đánh Tề Lương đã lỡ, không thể bỏ đi được, xin Đại vương sai Hạng Trang, Quý Bố đem ba vạn quân thẳng đến Hà Nội phòng bộ, chờ khi hạ được Tề Lương sẽ di binh đến phá Hán. Chừng ấy, ta có thể điều binh chư hầu trợ lực nữa.

Bá vương nghe lời theo, sai Hạng Trang và Quý Bố đem binh cứu Hà Nội.

Lúc bấy giờ, Hàn Tín vây Hà Nội mấy ngày mà không phá nổi, nên mật nghị với chư tướng rằng :

- Hà Nội thành cao, hào sâu, Ân vương cố thủ mãi, khó mà phá vỡ được. Nếu để diên trì, Bá vương cho quân đến cứu viện, làm nội ứng ngoại hiệp, quân ta tất bị đẩy lui. Các tướng phải lãnh mật kế ta thì hành như thế mới được .

Chư tướng vâng lệnh, chia nhau theo nhiệm vụ cắt đặt lại sai dọn dẹp, thu xếp hành trang giả cách lui quân.

Quân canh trên thành thấy vậy vào báo với Ân vương.

Ân vương lên mặt thành xem, quả thấy quân Hán rút lui dần, vòng vây thừa thớt, hèn gọi mưu sĩ Đỗ Văn Đại đến bàn :

- Có lẽ Hàn Tín nghe được tin Bá vương sắp đưa binh đến đây cứu viện, nên sợ mà rút lui chăng ?

Đỗ Văn Đại nói :

- Hàn Tín rất nhiều quỷ kế, không thể lường được. E rằng hắn giả cách lui quân để gạt ta đuổi theo rồi phục binh cướp thành ? Đại vương cần phải xem xét kỹ càng kéo làm mưu đó.

Ân vương liền sai vài tên quân ra khỏi thành vài mươi dặm, thám thính địch tình.

Vừa ra đến nơi, gặp mấy tên quân Hán đang khuân vác hành trang có vẻ hấp tấp lắm.

Quân thám thính của Ân vương giả cách hỏi :

- Sao các anh không đánh thành lại sắp sửa ra về ?

Mấy tên quân Hán đáp :

- Đánh thành để chịu chết sao ? Hôm qua có tin Bá vương đem quân từ Hà Bắc đến đây tiếp cứu. Hán vương không dám đối địch với Bá vương, nên sai người triệu Hàn Nguyên soái về. Nhân mã đã lui hết cả rui, chỉ còn một số chúng tôi ở lại khuân vác những đồ nên ở lại mà thôi.

Quân thám thính mừng thầm, trở về báo lại với Ân vương.

Ân vương nói :

- Thế thì ta đem quân truy kích ắt chúng sẽ không còn manh giáp mà trở về.

Liền ra lệnh cho Tôn Dân, Ngụy Hanh dẫn một vạn quân đuổi theo. Còn mình, cũng đem một vạn quân làm hậu ứng. Trong thành chỉ để hơn năm trăm ngàn nhân mã.

Tôn Dân và Ngụy Hanh đuổi theo quân Hán hơn năm mươi dặm vẫn không thấy động tĩnh gì cả. Hai bên đường cây cối um tùm. Trời đã xế bóng, Tôn Dân truyền đóng quân tạm nghỉ. Bỗng nghe trong rừng rậm có tiếng pháo nổ, tiếp theo có tiếng vó ngựa dồn dập.

Tôn Dân và Ngụy Hanh còn đang ngờ ngác, thì trong rừng xông ra hai viên đại tướng Chu Bật và Sài Vũ. Hai tướng này không nói gì cả, huơ đao lược chiến.

Đánh một hồi, đạo quân của Tôn Dân và Ngụy Hanh bị cắt ra làm hai đoạn . Tôn Dân liệu chống chế không nổi,

liền thu quân bại tẩu.

Ngụy Hanh thấy tiền quân bị thua, cung rút lui, không dám tiến.

Đang sau, Ân vương dẫn đạo quân hậu vệ vừa đến nơi, bỗng thấy đằng sau lửa cháy ngất trời người ngựa đều bán loạn, không biết đảng nào lẩn tránh. Hai bên rừng quân phục của Hàn Tín nổi dậy chém giết quân của Ân vương vô số.

Ân vương toan ra lệnh mở huyết lộ để tháo lui thì bỗng bị Phàn Khoái sảy ngựa đến bắt sống giữa đám loạn quân.

Tôn Dân và Ngụy Hanh trốn ra khỏi vòng vây, đi tìm Ân vương, nhưng không thấy đâu cả, chỉ thấy quân Hán trùng trùng điệp điệp, tiếng la hét dậy trời.

Bóng tối bắt đầu rùm cả núi rừng, mùi lửa, mùi thịt khét, lẫn với mùi tạnh hôi xông lên không chịu nổi.

Hai tướng không biết nơi nào chạy nữa, đành núp dưới gốc cây để chờ sáng sẽ hay. Chẳng ngờ Hàn Tín đứng trên gò cao, sai quân đốt đuốc đi tìm . Đến nơi thấy hai người đang ôm nhau núp bóng.

Trương Hán hét lớn :

- Hai tướng Hà Nội ! Ân vương nhà ngươi đã bị bắt rồi hãy đầu hàng mau kéo chết !

Tôn Dân và Ngụy Hanh sợ hãi, tình nguyện đầu hàng.

Hàn Tín liền thu quân, kéo đến mặt thành .

Trong lúc đó Phàn Khoái, sau khi bắt được Ân vương, gạt Đỗ Văn Đại mở cửa thành rồi. Nên lúc Hàn Tín đến thì đã cầm toàn cờ Hán.

Quân giữ cửa thấy Hàn Tín đến, vội vã mở cửa nghinh tiếp.

Hàn Tín vào truyền dẫn Ân vương đến mở trối mời ngồi và nói :

- Xin đại vương cứ tự nhiên cho.

Ân vương khúm núm thưa :

- Tôi là tù mất nước, Nguyên soái không giết đã là may lắm rồi, dám đâu đồng tọa .

Hàn Tín nói :

- Đại vương chớ nên quá khiêm tốn . Hán vương là bậc khoan nhân, đại độ, chuyên lấy nhân nghĩa đãi mọi người. Dẫu kẻ có tội cũng không nỡ giết. Nếu Đại vương chịu đầu Hán, góp công trong việc trừ Hạng Vũ, tôi chắc chắn ngôi vương tước không mất.

Ân vương mừng rỡ, truyền lệnh cho các tướng , huyện quy hàng. Thế là Hàn Tín đã bình định xong Hà Nội, liền viết tiếp sai người về Hàm Dương báo tin.

Lúc bấy giờ Hạng Rang và Quý Bố mời lễ chiêu đãi cứu binh đến nơi.

Vừa được tin Hàn Tín đã chiếm thành rồi, Quý Bố bàn với Hạng Trang :

- Thành đã bị chiếm, Ân vương đã đầu giặc , chúng ta còn làm cách nào được nữa. Chi bằng trở về báo với Bá vương liệu định.

Hai người bàn luận xong, ra lệnh rút quân.

Hồi Thứ 25 - Bị bạc đãi Trần Bình đầu Hán Xem thủ thơ , Bành Việt dâng thành

Hạng Trang và Quý Bô cứu Hà Nội không kịp, kéo binh trở về tàu với Hạng vương :

- Chúng tôi phụng mệnh đi cứu Ân vương, nhưng đến nơi Ân vương đã bị bắt thành đã bị chiếm vì vậy phải trở về phục mệnh.

Hạng vương vỗ án mắng :

- Ta sai chúng bay đi cứu Hà Nội việc không lo để đến nỗi thành mất đất không còn . Hà Nội là nơi thị trấn quan trọng, để cho mất là tội chậm trễ của các ngươi không thể dung tha được.

Trần Bình đứng lên tâu :

- Hàn Tín dụng binh chẳng kém Tôn Ngôn dẫu hai tướng có đến kịp cũng không địch nổi. Đại vương chớ nên bắt tội hai tướng. Nay tôi xin cùng với Phạm quân sư lãnh một đội quân thu phục Hà Nội, ngăn quân Hàn Tín, không cho tràn xuống phía Đông, để Đại vương an lòng đánh Tề, Lương. Lúc xong việc sẽ đi binh về mặt Tây phá Hán .

Bá vương nổi giận nói :

- Lúc trước Ân vương cầu cứu, nhà ngươi cũng ở luôn bên cạnh ta, sao không được nửa lời ! Nay Hà Nội đã mất rồi, còn tài nào khôi phục nổi nữa. Nhà 'ngươi chỉ là kẻ vô dụng.

Nói xong đuổi Hạng Trang và Quý Bô ra, đồng thời cách chức Trần Bình.

Trần Bình lui về tư thất, suốt ngày hậm hực không an, mặt sai bọn gia đình thu xếp hành trang đưa gia quyến về Dương Vu, rồi một mình xách gươm lần theo đường nhỏ, nhắm hướng Lạc Dương thẳng đến. Trần Bình đi suốt ngày đêm, không hề ghé nghỉ một nơi nào. Đến chỗ nào đói thì dừng lại ăn rồi tìm khe uống nước, xong lại tiếp tục đi.

Cuộc hành trình cực nhọc như thế không biết đã mấy hôm. Lúc Trần Bình đến bờ sông Hoàng Hà thì trời đã sẩm tối, nước thu rào rạt, đêm thu lạnh lùng, bờ sông vắng lặng không có bóng ghe thuyền .

Trần Bình đi vòng sang cồn cát sau chân núi, bỗng thấy một con thuyền nhỏ lác lác trên mặt sông.

Quá mừng rỡ, Trần Bình lên tiếng gọi, chiếc thuyền ghé vào , đồng thời hai chàng thanh niên lực lưỡng trạc độ hai mươi lăm tuổi, từ trên thuyền nhảy xuống, nhìn Trần Bình hỏi :

- Khách đi đâu trong đêm vắng ?

Nhìn qua tướng mạo hai thanh niên kia, Trần Bình đoán chắc là bọn thủy khấu, nhưng đã lỡ, không dám chạy trốn đi đâu được, liền đáp :

- Tôi ở xa, đến đây tìm thăm người bà con.

Hai thanh niên vội đỡ Trần Bình lên thuyền.

Thuyền ra giữa vời, hai gã thanh niên nọ cầm dao, nói chuyện xàm xì, toan giết Trần Bình đoạt của.

Trần Bình ngồi trong khoang thuyền thấy rõ nguy cơ như vậy nhưng nghĩ thầm :

- Quả là bọn thủy khấu rồi ! Ta đoán không sai.

Nếu không làm kế này để chúng giết mất mạng.

Nghĩ rồi cởi quần áo, lướn ra nói lớn :

- Tôi dẫu là khách qua đường nhưng cũng biết chút ít nghề chèo, chông, xin ra đây để giúp sức, nhờ các ngài làm ơn cho tôi sang sông.

Hai tên hải khấu thấy Trần Bình cởi bỏ áo quần, liền vào khoang lục lạo một hồi, không thấy có bạc vàng gì cả liền bảo nhau :

- Tên này chỉ có một bộ áo quần và một thanh kiếm giết nó làm gì.

Nhờ đó mà Trần Bình khỏi chết.

Thuyền ghé bờ đã nửa đêm, Trần Bình không còn quần áo, thoát khỏi con thuyền nguy hiểm đó, cầm đầu chạy

Đến một nhà hàng cơm, Trần Bình bước đến gõ cửa .

Chủ quán trông thấy Trần Bình trần truồng vội hỏi ngay :

- Có phải khách qua đò bị bọn thủy khấu cướp bóc chẳng ?

Trần Bình giả cách khóc lóc thảm thiết, nói :

- Tôi là người Hà Nam, sang buôn bán ở đất Sở, nay đem lòng về quê, qua đó rủi bị quân cướp đoạt hết, lại giết mất hai đứa đầy tớ của tôi. Đêm khuya xin ngài làm ơn cho tá túc, và cho tôi xin đỡ một bộ áo quần cũ để che thân , ơn ấy ngàn ngày chẳng dám quên.

Chủ quán thấy Trần Bình tướng mạo khôi ngô , ăn nói thanh nhã, liền lấy áo quần cho mặc, và đem rượu thịt ra đãi.

Bình ngủ nán nhà hàng cơm một đêm . Sáng hôm sau dậy sớm thẳng đến Lạc Dương, rẽ sang Hàm Dương , nhanh đến nước Hán.

Đến Hàm Dương, Trần Bình trước tiên vào yết kiến bạn cũ là Ngụy Vô Chi, tỏ ý bỏ Sở về Hán, và nhờ Vô Chi tiến cử .

Ngụy Vô Chi lưu Trần Bình tại nhà, rồi đem việc ấy tâu với Hán vương.

Hán vương hỏi :

- Có phải Trần Bình năm trước ta đã gặp ở Hồng Môn đó chăng ?

Ngụy Vô Chi nói :

- Tàu Đại vương, chinh người đó.

Hán vương nói :

- Ta hoài vọng người đó đã lâu, ngay về đây còn gì quý hơn.

Bèn bảo Vô Chi đưa Trần Bình vào kiến.

Hán vương bước xuống nắm tay Trần Bình nói :

- Năm trước ta gặp Tiên sinh ở Hồng Môn, lòng háng thấp thỏm không quên nay lại được đồng triều, thực là ý trời định.

Trần Bình bái tạ, lòng vui khôn xiết. Hán vương phong Trần Bình làm chức Đô úy, đêm ngày gần gũi bên cạnh không rời.

Chư tướng thấy vậy đàm luận :

- Một đứa trần truồng ở đâu trốn đến, chưa biết lòng trung hậu thế nào mà Chúa thượng đã cho làm đến chức Đô úy, lỡ sanh biến thì thế nào ?

Tùng đàm luận ấy thấu đến tai Hán vương, nhưng Hán vương vẫn trọng đãi Trần Bình như thường.

Một hôm, Chu Bột nói với Hán vương :

- Trần Bình không phải là kẻ trung hậu Tôi nghe trước kia, khi còn ở nhà, hắn thường ăn cắp tiền của chị dâu, nay làm Hộ quân, ăn tiền của Chủ tướng, xem đó đủ biết hắn là người phản phúc, xin Đại vương chớ dùng.

Hán vương nghe nói, liền gọi Ngụy Vô Chi vào trách.

Ngụy Vô Chi nói :

- Tôi tiến cử Trần Bình là người có tài, còn nếu Đại vương nói đến người có hạnh thì nay có nhiều hiền như Vĩ Sinh, Đại vương muốn dùng chăng ?

Hán vương gọi Trần Bình đến nói :

- Tiên sinh trước kia thờ Ngụy, sau bỏ Ngụy về Sở, nay lại bỏ Sở về Hán. Người tín hạnh đâu làm thế ? Vả lại tiên sinh còn ăn tiền của chư tướng nữa, hành động ấy ta thực không bằng lòng.

Trần Bình nói :

- Muôn tâu Đại vương, hạ thần không phải là vật vô dụng, chỉ tùy ở người biết dùng hay không biết dùng mà thôi. Vua Ngụy không biết dùng nên tôi phải về Sở, vua Sở cũng không biết dùng nên tôi bỏ Sở về Hán . Tôi hằng được nghe Đại vương là người khéo dụng, bởi vậy không ngại đường xa, treo non vượt sông đến đây. Song chỉ vì tôi trốn Sở, đi qua sông bị bọn hải khấu cướp bóc mất sạch, nếu không ăn tiền của chư tướng thì lấy gì chi dụng ? Thiết tưởng, điều đó chỉ là tiết nhỏ, mà việc hết lòng giúp vua dựng nước mới là điều lớn. Nay Đại vương quở tôi ăn tiền, tôi không chối, nhưng những mưu kế của tôi vạch ra, Đại vương có dùng được chăng ? Nếu Đại vương thấy tôi là bất tài xin cho tôi được phép đem thân trở về làng cũ, thì tôi đội ơn Đại vương không biết đường nào.

Hán vương nghe nói vội vàng xin lỗi, lại hậu thưởng Trần Bình, sai cai quản các tướng. Và, cũng từ đây không ai còn dám ganh tỵ nữa.

Hán vương đem quân vào thành Lạc Dương, truyền khắp trung sĩ mặc đồ trắng, kéo cờ trắng để tang cho vua Nghĩa Đế. Suốt ba ngày, truyền hịch đi khắp thiên hạ.

Bài hịch như sau :

" Thiên hạ lập vua Nghĩa Đế để trừ nhà Tần tàn bạo, đem lại hạnh phúc cho muôn dân. Nhà Tần đã trừ được, lại sanh ra một Hạng Vũ, tàn ác không kém vua Tần, khiến bá tánh chưa thoát khỏi cảnh tai ương. Tôi phát binh từ Quan Trung , thu quân ở Tam Hà, xin cùng với chư hầu đánh Sở , hỏi cái tội giết vua Nghĩa Đế "

Hịch văn truyền đi khắp nơi chưa đầy một tháng, binh mã các lộ kéo đến hợp nơi Lạc Dương hơn năm mươi vạn.

Chỉ vì một lời nói nhà lòng người qui hướng đến thế, đủ biết "thiên lý tại nhân tâm". Lời xưa bất hủ .

Hán vương cho triệu Hàn Tín đến nói :

- Nay các vua chư hầu đều đã họp binh ở Lạc Dương hơn năm mươi vạn . Sức mạnh ấy có thể địch Sở được . Vậy Nguyên Soái cũng nên tính việc Đông chinh.

Hàn Tín nói :

- Muôn tâu Đại vương , phép dùng binh phải nhắm tại nhân bản : Thiên thời , địa lợi, nhân hòa. Nay các chư hầu kéo đến qui phục, đó là được điểm nhân hòa, chiếm được Quan Trung, ấy là điều địa lợi, song năm nay thiên mệnh của Đại vương chưa tốt, thiếu điểm thiên thời.

Ấy vậy, xin Đại vương hãy nghỉ quân dưỡng khí, huấn luyện nhân mã, đợi đến sang năm sẽ cử sự. Tôi nhất thuyết phá Sở không khó. Ví bằng cử binh năm nay tôi thật không dám vâng mệnh.

Hán vương nói :

- Năm trước ta mới dùng Nguyên soái chưa đầy ba tháng, Nguyên soái đã khuyên ta Đông chinh. Nay Quan Trung đã được, binh thế lại thịnh gấp mấy năm xưa, thế nay Nguyên soái lại rụt rè, thật ta không hiểu nổi .

Hàn Tín tâu :

- Đại vương dẫu được Quan Trung, song chưa từng lâu chiến với Hạng vương lần nào cả. Thế lực Hạng vương nay còn cường thịnh lắm, hiện đang đánh Tề, Lương , Yên, Triệu. Ta nên chờ cho các nước kia phân bớt sức mạnh của Sở rồi sẽ đánh. Như vậy mới đảm chắc sự thành công.

Hán vương thở dài nói :

- Dịp tốt không phải lúc nào cũng có, lòng dân không phải lúc nào cũng giữ được. Nay Hạng Vũ đem quân chinh phạt chư hầu, chính là lúc ta nên thừa cơ mà đánh Sở. Nguyên soái đã không đồng ý với ta, vậy thì hãy đem bản bộ nhân mã trở về trấn thủ Tây Tần , để ta đi Đông chinh. Nếu có điều gì nguy cấp, Nguyên soái đem binh đến cứu. Công ấy cũng chẳng nhỏ.

Trương Lương cũng đến khuyên giải, nhưng Hán vương nhất định không nghe.

Hàn Tín lại tâu :

- Hạng vương kiêu dũng thiên hạ vô địch, Đại vương phải suy xét kỹ càng, chớ nên khinh địch.

Lịch Sinh nói :

- Ý Chúa thượng đã quyết, thế thì Nguyên soái ngồi ở nhà lo lắng sao bằng theo Chúa thượng cùng đi cho được chắc ý hơn.

Hàn Tín lắc đầu nói :

- Không được ! Đất Tam Tần mới thu phục, nhân tâm chưa định. Vả lại đó là căn bản, tôi cần phải trấn thủ, vạn nhất có điều gì bất lợi, thì đó là nơi dùng để quật khởi sau này.

Nói xong, đem ấn tín nộp trả cho Hán vương, rồi bái tạ, dẫn quân bản bộ trở về Hàm Dương trấn thủ.

Hán vương đem đại binh sang sông. Đi đến đâu, quận huyện đều quy phục đến đấy.

Khi gần đến Trần Lưu, Trương Lương tâu :

- Chủ cũ tôi bị Hạng Tịch giết, nay có cháu là Cơ Tín, hiện phủ dương nơi các nhà Công tử, xin Đại vương truyền hịch, dùng làm vua, trấn nơi Trần Lưu, tức cũng là một phiên trấn của nhà Hán ta vậy. Hán vương nhận lời, sai Trương Lương cầm cờ tiết, phong Cơ Tín làm Hàn vương, lại chọn người hiền đức trong đám Công tử là Cơ Khang, phong làm Trần Lưu quan để giúp Hàn vương.

Trương Lương lãnh mệnh, và tâu :

- Tôi đi Trần Lưu độ một tháng sẽ trở lại yết kiến Đại vương nơi Bành Thành. Nay xin Đại vương lựa trong hàng tướng cử ra một người Nguyên soái để điều dụng.

Trương Lương đi rồi, Hán vương đem binh tiến phát, qua đò sông Hiệp Hà, quân sĩ tranh nhau sang trước chen nhau vấp ngã, hò reo âm ỉ, không kỷ luật. Chư tướng ngăn không được. Hán vương gọi Lục Giả và Lịch Sinh đến bàn :

- Ba quân không nghiêm lệnh vì không có Nguyên soái ta định lựa một người trong hàng tướng lập làm Nguyên soái. Nay chỉ có Ngụy Báo đáng làm chức ấy các người nghĩ sao ?

Lục Giả nói :

- Ngụy Báo tính thực thà, sợ không đủ tài làm Nguyên soái.

Lịch Sinh nói :

- Trương quân sư vẫn thường khinh Ngụy Báo. Về Ngụy Báo cũng không được các tướng tin yêu, sợ khó lòng quản thủ ba quân.

Trần Bình tâu :

- Ngụy Báo là dòng dõi Ngụy vương năm đời làm tướng , môn hộ trọng vọng, so với Hàn Tín thì khác hẳn, lẽ nào không phục nổi ba quân.

Hán vương nghe lời Trần Bình, ngay ngày hôm ấy phong Ngụy Báo làm Nguyên soái điễm duyệt ba quân kéo thẳng đến Bành Thành.

Lúc ấy, Hạng vương đi đánh Tề, Lương, Yên, Triệu chưa về . Bành Thành hiện có Bành Việt trấn thủ Hán vương sai Lục Giả đem thư đến dụ Bành Việt.

Bức thư như sau :

" Hán vương thủ thư chuyển đến Bành tức hạ ngưỡng khán .

Hạng Vũ phản nghịch, giết vua Nghĩa Đế, trăm họ oán hờn , chánh sách lại tàn bạo, khiến sinh linh khôn đốn . Tướng quân vốn người trí dũng, sao chịu làm tôi kẻ tặc loạn. Ta cử binh đến đây cốt rửa thù cho vua Nghĩa Đế giải ách cho muôn dân. Nếu tướng quân theo về Hán thì ngôi công hầu chẳng mất, tướng quân nên tự liệu. "

Bành Việt xem thư xong mừng rỡ, mở cửa thành ra nghênh tiếp. Hán vương vào thành, phủ dụ trăm họ.

Đoạn truyền Ngụy Báo chinh bị ba quân dễ phòng giao chiến với quân Sở kéo đến.

Tối hôm ấy, Hán vương vào cung nội, thu các bảo vật cùng mỹ nữ, và đặt tiệc rượu yết hội .

Ngu Tử Kỳ cứu được vợ Hạng Vũ là Ngu Cơ thoát ra khỏi thành, chạy về hướng Bắc.

Hán vương không đuổi theo, cứ uống rượu và hát xướng suốt ngày.

Bấy giờ văn vũ, tướng tá đều không chịu ước thúc cùng Ngụy Báo.

Ngụy Báo tức giận đánh đập quân sĩ, và mắng nhiếc các tướng, do đó, lòng quân mỗi lúc một rời rã, biếng nhác.

Ngu Tử Kỳ hộ tống Ngu Cơ và gia quyến Hạng Trương đến Sở doanh, báo tin Bành Việt đã mở cửa thành đầu Hán, và hiện quân Hán đang mở tiệc vui say trong thành.

Hạng vương nổi giận hét như sấm :

- Lưu Bang lớn mật, dám chiếm kinh thành của ta.

Ta thề sống chết với Lưu Bang một phen .

Liền cấp tốc sai Long Thụ và Chung Ly Muội lĩnh binh đánh Tề, còn mình dẫn ba vạn quân, ngày đêm đi miết về Bành Thành, cách mười dặm hạ trại, sai người đưa chiến thư cho Hán vương.

Hồi Thứ 26 - Đất Bành Thành , Hạng vương đại thắng Thành Huỳnh Dương , Hán chúa dưỡng quân

Ngụy Báo hay tin Hạng vương kéo quân đến, vội vàng hỏi chư hầu và chư tướng thương nghị, rồi chia quân ra làm năm đạo : Đạo thứ nhất : Ân vương Tư Mã Ngang . Đạo thứ nhì : Lạc Dương vương Thân Dương . Đạo thứ ba : Thường Sơn vương Trương Nhĩ. Đạo thứ tư : Hán vương và chư tướng. Đạo thứ năm : Ngụy Báo tự lãnh Nguyên nhung đi áp hậu.

Cắt đặt xong, Ngụy Báo sai Tư Mã Hân, Đồng Ế và Lưu Trạch giữ Bành Thành, làm quân ứng tiếp.

Ngày hôm sau, Ngụy Báo nai nịt gọn gàng, lên ngựa ra khỏi thành năm dặm, bày sẵn trận thế rồi đem năm đạo nhân mã tiến phát.

Bỗng thấy trong đám cờ Long phượng nhật nguyệt , Hạng vương cỡi ngựa Ô truy, cầm trường thương xông đến hét lớn ?

- Lưu Bang, hãy ra đây chịu trời.

Đạo quân thứ nhất của Hán là Tư Mã Ngang ra tiếp chiến. Hạng vương nổi giận mắng :

- Thằng nghịch tử ! Ta không phụ ngươi, sao người lại nổi phản ta ?

Tư Mã Ngang nói :

- Đại vương giết vua Nghĩa Đế, hành động ấy tôi không phục, nên bỏ về Hán.

Hạng vương hét lên như sấm, làm cho Tư Mã Ngang thất kinh ngã nhào xuống ngựa. Hạng vương bước tới đâm một thương, Tư Mã Ngang định đưa thương ra đỡ nhưng con ngựa của Hạng vương lướt tới mau. Tư Mã Ngang đỡ không kịp, bị một thương chết tốt.

Hạng vương thúc quân truy sát ngót một dặm, thì gặp đạo quân thứ hai của bên Hán là Thân Dương kéo đến .

Hạng vương mắng :

- Phản tặc ? Ngươi dám phụ ta, bỏ Sở đầu Hán sao ?

Thân Dương nói :

- Hán vương có đức, thiên hạ quy phục. Đến như Đại vương cũng nên đầu hàng mới phải.

Hạng vương nổi giận, vung trường thương đâm tới.

Thân Dương ban đầu còn lui tránh, sau bị Hạng vương đánh riết quá không tránh đỡ được nữa.

May thay, giữa lúc đó đạo quân thứ ba của Hán do Trương Nhĩ cầm đầu, kéo đến kịp, phụ lực.

Hai tướng hợp sức đánh với Hạng vương được mười hiệp, nhưng rồi cũng đuối sức, không làm sao chịu nổi cây thương quả nặng của Hạng vương.

Thân Dương bắn loạn, bị Hạng vương chém chết, Trương Nhĩ không dám đánh nữa, lui quân bỏ chạy.

Quân Sở ồ ạt đuổi theo, được một lúc, gặp Hán vương và chư tướng dẫn đạo binh thứ tư kéo đến.

Hạng vương sai quân gọi Hán vương ra nói chuyện.

Trong đám cờ tán rợp trời, trống chiêng dậy đất,

Hán vương cỡi ngựa bạch long xông ra, Hạng vương nhìn mặt nghiêng răng nói :

- Lưu Bang, mi là một tên Đình trưởng trên sông Tứ, được phong làm Hán vương, còn chưa biết phận, dám manh tâm gây loạn. Ta bảo ngươi, nếu dám đánh với ta ba hiệp, ta giao cả sơn hà cho, bằng không, hãy gục mặt dưới chân ngựa ta mà chết đi cho rồi !

Hán vương nói :

- Ngươi là đứa bạo nghịch, chớ cậy sức khỏe nói càn . Ta không đánh ngươi bằng sức mạnh, ta chỉ đánh ngươi bằng lòng nhân, ngươi cũng đủ chết rồi ?

Hạng vương cầm thương xông đến. Bọn Phàn Khoái, Chu Bột, Sài Vũ, Lưu Quán và Ngân Cường, vội thúc ngựa ra đầu chiến.

Hạng vương đánh luôn năm tướng một lượt, cát bụi mù mịt, tiếng gươm giáo chan chát.

Được một lúc, bên Sở, bọn Hạng Trang, Hoàn Sở, Quý Bố và Ngưu Từ Kỳ kéo binh đến trợ chiến.

Tướng Hán cự không lại bỏ chạy, ba quân rối loạn, đập nhau chết rất nhiều. Hạng vương thúc quân đuổi theo . Bỗng thấy một đội quân từ sau trận kéo đến, cản binh Sở lại.

Thì ra, đạo binh đó là đạo binh của Hán Nguyên Soái Ngụy Báo. Hán vương bấy giờ mới hoàn hồn.

Ngụy Báo vỗ ngựa, chặn Hạng vương lại.

Hạng vương trông thấy Ngụy Báo hét lớn :

- Nhà ngươi cũng phản Sở sao ?

Ngụy Báo nói :

- Đại vương cậy mạnh, bạc đãi chư hầu, giết vua Nhĩ Đế, thiên hạ đều ly loạn, Tôi không dám trái mệnh trời, nên phải về giúp Hán. Đại vương nên lui binh thủ phận, nếu đối địch với Hán, tôi e mất cả uy danh. Hạng vương nổi giận, xốc ngựa tới đâm một thương, Ngụy Báo rước đánh. Ngụy Báo đầu có sức mạnh, nhưng không tài nào địch nổi Hạng Bá, vừa đánh được ba hiệp, tay chân bủn rủn, quay ngựa bỏ chạy.

Hạng vương xua binh đuổi theo truy sát, quân Hán thấy nằm chật đất, máu chảy đầm đường.

Trong lúc rối loạn, bỗng có quân đến báo :

- Tư Mã Hân và Đồng Ỗ đã mở cửa thành Bành Thành, đón quân của Sở vào rồi.

Hán vương thất kinh, tay chân run rẩy, ngựa mất lên trời than :

- Đại binh đã tan rã, Bành Thành mất tất Thái công bị giết rồi. Việc này do ta gây nên cả, nếu nghe lời Trương Lương, Hàn Tín thì đâu đến thảm bại !

Than chưa dứt tiếng đã thấy bốn tướng Sở xua quân đến phủ vây đông nghịt. Hán vương trông trước nhìn sau, tướng tá mình đâu mất hết, chỉ còn có mấy trăm quân kỵ theo hầu.

Trời đã tối, Hán vương tưởng mình không thể nào tránh khỏi tử thần được, mạng sống chỉ còn là sợi chỉ treo chuông.

Bỗng một luồng gió Đông thổi tới bốn phương trời cát bụi mịt mù. Quân của Hạng vương đang vây phủ thấy vậy hoảng sợ, chạy tứ tán.

Trời tối như mực, không thấy bóng người, Hán vương thấy phía trước có đốm lửa sáng liên cho ngựa lần tới. Chẳng bao lâu ra khỏi vòng vây, xa tiếng quân reo.

Hán vương chạy ước hai mươi dặm, đông gió mới tạnh, và trời cũng bắt đầu rùng sáng.

Hạng vương kiểm điểm quân mã, không tìm thấy Hán vương đâu, lòng căm tức vô cùng.

Phạm Tăng thở dài nói :

- Thôi ! Lưu Bang lại trốn thoát rồi. Lần này không bắt Lưu Bang thì còn đợi lúc nào nữa.

Hạng vương liền sai Đinh Công và Ung Sĩ đem ba ngàn quân truy nã.

Hai tướng được lệnh, cứ hướng Đông Nam đuổi theo.

Bấy giờ, Hán vương một người một ngựa đang đào tẩu, bỗng thấy phía sau, cát bụi mịt mù, tiếng quân reo hò tỏ mờ.

Tướng Sở là Đinh Công trông thấy Hán vương vội thúc ngựa đến, Hán vương không kịp tránh, không biết làm sao, bèn vái Đinh Công, nói :

- Bang tôi đến nước này, thực không còn đường trốn thoát. Nếu ông tha tôi, ngày sau tôi chẳng dám quên ơn !

Còn nếu như không thương kẻ cô cùng này, tôi đành chịu trôi vạ

Đinh Công nói :

- Việc tôi đuổi theo ngài là lệnh vua, tôi không dám trái mệnh. Thực lòng tôi không hề muốn hại ngài. Thôi thì ngài cứ rẽ cương sang hướng Đông mà chạy, tôi giả vờ bắn theo mấy phát tên để cho quân sĩ khỏi nghi ngờ.

Hán vương tạ ơn, rẽ cương chạy về phía Đông, Đinh Công rút tên bắn theo ba phát, làm ra cách cố đuổi bắt. Đoạn, quảy ngựa trở về, gặp Ung Sĩ đang thúc quân tiến tới.

Ung Sĩ nói :

- Túc hạ đã rượt kịp Hán vương sao còn trở lại.

Đinh Công đáp :

- Tôi đuổi theo gần kịp, nhưng con bạch mã của Hán vương chạy quá mau, tôi bắn theo ba phát tên nhưng không trúng. Hán vương chạy thoát về phía rừng rậm, tôi sợ phục binh, không dám mạo hiểm vào một mình.

Ung Sĩ nói :

- Sao túc hạ bắt tài thế ! Đã theo kịp còn để cho Hán vương trốn thoát thì còn gì là thể diện. Tôi đoán Hán vương còn quanh quẩn trong rừng, chưa chạy đâu xa, vậy chúng ta khá hiệp sức tiến binh truy nã.

Nói rồi cùng Đinh Công băng rừng đuổi theo.

Hán vương chạy suốt một ngày đêm, người mệt ngựa mệt, lúc đó trời đã gần tối, đằng sau quân Sở reo ó vang lừng, lòng Hán vương rối loạn, không biết nên chạy về hướng nào thoát nạn, chợt thấy bên đường có cái giếng cạn, Hán vương liền bỏ ngựa, nhảy xuống giếng nấp.

Ung Sĩ đi qua, không để ý, trời lại tối, nên cứ thẳng đường đi tới.

Quân Ung Sĩ qua rồi, Hán vương mới hoàn hồn, lấy gươm khoét đất làm bậc leo lên. Cũng may, giếng cạn và không có nước.

Khi lên được mặt đất, Hán vương đi tìm ngựa, thì con bạch mã cách đó năm mươi thước, đang núp mình trong bụi rậm.

Ồi ! May thay ? Hán vương thoát chết, lên ngựa rẽ cương quay về hướng khác.

Bóng tối chập chùng, xa xa có tiếng gà gáy, chó sủa trong quãng rừng sâu, lại thấy một đốm lửa leo lét cách đó vài dặm.

Hán vương bụng đói như cào, đoán chắc nơi ấy có nhà ở, liền dong ngựa lần đến.

Quả nhiên, đi bộ vài dặm thì gặp một tòa trang viện rất lớn, xung quanh tòng, bá bao vây. Chính giữa có một cánh cửa đóng kín.

Hán vương gọi cửa, có một ông lão bước ra mở và hỏi :

- Khách ở xứ nào, có việc gì qua đây trong canh vắng ?

Hán vương nói :

- Tôi là Hán vương, vua xứ Bao Trung, nhân đi đánh Sở bị bại binh đến đây, xin lão trượng cho trọ nhờ một đêm.

Ông lão ngược nhìn thấy Hán vương giáp vàng, áo đỏ lật đật sụp lạy và nói :

- Lão phu vốn nghe tiếng Đại vương là bậc nhân đức trong thiên hạ, ngày nay quá bước đến tề ấp, lão phu không biết, xin Đại vương tha tội chết.

Hán vương đỡ ông lão dậy, hỏi họ tên.

Ông lão nói :

- Lão họ Thích, có trang trại ở đây đã năm đời, nên người ta thường gọi là Thích gia trang.

Hán vương hỏi :

- Sống trong rừng núi thế này chẳng hay lão trượng có con cái chi chẳng ?

Ông lão tâu :

- Tâu Đại vương, lão phu hiếm hoi, không có con trai, chỉ có một gái năm nay mười tám tuổi. Trước đây, vị thầy tướng tên Hứa Phụ có nói con của lão phu sau này hưởng đại quý. Nay vạn hạnh gặp Đại vương đây, lão phu muốn đem tiền nữ hầu dưới trướng, chẳng biết thánh ý có rộng lượng cho chăng ?

Hán vương nói :

- Ta trốn nạn đến đây, được lão trượng trọng đãi, đó là may lắm rồi, còn dám đâu nghĩ đến chuyện đó.

Thích ông liền gọi con gái mình là Thích Cơ ra lạy chào.

Dưới đèn, bóng hoa muôn vẻ, Hán vương lòng thấy bồi hồi, liền cời chiếc đai ngọc trao cho Thích ông làm lễ sính.

Thích ông mừng rỡ thu nhận, và ngay đêm ấy sửa soạn đuốc hoa.

Hán vương ở đây vài hôm, rồi nói với Thích ông :

- Quân Hán vừa đại bại, tướng lĩnh thất lạc, tôi đâu dám quyến luyến mãi nơi đây. Vậy tôi xin tạm biệt, lo việc thu góp tàn quân, lúc nào thư thả sẽ xin đón lệnh ái.

Thích ông không dám cố lưu, làm lễ tiễn đưa ra khỏi gia trang, theo con đường lớn đi thẳng về hướng Nam.

Vừa được mười dặm, bỗng thấy một toán quân mã từ xa kéo đến, cát bụi mịt mù. Hán vương vội vã lẫn trốn vào rừng.

Chẳng ngờ toán quân đó là toán quân của Hạ Hầu Anh đi tìm Hán vương.

Hán vương trông thấy mừng rỡ chạy ra hỏi :

- Người làm thế nào mà ra khỏi được Bành Thành ?

Hạ Hầu Anh nói :

- Nhân khi Tư Mã Hân và Đồng Ỗ hàng Sở, Thái công và nương nương đều bị hãm, tôi ráng sức công phá để mở đường đưa hoàng tộc ra, nhưng vì thế cô không làm nổi, phải trốn ra cửa Tây. Cũng may, vừa lúc đó quân Sở đang bắt hai vị điện hạ để ngồi trên ngựa định đưa về dinh, tôi vội vàng đánh lui quân Sở, giải cứu được. Ra khỏi thành, tôi tập hợp được vài nghìn sĩ tốt đi tìm Đại vương đây.

Hán vương khóc lớn, nói :

- Tính mệnh Thái công không biết ra sao ? Còn hai đứa con nít này đáng gì mà phải bận lòng tướng quân ?

Hạ Hầu Anh nói :

- Thái tử là gốc của thiên hạ, Đại vương nếu được thiên hạ mà không có thái tử thì sao yên được lòng dân ?

Hán vương gọi hai đứa con đến nói :

- Hầu tướng quân liều chết trong đám muôn quân mà cứu anh em mày, chúng mày phải ghi nhớ, ngày sau đừng phụ ơn. Hai người con quay lại, phục lạy Hạ Hầu Anh, tỏ sự tri ân. Hạ Hầu Anh vội đỡ dậy, rồi quỳ xuống đất nói :

- Đó là nhờ hồng phúc của Chúa thượng, chứ sức tôi làm gì nổi chuyện đó.

Ngày hôm ấy, quân Hán đóng trên bờ sông Biện, vua tôi, cha con đang ăn uống, bỗng có quân vào báo :

- Nơi ven sông có một toán quân mã kéo đến, cát bụi mịt mờ .

Hán vương nói :

- Đó là quân của ta đến cứu chứ không phải địch quân đâu.

Hán vương nói vừa dứt lời quả nhiên thấy tinh kỳ đỏ ối kiêu kích chói lòa, một lá cờ đề mấy chữ lớn :

"Hưng Lưu phá Sở Đại Nguyên soái Hàn Tín". Và một lá cờ đề "Tư Đồ Trương Lương" .

Nguyên là Trương Lương và Trần Bình chiêu tập được ba vạn tàn quân chạy thất lạc , dùng thêm cờ hiệu của Hàn Tín đi tìm Hán vương.

Hán vương trông thấy mừng rỡ nói :

- Hai người can ta không nên xuất quân vội. Bởi vì ta không nghe nên chịu thảm bại. Giờ đây hai người lại chịu khó tìm đến cứu ta, thật là may mắn. Ta khổ vì Ngụy Báo không biết dùng quân khiến cho năm mươi sáu vạn quân mang lấy tai ương thảm khốc.

Trương Lương nói :

- Việc đã qua, xin Đại vương chớ nên lấy đó làm ân hận. Chỗ này trống trải, không phải là chỗ đóng quân.

Đại vương nên lui về Huỳnh Thành, dưỡng uy sức nhuệ chính đồn ba quân, rồi dùng Hàn Tín làm Nguyên soái

mới có thể trả thù cho Đại vương được .

Hán vương theo lời, truyền thu quân đến Huỳnh Dương.

Quan Thái thú Huỳnh Dương là Hán Quát Hưu nghe quân Hán tới, vội mở cửa thành nghênh tiếp.

Hán vương cùng Trương Lương, Trần Bình, Hạ Hầu Anh và quân sĩ kéo thẳng vào trong thành .

Phàn Khoái, Chu Bột, và Vương Lăng được tin cùng lực lượng kéo đến .

Còn Ngụy Báo vì xấu hổ, không dám đến Huỳnh Dương, tự lui về Bình Dương.

Nhắc lại Đinh Công và Ung Sĩ đuổi theo Hán vương suốt đêm mà không tìm được, sáng hôm sau trở về báo lại với Hạng vương :

- Lưu Bang chạy đã xa, chúng tôi không theo kịp.

Phạm Tăng nói :

- Lưu Bang bị thua vì Ngụy Báo cầm quân. Nếu là Hàn Tín thì chưa chắc quân ta đã địch nổi.

Hạng vương cười lên nói :

- Hàn Tín ta đã biết tài rồi, quân sư bắt tất phải tăng binh. Nếu Hàn Tín thật có tài sao không theo Hán vương đến đánh Bành Thành, để cho Hán vương phải thua trận Truy Thủy vừa rồi ?

Phạm Tăng cúi đầu không đáp. Giữa lúc đó có quân báo :

- Tư Mã Hân và Đồng Ỗ bắt Thái Công và Lã Hậu đem nạp .

Hạng vương cho gọi vào quát mắng :

- Ta phong cho hai người ở Trung Tầm là nơi trọng yếu thế mà lúc Chương Hàm thua, các người không tiếp cứu , đợi cho quân Hán đến dâng thành đầu hàng. Nay thấy Lưu Bang thua lại bỏ Hán về Sở, các người thật là những đứa tiểu nhân phản phúc.

Nói xong, sai võ sĩ dẫn Đồng Ỗ và Tư Mã Hân ra pháp trường xử trảm.

Đoạn gọi Thái Công đến dưới trướng mắng :

- Con của nhà người là Lưu Bang ta đã phong cho đất Hán trung, lẽ ra phải biết ơn ta, lại sanh lòng phản phúc, đem quân cướp Quan Trung phạm đến Bành Thành. Một người làm phản, ba họ bị tru di. Nay ta bắt được nhà người, nhà người khó lòng thoát chết được.

Nói xong, toan gọi vũ sĩ đem Thái Công ra chém, Phạm Tăng vội vàng can :

- Lưu Bang tuy bị thua, song Hàn Tín ở Quan Trung đang sắp sửa phục hận. Ta nên giữ Thái Công lại làm con tin, khiến cho Lưu Bang phải hệ niệm, không dám phạm đến ta. Còn giết đi chỉ gây thêm lòng căm phẫn, chẳng ích gì ?

Hạng vương theo lời, giao Thái công và Lã Hậu cho Ngưu Tử Kỳ quản thủ, đoạn đem binh sang đánh Tề.

Vua Tề là Duyên Hoàng, bị Sở vây khổ lâu ngày, lại thấy Hạng vương vừa thắng được quân Hán, sợ hãi mở cửa thành ra đầu hàng.

Thế rồi nước Tề lại thuộc về nước Sở.

Hạng vương kéo binh về Bành Thành, chinh đồn nhân mã, có ý dùng vào việc phá Hán sau này.

Tướng giữ Bành Thành là Bành Việt, từ khi hàng Hán, thấy Hán vương thua trận vội vã đem quân bản bộ chạy vào Đại Lương, hợp binh với Hán để giữ đất Lương.

Còn Anh Bố lúc bấy giờ cũng bất mãn với Hạng vương về việc phụng mạng đi bắt Thái Công bị Vương Lãng đánh thua chạy về lại bị Hạng vương sỉ nhục, nên buồn lòng đem quân bản bộ lui về giữ Cửu Giang.

Thời gian đó, Hán vương đồn binh ở Huỳnh Dương, chiêu tập nhân mã, quân thế dần dần hùng mạnh, lòng dân đã bình ổn như xưa.

Một hôm, Hán Vương bàn với Trương Lương :

- Nay quân ta đã chấn chỉnh xong; song vị Đại tướng chưa đủ tài điều khiển, nếu lựa kẻ bất tài e khó điều dụng. Hàn Tín từ khi giao trả ấn tượng không thấy tin tức, nghe tin thua cũng không đem quân đến cứu. Nếu bây giờ Tiên sinh có kế chi khiến cho Hàn Tín phải tự đến, ta nhân dịp đó mà trao trả ấn tượng mới vẹn toàn.

Trương Lương nói :

- Việc đó không khó gì Tôi chỉ đến nói với Hàn Tín và Hàn Tín tức khắc đến đây. Tuy nhiên, được Hàn Tín chỉ mới lợi một thôi, phải có Bành Việt và Anh Bố giúp sức thì mới phá Sở được.

Hán vương nói :

- Bành Việt hiện đã về với ta, còn Anh Bố đang làm tôi nước Sở, làm thế nào mà dùng được.

Trương Lương nói :

- Anh Bố tuy làm tôi nước Sở, nhưng vừa rồi bất mãn với Hạng vương. Nếu được một người thuyết khách giỏi đến Cửu Giang phân trần, tất Anh Bố sẽ bỏ Sở về Hán.

Hán vương phán hỏi quần thần :

- Có ai vì ta mà đi sứ Cửu Giang chăng ?

Quan Đại phu Tùỳ Hà bước ra tâu :

- Tôi tuy bất tài, nhưng xin Đại vương cứ giao việc ấy cho tôi.

Hán vương mừng rỡ, viết thư chiếu sai Tùỳ Hà đi.

Tùỳ Hà đến Cửu Giang, Anh Bố hay tin, gọi mưu sĩ Phi Hách đến bảo :

- Người này đến đây, tất Hán vương vì mới bại binh, không địch nổi Sở, muốn lợi dụng ta việc gì đây chăng ?

Phi Hách nói :

- Có lẽ Hán vương muốn dụ ta bỏ Sở về Hán. Đại vương nên tìm cách thoái thác.

Anh Bố nói :

- Sở bạc đãi ta, ta không muốn phò Sở. Tuy nhiên, về Hán chưa chắc Hán đây trọng dụng.

Phi Hách nói :

- Thế thì Đại vương nên giả bệnh từ chối để dò xem Hán vương có tha thiết dùng mình không, rồi sẽ liệu.

Anh Bố liền sai môn lại ra nói với Tùỳ Hà :

- Sứ Hán hãy lưu lại ngoài thành, đợi Đại vương tôi khỏi bệnh sẽ tiếp đón.

Tùỳ Hà đoán biết mưu của Phi Hách, liền tìm đến yết kiến riêng Phi Hách.

Phi Hách đón vào, hỏi :

- Quan Đại phu đến đây có việc gì ?

Tùỳ Hà nói :

- Hán vương vừa bại trận, đóng quân nơi Huỳnh Thành, các tướng đều nhân dịp về thăm quê nhà. Tôi, quê ở Lục An, đi theo Hán vương đã lâu, nay được phép về tảo mộ, qua đây mến tiếng Đại vương nên ghé vào yết kiến, không ngờ ngài lại nghi tôi là thuyết khách nên không tiếp. Lẽ ra tôi đi ngay, nhưng lại nghĩ rằng đi như thế, làm cho ngài nghi mãi, không lợi cho ngài. Vả Đại vương trấn giữ nơi Cửu Giang này chính nên nhún mình để tiếp người hiền mới phải. Đại phu phụ tá Anh vương cũng nên khuyên vua trọng sĩ. Nếu những kẻ mộ danh tìm đến thì cự tuyệt thì còn ai đến với mình.

Tùỳ Hà nói mấy câu, gieo vào lòng Phi Hách một niềm cảm phục vô biên, Phi Hách lưu Tùỳ Hà lại nơi tư dinh, đặt rượu khoản đãi và nói :

- Xin quan Đại phu tạm nghỉ nơi đây một đêm, sáng mai tôi sẽ đưa ngài vào yết kiến Anh vương.

Tùỳ Hà cáo từ, lui ra trú nơi quán trọ.

Hôm sau, Phi Hách vào triều thuật lại những lời nói của Tùy Hà, Anh Bồ truyền mời Tùy Hà vào tương kiến.

Tùy Hà chỉnh đôn mũ áo, ung dung đến nơi. Anh Bồ cầm tay dắt lên thêm thi lễ, mời ngồi và nói :

- Tiên sinh theo Hán vương đã lâu, chắc rõ nội tình. Tại sao trận Truy Thủy vừa rồi Hán vương không dùng Hàn Tín ? Và hiện nay đóng quân ở Huỳnh Thành ý muốn làm gì ?

Tùy Hà nói :

- Hán vương phát thủ thư bá cáo chư hầu đi đánh Hạng vương hỏi tội giết vua Nghĩa Đế. Chư hầu đều tình nguyện giúp Hán, vì thế Hán vương cậy có nhiều người giúp mới lưu Hàn Tín trấn thủ ở Quan Trung là nơi căn bản. Chẳng ngờ Hạng vương đã mật sai người đưa thư khắp thiên hạ bảo rằng giết vua Nghĩa Đế là chính tay Cửu Giang vương chứ không phải Sở vương, các chư hầu lại cho Sở vương bị mắc hàm oan, không hợp sức với Hán nữa. Do đó, Hán bị cô lập và bị thua. Hiện nay các nước như Tề, Lương, Yên, Triệu đều công nhận Đại vương là kẻ thí nghịch đang muốn khởi binh vấn tội. Bất nhật, các nước ấy sẽ kéo đến đây. Chỉ có Hán vương vì mới bị thua nên không sự binh vào việc này. Thế mà Đại vương vẫn điềm nhiên, nay mai nghĩa binh kéo đến, đại vương sẽ thành một người đại ác trong thiên hạ, tội nhân của muôn đời vậy.

Anh Bồ nghe nói hằm hằm nổi giận, đứng phắt dậy, chỉ về phía Bắc cả tiếng mắng :

- Giết vua Nghĩa Đế nơi sông Hằng là do Hạng Vũ chủ mưu, ta đây chẳng qua ai sai gì làm nấy, nay lại đổ tiếng đại ác cho ta, sao ta lại chịu để muôn đời nguyên rửa ?

Tùy Hà giả cách vội vàng can :

- Xin Đại vương bớt nóng, Đại vương hiện đang là Phiên thần của Sở, lỡ ra lời của Đại vương đến tai Hạng Vũ thì nguy cho Hạng vương lắm ?

Anh Bồ càng thêm tức giận, hét :

- Ta nghĩ việc giết Tử Anh, đào mả Thủy Hoàng và giết vua Nghĩa Đế, đều là Hạng Vũ sai khiến. Ta vẫn lấy làm hối hận, sợ thiên hạ chê cười. Nay Hạng Vũ lại đổ tội cho ta thật là đũa đê hèn vô liêm sỉ.

Tùy Hà nói :

- Đại vương nay cần phải giải bày tội lỗi của Hạng Vũ cho thiên hạ biết, mới mong minh oan được, chứ nóng giận mà ích gì. Theo ý tôi, hiện nay Hán đang thù Sở, thế nào cũng đánh Sở để trả thù. Đại vương nên thuộc ý với Hán, hợp với Hán vương rửa được tiếng tai ác sau này.

Anh Bồ nghe Tùy Hà nói, lòng phờ phới, ghé tai nói :

- Ta vẫn có ít nhiều bất mãn với Sở, ý muốn phò Hán, nếu ngài giúp cho được việc ấy, ta sẽ không quên ơn.

Tùy Hà nói :

- Tôi cảm ơn đức Đại vương đã lâu, việc ấy dầu có khó khăn tôi cũng quyết tán thành.

Anh Bồ nói :

- Thế thì Tiên sinh lưu lại đây vài hôm, ta sắp xếp xong sẽ tính việc đầu Hán.

Anh Bồ nói vừa dứt lời bỗng có sứ Sở mang chiếu thư đến, xin vào yết kiến.

Anh Bồ vội vàng tiếp chiếu, mở ra đọc :

Chiếu rằng :

" Cớ phép xưa nay, nhà vua động binh, chư hầu trợ giúp Đó là nghĩa vụ của bề tôi.

Cửu Giang vương trấn thủ Giang Hoài, cầu an ổn đặt, nghe quân đánh Tề cáo bệnh không giúp đến , trận Truy Thủy cũng ngồi xem thắng phụ mà thôi.

Lâu nay trầm vì bận việc quân không xuống chiếu trách cứ. Vậy Cửu Giang vương nên biết tội xét mình, từ nay hãy thấy hội binh phải đến hội ngay chớ nên chậm " .

Anh Bồ đọc xong, cúi đầu suy nghĩ.

Tùy Hà sợ Anh Bồ đổi ý, vội chạy đến nói :

- Cửu Giang vương đã có ý định về với Hán, còn tiếp chiếu Sở làm chi ?

Anh Bồ thất kinh chưa kịp nói, thì sứ Sở đã hỏi :

- Người là ai mà dám nói càn như vậy ?

Tùy Hà nói :

- Ta là sứ Hán, đến ước với Anh vương, hợp sức đánh Sở, hỏi tội đũa thí quân, sao mà không biết ?

Sứ Sở nghe Tùy Hà nói, lại thấy Anh Bồ ngồi yên, biết việc mình đã hỏng, sợ lụy đến thân, nên nhảy vội xuống thêm chạy trốn.

Tùy Hà nói với Anh Bồ :

- Cứ xem lời chiếu, đủ biết Hạng Vũ muốn giết Đại vương để bịt miệng chư hầu. Sao Đại vương không giết đứt sứ Sở đi để ra mặt giúp Hán.
Anh Bố bị khích lệ của Tỳ Hà, hầm hầm giận dữ, rút gươm đuổi theo chém sứ Sở chết ngay, rồi xé nát chiếu chỉ, điểm quân cùng với Tỳ Hà kéo đến Huỳnh Dương đầu Hán.

Hồi Thứ 27 - Trương Lương dụng kế khích Hàn Tín Hàn Tín dùng xe phá Sở quân

Anh Bố theo Tùy Hà đến Huỳnh Dương vào triều kiến Hán vương.

Giữa lúc đó, Hán vương đang ngồi trên ngự ỷ, thông chân cho hai cung nữ rửa .

Anh Bố vừa bước vào , thấy thế vội quay trở ra nói với Tùy Hà :

- Đại phu hại ta rồi ! Ta dấu hèn cũng là một vị vương tước, sao Hán vương lại tiếp ta như thế ? Thôi, đã lỡ, thà ta tự sát cho xong, để khỏi đời sau mai mỉa.

Tùy Hà vội cản lại nói :

- Xin Đại vươngng. Chúa thượng tôi say rượu mới dậy, chờ lát nữa sẽ yết kiến tất có trọng lễ.

Anh Bố bước ra ngoài cùng Trương Lương và Trần Bình tương kiến. Anh Bố đưa mắt nhìn quanh thấy nơi chỗ Trương Lương và Trần Bình cũng có đủ cả : cư, chỉ, khí , dụng, mọi vẻ sang trọng không khác gì chỗ của Hán vương .

Anh Bố còn đang bâng khuâng suy nghĩ thì văn võ bá quan đã tề tựu đủ mặt . Hán vương lâm trào tiếp kiến, lễ nghĩa khiêm cung nói cười khoát đạt, vua tôi thật tương đắc .

Anh Bố mừng rỡ , nghĩ thầm :

- Người ta đồn Hán vương là bậc trưởng giả, thật chẳng sai lời. Nếu lúc này ta nóng tính thì đã hỏng việc . Cách cô vũ hào kiệt của Hán vương, các vua Đường, Tống sau này không bì kịp.

Từ khi Anh Bố về hàng, Hán vương lại được thêm hơn ba vạn quân, đóng đồn nơi Thành Cao lại sai người đến Đại Lương nói với Bành Việt ngăn tuyệt đường vận lương của quân Sở.

Sứ Sở bị Anh Bố giết, kẻ tông nhân chạy về báo với Hạng vương.

Hạng vương nổi giận, truyền chư tướng chinh tề đội ngũ định ngày tấn binh bắt bọn Anh Bố , Bành Việt và Hàn Tín để xử phạt, làm gương cho những kẻ tội loạn .

Phạm Tăng can :

- Việc phản loạn của tôi thần là việc nhỏ, mà việc trừ Hán là việc lớn. Xin Đại vương thư thả luyện tập quân mã cho tinh vi, tập trung được các chư hầu để lãnh thanh thế rồi sẽ động binh. Khi đã trừ được Hàn Tín, thông đường vận lương rồi thì phải cấp tốc phá Tam Tần, dời đô về Hàm Dương, mới cảm trong tay được thiên hạ.

Hạng vương nghe lời bỏ ý định cử binh vội.

Trong thời gian đó hai bên Sở, Hán vẫn ám thầm củng cố thực lực của mình.

Một hôm Hán vương gọi Trương Lương đến nói :

- Hôm trước Tiên sinh có nói sớm muộn Hàn Tín cũng tự mình đến đây nhận lấy trách nhiệm. Nay ta đã thu phục được Anh Bố và Bành Việt rồi mà Hàn Tín cũng chưa thấy đến, vậy biết lấy ai điều dụng ?

Trương Lương nói :

- Đại vương không cần phải lo việc đó , ngày mai tôi đến triệu Hàn Tín về đây tức khắc. Đồng thời tôi có nghe Tiêu Hà hiện đang vận lương đến Hàm Dương, nhân dịp, tôi rủ Tiêu Hà đến đây yết kiến một thể.

Hán vương mừng rỡ hỏi Trương Lương sửa soạn ra đi .

Hôm sau, Trương Lương lên đường về Hàm Dương, vào thẳng phủ Thừa tướng, gặp Tiêu Hà hai bên gặp nhau mừng rỡ, câu chuyện hàn huyên tưởng không bao giờ ngắt.

Trương Lương hỏi đến Hàn Tín , Tiêu Hà nói :

- Hàn Tín từ khi ở Lạc Dương về thường phàn nàn rằng : "Hán vương không nghe lời nói phải, lấy ấn tướng giao cho Ngụy Báo , không nhớ đến công phá Tam Tần, lấy Hàm Dương . Khi nghe Đại vương thất trận nơi Bành Thành , Hàn Tín lại đóng cửa không tiếp khách . Tôi có đến mấy lần mà vẫn không gặp được. Xem thế thì ý Hàn Tín muốn Chúa thượng phải thân trở về đây rước Hàn Tín mới chịu dụng binh. Hành động như thế thật quá đối với kẻ làm tôi. Tiên sinh có kế chi cho Hàn Tín không còn tự ti mặc cảm nữa chẳng ?

Trương Lương ghé tai Tiêu Hà nói nhỏ mấy câu :

- Tiêu Hà mỉm cười, gật đầu, rồi ngày hôm sau yết bång khắp bốn mặt thành, truyền dân chúng phải lập tức kê khai số hộ khẩu cả nam, phụ, lão, ấu. Lại tuyển lựa vài trăm người, chữ tốt viết mau để lập thành sổ bộ .

Tin ấy làm náo động suốt trong ngoài. Quân dân Hàm Dương đều nhao nhao nói lên rằng Hán vương bị thua, Thái công bị hãm, nay phải đem hết quân huyện , mới lấy được Hán Trung để hàng Sở .

Trương Lương và sứ Sở vừa về đây truyền cái việc đó .

Hàn Tín được tin, lòng áy náy sai người đi dò hỏi khắp nơi , đâu đâu cũng nói như thế cả .

Hàn Tín nghĩ bụng :

- Có lẽ nào Hán vương lại làm cái chuyện quái gở thế . Có lẽ Trương Lương dụng kế để gạt ta ra dụng binh chăng ? Ta phải dò xem tin tức thế nào đã ?

Liền sai bọn tả hữu đi thám thính. Qua hai ngày, tả hữu về tâu :

- Có lẽ là việc thực không phải bày mưu, hiện các bảng yết được treo cao khắp bốn mặt thành, ai nấy đều có vẻ sợ hãi lắm.

Hàn Tín thờ dài, nghĩ ngợi . Bỗng có người của Thừa tướng phủ sai đến xin sao hộ khẩu phủ Nguyên soái

Hàn Tín cho gọi vào nói .

- Ta là Nguyên soái, không thể xem như bá tánh được

Sai nhân thưa :

- Việc kê khai hộ khẩu, không phân biệt quan hay dân. Chỉ khi viết sổ, môn hộ nào làm quan thì ghi chức vụ vào mà thôi. Việc này thượng khẩn xin Nguyên soái cho phép biên ngay, kéo sứ Sở giục mãi làm phiền lòng Thừa tướng

Hàn Tín nói :

- Nếu vậy, nhà ngươi đi biên các môn hộ khác, ngày mai sẽ lại ta cũng chưa muộn .

Sai nhân không chịu đi, năn nỉ mãi :

- Trong sổ chưa lại một đoạn trống thì làm sao cộng tính. Xin Nguyên soái cho phép biên ngay hôm nay, tiện hơn để ngày mai.

Hàn Tín nghĩ thầm :

- Thực là phí công ta quá ! Công lao khó nhọc bao nhiêu mới chiếm được Hán Trung, nay chỉ vì thua một trận Truy Thủy mà bỏ cả, thật là vô lý. Ta đây có sợ gì quân Sở ! Ta không khởi binh là muốn cho Hán vương tự đến đón ta để cho chư tướng kính trọng, chẳng ngờ Hán vương đã không hỏi gì đến ta, mà lại sắp đặt việc hàng Sở. Âu ta phải đến bàn với Tiêu Hà và Trương Lương xem sao mới được .

Liền gọi tả hữu đóng ngựa, đến phủ Thừa tướng.

Tiền hô hậu ủng, phủ viết rực rỡ trông rất uy nghi.

Quân dân trông thấy đón đường reo lớn :

- Hãn là Nguyên soái không chịu hàng Sở nên đến bàn với Thừa tướng bãi việc kê khai hộ khẩu. Thôi !

Thế là chúng ta sống lại cả rồi ! Nếu hàng Sở, chúng ta không khởi bị Hạng vương chôn sống.

Hàn Tín ngồi trên ngựa, nghe tiếng reo hò của quân dân, càng tin việc Hán vương sắp hàng Sở, vội thúc ngựa vào phủ Thừa Tướng, cho người đi thông báo..

Trương Lương mỉm cười, nói với Tiêu Hà :

- Hàn Tín bị tôi khích lệ rồi !

Hàn Tín xuống ngựa bước vào . Tiêu Hà ra đón. Hai bên thi lễ xong, Tiêu Hà hỏi :

- mấy lần tôi đến yết kiến ngài nhưng không được gặp mặt. Nay ngài tự đến đây hẳn có điều gì chỉ giáo ?

Hàn Tín đáp :

- Tôi nhân Chúa thượng bỏ không dùng, lui về nhàn cư, xấu hổ không dám trông thấy mặt Thừa tướng.

Tiêu Hà nói :

- Chúa thượng không nghe lời can, bỏ Nguyên soái, dùng Ngụy Báo đến nổi thất trận. Lỗi ấy do Chúa thượng chứ đâu phải do Nguyên soái mà Nguyên soái xấu hổ.

Hàn Tín đáp :

- Đành thế ? Song nay lại nghe Chúa thượng sai Tử Phòng Tiên sinh đến đây lập hộ khẩu, đem đất Quan Trung giao cho Sở là ý gì ?

Tiêu Hà nói :

- Nào có ý gì đâu ? Trận thua Truy Thủy, Chúa thượng cũng không cần, chỉ ngại Thái công và Lã hậu đang bị Hạng Vũ giam cầm, nên phải đem đất Quan Trung để chuộc. Tôi cũng không biết làm sao hơn, phải thừa lệnh thi hành.

Hàn Tín thờ dài, nói :

- Thừa tướng lại cũng đành lòng đem nộp đất Quan Trung cho Sở sao ? Nhờ oai Chúa thượng, quân ta đã chiếm trọn Tam Tàn, trận Truy Thủy chẳng qua là làm lỡ thất cơ một lúc đó thôi. Thái công Lã hậu đều bị bắt, nhưng chắc Sở cũng giữ làm con tin chứ không giết. Dù Hạng vương nóng nảy cũng còn có Phạm Tăng can gián. Tôi chắc tánh mạng Thái công và Lã hậu chẳng hề chi. Nay xin để Trần Hy trấn giữ Tam Tàn, tôi tình nguyện thống lĩnh binh nhưng báo thù trận Truy Thủy, rước Thái công và Lã hậu về. Vậy xin Thừa tướng bãi việc lập hộ khẩu để khỏi náo động lòng dân.

Giữa lúc đó, Trương Lương từ bức bình phong bước ra chào Hàn Tín và nói :

- Vừa rồi tôi được nghe lời nói của Nguyên soái thật là xác luận. Nhưng chỉ sợ Hạng vương thể mạnh, Phạm Tăng nhiều mưu, Nguyên soái không thắng nổi mang tiếng với thiên hạ đã đành, mà tánh mạng Thái công, Lã hậu e cũng chẳng còn. Chi bằng trả lại Tam Tàn cho Sở để chuộc mạng thì hay hơn.

Hàn Tín nghe nói cau mày nhìn Trương Lương có vẻ bức tức và nói :

- Sao ngày trước Tiên sinh cho Tín tôi là khả dụng, nay lại khinh bỉ Tín tôi đến thế ?

Trương Lương nói :

- Xin Nguyên soái chớ nên khinh địch. Tôi xem Phạm Tăng mưu kế như thần, còn bọn Long Thư kiêu dũng như hổ. Nay Hạng vương lại tin dùng bọn ấy, e rằng Nguyên soái khó thắng nổi.

Hàn Tín đỏ mặt, đứng dậy nói lớn :

- Nếu tôi không chém được Long Thư, bắt được Phạm Tăng thì tôi tình nguyện cắt đầu để tiên sinh dùng làm đồ đựng nước tiểu.

Trương Lương cầm tay Hàn Tín vừa cười vừa nói :

- Nguyên soái đã quả quyết như thế, Lương tôi tin tưởng vạn phần. Song bãi việc kê khai hộ khẩu e trái lệnh Chúa thượng, biết làm sao ?

Tiêu Hà xen vào nói :

- Lệnh Chúa thượng ta làm sao trái. Vậy thì cứ tiếp tục việc kê khai sổ bộ, chùng nào Nguyên soái thắng Sở sẽ hay.

Hàn Tín nói :

- Xin hai ngài chớ câu chấp như thế. Cứ cùng với tôi về Huỳnh Dương bộ kiến là xong.

Dứt lời, Hàn Tín đứng dậy cáo từ, và dặn :

- Tinh sương, xin hai ngài theo tôi lên đường. Còn sứ Sở cần phải chém ngay để thị uy chúng.

Tiêu Hà nói :

- Hai nước tranh nhau không nên chém sứ. Ta chỉ nên đình việc lập sổ bộ, và cho sứ Sở trở về là hơn.

Hàn Tín khen phải. Đoạn cáo biệt trở về soái phủ.

Ngày hôm sau, Hàn Tín chỉnh đốn binh mã, cùng với Trương Lương và Tiêu Hà đến Huỳnh Thành.

Trương Lương vào trước, đem mưu kế mình đã làm thuật lại với Hán vương. Lại dặn lúc tiếp Hàn Tín phải làm y theo kế .

Hán vương mừng rỡ, truyền cho Tiêu Hà và Hàn Tín vào bộ kiến.

Hán vương nói :

- Ta không nghe lời can Hàn Nguyên soái, thua trận Truy Thủy thiệt hại nặng nề. Nguyên soái đã không vọng oán ta, thân hành đến tương kiến, ta rất mang ơn . Còn Tiêu Thừa tướng phủ an trăm họ, vận tải quân lương, khiến cho ta được vững tâm khai thác cõi ngoài, công ấy kể sao cho xiết.

Tiêu Hà nói :

- Nhờ hồng phúc của Đại vương bấy lâu nay dân chúng yên vui, sau lại lấy thêm được Quan Trung làm căn bản. Nay dẫu thua trận Truy Thủy cũng chẳng hề chi.

Hán vương nghe nói đến hai tiếng Quan Trung giả vờ cau mày ngồi lặng thinh.

Hàn Tín bước đến, quì mốp xuống đất, tâu :

- Tín tôi phụng mệnh trấn thủ Quan Trung, nhờ oai của Đại vương dân chúng một lòng qui phục. Vừa rồi Từ Phòng đến Hàm Dương hợp với Tiêu Thừa tướng kê khai hộ khẩu để nộp sổ bộ cho Sở. Thiết nghĩ, đất Quan Trung Đại vương trải bao khó nhọc mới chiếm được, nay đột nhiên trả lại e thiên hạ chê cười .

Hán vương nói :

- Đại binh tổn thất, Thái công bị bắt giam cầm. Các chư hầu như Tề, Yên đầu hàng Sở. Thế nước Sở ngày nay cường thịnh lắm. Ta nhắm tướng Hán không người nào địch nổi Hạng vương, mưu lược không ai qua khỏi Phạm Tăng. Thôi thà trả đất Quan Trung đổi lấy Thái công lui về Bao Trung thủ thế an phận .

Hàn Tín ngẹn ngào nói :

- Tín tôi chưa đánh với Hạng vương trận nào, sao Chúa thượng lại bảo là không ai địch nổi Hạng vương ?

Hán nói :

- Nguyên soái có tài thực, song tài ấy chỉ đánh nổi Chương Hàm, thu Tam Tàn mà thôi. Trận Truy Thủy vừa rồi một mình Hạng vương phá tan sáu mươi kien tướng Hán . Xem thế thì nếu Nguyên soái có đi trận đó cũng phải vỡ mặt.

Hàn Tín mặt đỏ bừng bừng, nói lớn :

- Đại vương khinh Tín tôi quá lắm. Phen này tôi xin. thống lĩnh bản bộ, chỉ đánh một trận đã làm cho Hạng Vũ mạnh giáp chẳng còn để cho Đại vương xem. Nếu không được vậy, Tín tôi thề quyết chẳng trở về.

Hán vương đứng dậy nói :

- Nguyên soái đã nhất quyết phá Sở tất đã có mưu kế gì thần diệu vậy hãy nói cho ta biết, ta mới an tâm.

Hàn tâu :

- Tôi ở Hàm Dương đã chế ra được vài trăm cỗ xe để dự bị đánh Sở , loại xe này gọi là chiến xa, có tác dụng rất mạnh trong trận chiến thuộc bình nguyên . Huỳnh Dương cách đây ba mươi dặm, có một khu đất bằng có thể áp dụng chiến xa được.

Hán vương ngắt lời hỏi :

- Công dụng của loại chiến xa ấy như thế nào ?

Hàn Tín đáp :

- Theo binh pháp, loại xe này dùng đánh trận rất tiện lợi. Một cỗ xe có một con trâu kéo, bên trong chỉ có bốn tên lính, dùng cung nỏ bắn ra, có thể địch nổi hàng trăm quân kỵ. Khi đi xa, xe có thể dùng vận lương, lúc đóng quân, xe dùng làm đồn hoặc đem ngăn ải, lúc đột kích, xe làm bức bình phong án ngữ cho bộ binh của ta tiến tới. Tuy nhiên, muốn dùng chiến xa, quân sĩ cũng phải được rèn luyện chiến thuật cho tinh vi mới được.

Hán vương nghe nói mừng rỡ, lập tức gọi thợ, chiếu theo cách thức Hàn Tín chỉ dẫn , tạo thêm ba nghìn cỗ xe để dự bị đánh Sở.

Hàn Tín ra ngoài thành Huỳnh Dương, cắt đặt đồn trại, triệu chư tướng đến trao mật kế, ai nấy tuân lệnh trở về án nhận địa phương, mỗi ngày thao luyện quân sĩ cách dùng chiến xa.

Trong thời gian hai tháng, chiến thuật đã tinh vi.

Quân sĩ trước kia thua trận trốn tránh, nay lục tục kéo về cả thảy trên năm mươi vạn người.

Tiêu Hà bái biệt Hán vương trở về Hàm Dương .

Chẳng bao lâu, Hàn Tín vào thành tâu với Hán vương :

- Quân sĩ nay hàng ngũ đã chỉnh tề, nếu có sứ nước Sở đến, xin Đại vương hạ chiếu thư, khích Hạng Vũ đem quân đến đây tranh thắng phụ.

Hán vương nói :

- Hôm qua sứ nước Sở có đến đây, giả truyền lời bà mẹ Vương Lăng, bảo Vương Lăng về hàng Sở.

Nhưng, Vương Lăng biết mẹ hiền, không khi nào muốn con về đầu Sở nên chẳng tin lời. Hiện nay sứ Sở còn nghỉ nơi công quán. Vậy ta nhân dịp này trao chiến thư cho sứ Sở đem về thì tiện lắm.

Hàn Tín liền trở ra nơi công quán, đặt tiệc khoản đãi sứ Sở và nói :

- Tôi vốn là thần nước Sở, dẫu phò Hán mà lòng hoài vọng đối với Sở chưa phai. Nay có bức biểu văn an, phiên ngài đem về dâng cho Hạng vương. Tôi chẳng bao lâu sẽ trở về chúa cũ .

Nói xong, đem hai mươi lượng vàng tặng cho sứ Sở làm lộ phí.

Sứ Sở nói :

- Tôi phụng mệnh Bá vương sang triệu Vương Lăng và thăm tin tức Túc hạ, nay Túc hạ nhờ tôi mang biểu về tất Bá vương sẽ vui mừng khôn xiết.

Tiệt tan, sứ Sở từ giả lên đường, trở về yết kiến Hạng vương tâu bày mọi việc, rồi dâng bức biểu của Hàn Tín lên.

Hạng vương hơn hờ tiếp lấy, mở ra đọc.

Lời biểu như sau :

" Nguyên soái nhà Đại Hán Hàn Tín trao thư Tây Sở Bá Vương khản hạ.

Tín vẫn có sung vào chức Chấp kích lang của Sở , song trước kia cùng với Bá vương lập vua Hoài vương, quay mặt về Bắc xưng thần, đồng triều chấp sự, thì Tín là tôi của vua Nghĩa Đế chứ không phải là tôi của Sở, lẽ ấy đã rõ ràng.

Chẳng ngờ Đại vương lại giết vua Nghĩa Đế, chuyên chế chư hầu, thiên hạ oán vọng, còn Tín cũng lấy làm đau lòng.

Những muốn vung gươm giết đưa đại nghịch trả thù cho vua, nhưng xét thấy tài hèn sức yếu chưa làm nổi chuyện đó, đành phải sang đầu Hán để bá cáo tội ác cho thiên hạ biết.

Vừa rồi, Tín đóng quân tại Hàm Dương, không đi đánh Sở, thất cơ một chút đến nỗi quân thua. Nay Tín thống lĩnh hùng binh, áo trắng cờ tang, thi vũ tại Huỳnh Dương trước rửa hờn cho vua Nghĩa Đế, sau vì Hán vương tuyệt sĩ. Đại vương phen này khó mà toàn mạng được Tín báo trước cho Đại vương giữ mình

"

Hạng vương đọc thư xong, hằm hằm nổi giận, hét lớn :

- Thằng luôn trôn khôn nạn đó đã dám dùng lời vô lễ với ta. Phen này, ta sẽ không bắt được đứa phản phúc quyết không trở về.

Nói rồi truyền lệnh cất quân đi đánh Hán lập tức.

Phạm Tăng hay tin vội đến can :

- Đó là kẻ của Hán Tín khích lệ Đại vương để cho Đại vương tức giận chui vào cạm bẫy của hắn. Xin đại vương thận trọng.

Hạng vương nói :

- Ta không thể nhẫn nhục được trước lời nói vô lễ của đứa phản thần thô bỉ kia. Ý ta đã quyết, các người chớ can ngăn.

Liền phân phối các tướng kéo quân nhắm Huỳnh Dương thẳng tới.

Nhắc lại Hán Tín, từ khi trao thư cho sứ Sở về, ngày đêm chinh đốn binh mã, đợi ngày nghênh chiến.

Bỗng thấy Trương Lương, Lục Giả đệ thủ chiếu của Hán vương và ấn Nguyên soái đến dinh Hán Tín.

Hán Tín vội vã tiếp chiếu, mở ra đọc :

Chiếu rằng :

" Tướng là rường cột quốc gia, sinh mệnh ba quân ở trong tay người tướng.

Trước ta dùng làm Ngụy Báo là tướng đến nỗi thành mất, quân tan.

Hán Tín tài gồm kinh tế, học suất thiên nhân, công lấy Tam Tồn danh vương bốn bể. Nay ta đã đuổi Ngụy Báo về nhân cư, trao ấn soái lại cho Hán Nguyên soái điều dụng ba quân, trả thù trận Truy Thủy vừa rồi. Hán Nguyên soái khá vì ta thống suất chư tướng, dự bị đánh Sở hết lòng báo quốc, chớ phụ bụng ta ."

Hán Tín đọc chiếu xong, quay mặt ra cửa khuyết lấy tạ đoạn nhận lấy ấn tín.

Trương Lương cáo từ trở về phục mệnh.

Hôm sau, Hán Tín vào triều tạ ơn Hán vương, đoạn về dinh phân phối tướng sĩ chinh tề, chờ địch quân đến.

Giữa lúc đó, Hạng vương lưu Phạm Tăng ở lại giữ Bành Thành, còn mình đem ba mươi vạn hùng binh thẳng đến Huỳnh Dương, cách năm mươi dặm hạ trại, đoạn sai Quý Bố và Chung Ly Muội đem một toán quân đi thám thính.

Hán Tín được tin quân Sở đến, liền hội họp chư tướng, nói :

- Quân Sở mới đến, thế đang hăng, ta chớ nên đánh vội phải dùng chiến xa dàn khắp bốn mặt, mỗi tướng phải trấn thủ nơi trận địa mình không được rời khỏi chiến khu, kỷ luật phải nghiêm minh, không được sơ xuất. Chư tướng cúi đầu tuân lệnh.

Bấy giờ bọn Quý Bố và Chung Ly Muội đi thám thính không thấy động tĩnh gì, liền về báo với Hạng vương :

- Chúng tôi đi thám thính, chỉ thấy trên thành cắm cờ la liệt, doanh trại im lìm, không một bóng quân thấp thoáng. Chẳng biết quân Hán đã dụng ý gì.

Hạng vương nói :

- Đó là Hán Tín đã phân binh sẵn, chờ quân ta đến phục kích. Các người phải giữ doanh trại cho cẩn thận, chờ khi đối địch sẽ tùy cơ liệu định.

Chư tướng nhất nhất tuân lời, quân kỳ nghiêm chỉnh, hàng ngũ hẳn hoi đợi tác chiến.

Hạng vương nai nịt gọn gàng, dắt bọn Hoàn Sở, Vũ Anh, Hạng Trang, Ngu Tử Kỳ, cả thầy bốn tướng, cầm đầu một toán tinh binh kéo sang trại Hán.

Hán Tín được tin, ra ngựa đón lại, nói :

- Từ khi cùng Đại vương từ biệt ở Hàm Dương, ngày nay mới được gặp mặt. Tôi, mình mặc giáp trụ, không thủ lễ được, xin Đại vương miễn chấp.

Hạng vương nổi giận hét:

- Thằng chui khố khôn nạn ! Người dám dùng thư sỉ nhục ta. Ta đã đến lấy mạng người khó giữ.

Nói dứt lời, Hạng vương cầm đại đao đâm tới thật mạnh. Hán Tín liệu sức mình không cự nổi, vội vàng đỡ thương, rồi quay ngựa nhắm hướng Đông bỏ chạy.

Hạng vương hét như sấm :

- Thằng luôn trôn dê tiện kia ? Người chạy đi đâu, ta quyết lấy đầu rắn chúng, liền thúc quân đuổi theo.

Quý Bố, Chung Ly Muội thấy vậy té ngựa theo can :

- Hàn Tín chưa đánh đã chạy là muốn dụ đến chỗ phục binh. Xin Đại vương lui binh về, mới khỏi làm mưu của hắn.

Hạng vương nói :

- Ta, từ khi xuất quân khỏi Cối Kê đến nay, trải hơn trăm trận, chưa hề biết lui quân bao giờ. Nay đánh với thằng chui khố này mà chịu lui, chẳng sợ thiên hạ cười ư?

Dứt lời, quát ngựa đuổi theo. Hễ Hạng vương đuổi gấp thì Hàn Tín chạy gấp, Hạng vương đuổi chậm thì Hàn Tín chạy chậm.

Đến bờ sông Kinh Sách, Hàn Tín giục ngựa qua cầu, chống thương đứng đợi. Hạng vương liền vỗ ngựa sấn lên cầu. Quân mã lục đục kéo theo.

Nhưng vừa đến giữa cầu thì bỗng cầu gãy, quân Sở rơi xuống nước chết đuối vô số.

Hạng vương và các tướng Sở đã qua khỏi khúc cầu gãy quay lại thấy quân mình lớp chết trội, lớp sợ chết bỏ chạy tứ tán, lòng căm tức chẳng cùng. Hạng vương hét lên một tiếng, thúc ngựa đến đâm Hàn Tín.

Hàn Tín rẽ ngựa sang một khúc quanh, Hạng vương xua các tướng đuổi theo, nhưng không còn tìm thấy Hàn Tín đâu nữa cả.

Biết mình đã lầm kế Hàn Tín. Hạng vương dừng ngựa lại. Bỗng nghe pháo nổ liên thanh, chiến xa vây kín bốn mặt, tên bắn như mưa. Quân Sở thất kinh, chạy tán loạn, không biết đường nào trốn núp.

Hạng vương truyền các tướng nhân lúc Hàn Tín chưa bày trận xong, liều chết đánh tháo lấy lối ra, nhưng các chiến xa đã khép chặt vòng vây, tro như đá, vững như tường, tên bắn tua tủa, không ai dám xông ra mở huyết lộ. Hai tướng thấy Hạng vương bị vây giữa vòng xe, vội vàng đốc quân đánh phá.

Tướng Hán là Tô Đức thấy bên Sở có quân ứng cứu, liền dẫn quân ra cản lại, Quý Bố và Chung Ly Muội đánh một hồi giết được Tô Đức, ủa binh xông vào trận địa. Thấy bốn mặt đều có chiến xa vây kín, Quý Bố nói với Chung Ly Muội :

- Nếu không liều chết mở vòng vây thì làm sao cứu Bá vương ra được.

Hai tướng xua quân đánh vào. Bên trong quân Hán cũng quay ra kháng cự nhưng vì phải đánh hai mặt nên quân Hán hơi lúng túng.

Hạng vương thừa thế thét quân mở huyết lộ, đánh vệt một chiến xa, mở đường chạy thoát.

Quý Bố và Chung Ly Muội thấy Hạng vương đã ra khỏi, không đánh nữa, đem quân hộ vệ cho Hạng vương chạy trốn.

Quân Sở bị chiến xa sát thương quá nửa. Hoàn Sở bị Vũ Anh bắn chết.

Hạng vương vừa ra khỏi vòng vây thì bị Sài Vũ xua quân theo bắt.

Hạng vương bỏ chạy bị Đại tướng Hán là Tân Kỳ đón lại. Hạng vương tức giận, hươi thương chém chết Tân Kỳ, rồi giục ngựa chạy về hướng Nam.

Vừa chạy được vài dặm, lại thấy Hàn Tín dẫn quân đến. Quý Bố thất kinh, dẫn Hạng vương chạy quanh xuống một khe suối nhỏ ven sông.

Trời tối dần, ánh sáng nhá nhem không còn trông thấy rõ cảnh vật. Nơi trận chiến, tiếng reo hò đắc thắng của quân Hán còn vang mãi không dứt.

Hồi Thứ 28 - Hứa Phụ âm mưu phản Hán Vương mẫu tự vẫn khuyên con

Sáng hôm sau, Hạng vương trốn về được nơi bản doanh, thấy doanh trại trống không, Hàn Tín thừa đêm khuya đã kéo quân đến cướp phá sạch cả.

Hạng vương thu góp tàn quân, lòng căm tức, nói :

- Thằng chui khố làm hại ta bao nhiêu nhân mã, nếu không báo được thù này ta nguyện chẳng đội chung trời.

Chung Ly Muội nói :

- Hàn Tín nhiều mưu lắm kể, quân ta mới thua, nhuệ khí đã lụi, xin Đại vương dưỡng uy, củng cố tinh thần quân sĩ rồi sẽ tính, chớ nên đánh vội.

Chung Ly Muội mới vừa dứt lời, bên ngoài lại nghe có tiếng quân ó vang trời.

Hạng vương hét lên một tiếng, cầm thương vỗ ngựa xông ra, nói :

- Đề cho giặc khinh khi như thế này thì còn gì uy vũ của ta.

Các tướng cũng cầm thương lên kéo ngựa kéo theo Hạng vương vừa ra khỏi trại, bị một mũi tên bắn tới, trúng vào miếng kính tâm, làm cho Hạng vương cả kinh không dám tiến, quấy ngựa chạy về hướng Đông.

Tướng sĩ đều chạy theo bảo vệ.

Lúc bấy giờ, Hạng vương chỉ còn vài trăm quân kỵ ,phía sau quân Hán đuổi theo, tiếng reo hò như thác đổ.

Hạng vương chạy suốt ngày đêm không nghỉ, lại gặp lúc trời mưa đường trơn, ngựa mệt, lắm điều nguy khốn .

May thay, giữa lúc đó từ trong rừng rậm có một toán quân kéo ra, cầm đầu là Bồ tướng quân.

Bồ tướng quân trông thấy Hạng Vũ mừng rỡ nói :

- Xin Đại vương an tâm. Tôi phụng mệnh quân sư đem ba ngàn quân đến đây cứu giá.

Hạng vương hỏi :

- Vì sao quân sư biết ta nguy khốn nơi đây mà khiến người đi cứu giá.

Bồ tướng quân nói :

- Đại vương nóng giận, quân sư đoán biết thế nào cũng làm kế Hàn Tín.

Bồ tướng quân vừa dứt lời thì tiền đội quân Hán đã đuổi đến, cầm đầu là hai tướng Lý Tất và Lục Giáp.

Bồ tướng quân liền vung đao cản lại.

Ba tướng đánh nhau hơn hai mươi hiệp, Lý Tất sa cơ, bị Bồ tướng quân đâm một đao nhào xuống ngựa Lục

Giáp thấy Lý Tất không dám đánh, quay ngựa bỏ chạy , bị Bồ tướng quân bắn theo một mũi tên ngang lưng, chết

không kịp la lên một tiếng.

Tiền đội của quân Hán thấy chủ tướng bị chết chạy dồn trở lại báo cho đạo trung quân biết.

Hàn Tín nói :

- Binh pháp có nói : "Giặc thế cùng không nên đuổi " , Ta sơ xuất làm mất hai chiến tướng, thật là lỗi nặng.

Nói xong truyền đóng quân lại, không đuổi theo nữa.

Bồ tướng quân thấy quân Hán không theo vội vả phò Hạng vương trở về Bành Thành.

Hạng vương ngẩng mặt lên trời than :

- Từ khi ta kéo cờ khởi nghĩa đến nay, đánh dư trăm trận, nhưng chưa hề bị thua nhục nhã như vậy.

Phạm Tăng được tin Hạng Vũ hoi loạn, vội vả mở cửa thành đón tiếp, kiểm điểm tàn quân hao mất hai mươi vạn.

Hạng vương nói :

- Ta không nghe quân sư nên đến nỗi này. Nay phải làm thế nào để trả thù, kéo nhục nhã quá.

Phạm Tăng nói :

- Tôi nghe Ngụy Báo từ khi lui về Bình Dương, suốt ngày buồn bã, lo sợ Hán vương hỏi đến tội bại binh ở Truy

Thủy. Nay nếu sai một biện sĩ, đến cổ động vài điều tấ Ngụy Báo lại bỏ Hán đầu Sở. Ngụy Báo phản Hán, thì

Hàn Tín phải đem binh đi đánh. Chừng đó ta thừa cơ Huỳnh Dương bỏ trống, đem quân đến đánh, tất bắt được

Lưu Bang, trả thù cho trận vừa qua.

Hạng vương mừng rỡ nói :

- Quân sư nói rất phải. Song biết sai ai làm biện sĩ bây giờ ?

Quan thượng thư Hạng Bá đến gần tâu :

- Tôi có nghe một người thầy tên Hứa Phụ hiện ở Bình Dương rất thân với Ngụy vương. Ngụy vương có việc

gì đều hỏi đến Hứa Phụ rồi mới thi hành. Vậy tôi xin viết một bức thư bảo Hứa Phụ làm việc ấy tất thành công.

Phạm Tăng nói :

- Thế thì còn gì hơn, xin quan Thượng thư làm ngay kéo trễ.

Hạng Bá liền viết một phong thư sai tên tiểu tốt giả người lái buôn, lần đến Bình Dương tìm Hứa Phụ.

Hứa Phụ ở Bình Dương lâu nay có tiếng, nên hỏi đến, ai cũng biết.

Tên tiểu tốt đến tư gia, nhờ bọn gia đình vào báo có thư cổ nhân đưa đến.

Hứa Phụ đòi vào, mở thư ra đọc mới biết Hạng Bá nhờ mình xúi Ngụy vương phản Hán đầu Sở.

Hứa Phụ nghĩ thầm :

"Hán vương thế đang mạnh, Hạng Bá lại là chỗ bạn cũ, nay đã có lời ủy thác chẳng lẽ ta bỏ qua".

Nghĩ rồi vào yết kiến Ngụy Báo.

Ngụy Báo mừng rỡ hỏi :

Tôi đang mong ông đến để đoán một việc, nay ông lại tự nhiên đến đây, thực may mắn.

Hứa Phụ nói :

- Đại vương muốn đoán xem việc chi ?

Ngụy Báo nói :

- Lúc này, tâm thần tôi thường hay hoảng hốt, vậy nhờ ông xem thù sắc khí thế nào ?

Hứa Phụ bảo Ngụy Báo quay qua phía ánh sáng, thấy sắc mặt Ngụy Báo nhợt nhạt biết là điềm xấu.

Tuy nhiên, Hứa Phụ lại nghĩ thầm :

- Nếu ta nói thực thì phụ tình Hạng Bá. Chi bằng nói dối cho xong .

Nghĩ rồi, cúi đầu nói :

- Tôi coi Đại vương sắc mặt hồng hào đó là hi khí minh hiện. Chỉ trong trăm ngày, Đại vương đánh đâu được đó Chẳng bao lâu dựng lên nghiệp lớn, lên ngôi cửu ngũ chứ chẳng phải làm tước vương mà thôi.

Ngụy Báo mừng rỡ nói :

- Nếu được như lời ông, tôi sẽ báo ân một cách xứng đáng.

Hứa Phụ lại nói :

- Tôi còn trông thấy nơi hậu cung của Đại vương vượng khí xông lên rất nhiều.

Ngụy Báo hớn hở nói :

- Thế thì nhờ ông vào hậu cung xem tướng Bạc hậu xem sao ?

Hứa Phụ tuân lời , bước theo Ngụy Báo vào hậu cung. Vừa trông thấy mặt Bạc hậu, Hứa Phụ sụp xuống khen vui :

- Ôi chao ! Tướng của nương nương sang quá. Sau này thế nào cũng làm mẹ thiên hạ. Tôi nói chẳng sai.

Ngụy Báo thích ý nghĩ thầm :

- Ta đã làm bậc đại quan lẽ nào vợ ta không làm mẹ thiên hạ ?

Liền thưởng Hứa Phụ rất hậu. Sau khi Hứa Phụ bái biệt, Ngụy Báo gọi Đại phu là Chu Thúc vào nói :

- Ngày trước Hán vương dùng ta làm Đại tướng, chẳng ngờ đến khi thua trận Truy Thủy, Hán vương đối xử với ta tệ bạc, lột ấn chức trao cho Hàn Tín. Vừa rồi Hàn Tín lại phá hơn hai mươi vạn quân Sở. Như thế tội ta thực khó ngồi yên được. Nay ta muốn nhân cơ hội này phản Hán để đầu Sở, chia ba thiên hạ, nhà người nghĩ sao ?

Chu Thúc thưa :

- Không nên ! Hán vương là bậc khoan nhân đại độ, đâu có lẽ vì thua một trận mà bắt tội Đại vương. Và lại Hàn Tín dụng binh như thần, đến Hạng vương mà địch chưa nổi huống hồ Đại vương binh ít, tướng cô. Xin Đại vương cứ phò Hán giữ đất Bình Dương này bảo tồn cho nước Ngụy là hơn.

Ngụy Báo nói :

- Thiên hạ là của chung , trời cho ai nấy được, đâu phải căn cứ vào việc mạnh yếu . Lời Hứa Phụ đoán lẽ nào sai được, nhà người chưa hiểu đó thôi.

Chu Thúc nói :

- Trước hết phải xét sức mình rồi mới nói đến mệnh trời. Mình thiếu tài, kém đức mà hy vọng ở mệnh trời thật là chuyện hão huyền.

Ngụy Bảo nổi giận nói :

- Ta muốn cử binh sao người lại buông lời gàn dở. Hay nhà ngươi có tư thông với Hán ?

Chu Thúc nói :

- Tôi thờ Đại vương đã lâu, có bao giờ lại hai lòng .Chẳng qua thấy việc trái can ngăn đó thôi. Bây giờ Đại vương không nghe lời tôi, ngày sau hối không kịp.

Ngụy Bảo bức tức, đuổi Chu Thúc ra ngoài, rồi tự mình điểm lấy mười vạn quân dùng Hàng Trưởng làm Quân sư , Phùng Kích làm Ky tướng , Hạng Đà làm Bộ tướng giữ vững cửa ải Bình Dương, dâng biểu xin hàng về Sở .

Hán vương nghe tin Ngụy Bảo làm phản, cười lớn nói :

- Đứa thất phu ấy làm gì nên việc mà hồng phản phúc. Tuy nhiên ta cũng phải sai người đem binh đến bắt hắn mà giết đi để răn muôn chúng.

Lịch Sinh can :

- Quân sĩ đánh Sở vừa về, chưa kịp nghỉ ngơi, bây giờ lại đi đánh Ngụy e không nên. Nếu dụng binh như vậy sẽ mất lòng dân. Tôi có quen với Ngụy Bảo, xin sang tận nơi lấy lẽ phải trái mà giảng cho Ngụy Bảo nghe. Nếu hắn không nghe, chừng ấy ta kéo binh sang trách phạt cũng chẳng muộn.

Hán vương nói :

- Nếu tiên sinh dùng lời thuyết phục được Ngụy Bảo thì công ấy rất lớn, tiên sinh khá thực hành ngay.

Lịch Sinh liền từ biệt Hán vương, thẳng đến Bình Dương ra mắt Ngụy Bảo.

Ngụy Bảo vội hỏi :

- Cổ nhân sang đây có lẽ muốn thuyết khách cho bên Hán chăng ?

Lịch Sinh nghiêm nét mặt đáp :

- Tôi sang đây vì tình bạn, muốn đem lời hơn lẽ thiệt bàn bạc. Đại vương muốn nghe hay không thì tùy ý, cần gì phải nghi nhau là thuyết khách !

Ngụy Bảo nói :

- Thế thì cổ nhân có điều chi xin chỉ giáo.

Lịch Sinh nói :

- Bậc Đại nhân từ ý nghĩ đến việc làm bao giờ cũng nhất quyết. Đại vương trước bỏ Sở theo Hán, bây giờ lại bỏ Hán đầu Sở, việc làm của Đại vương không nhất định, phải trái không phân minh. Người mà phải trái diên đảo tất nhiên mang thảm họa. Huống chi, cứ như ngày nay Hán, Sở tranh hùng, Hạng vương tuy có vũ dũng nhưng tàn bạo, lòng dân không phục. Chúa thượng tôi ân đức đầy đầy muôn người hoài vọng, lại dùng Hàn Tín làm tướng, mưu lược như thần, chẳng bao lâu thiên hạ sẽ về nhà Hán . Đại vương nên không phò nhà Hán để nước Ngụy khỏi vì Đại vương mà tang tóc.

Ngụy Bảo nghe Lịch Sinh nói đến đây, lắc đầu,ngắt lời nói :

- Hán vương có tính khinh người, tôi tự lấy mình làm xấu hổ, không thể nào trông thấy mặt nhau được nữa. Và lại chịu khúm núm dưới chân người mãi sao ? Ý tôi đã quyết đầu Tô Tần, Trương Nghi sống lại cũng không thể dùng lời nào làm đổi ý tôi được.

Lịch Sinh biết không thể thuyết phục được Ngụy Bảo nổi, liền bỏ ra về tâu lại với Hán vương mọi lẽ.

Hán vương hỏi :

- Viên chủ tướng của Ngụy Bảo là ai ?

Lịch Sinh thưa :

- Là Hoàng Thục.

Hán vương nói :

- Thằng đó miệng còn hôi sữa, làm sao địch lại Hàn Tín của ta.

Nói xong, Hán vương liền sai quân gọi Hàn Tín, Quán Anh, Tào Tham lãnh mười vạn binh theo đường An Ấp thẳng tới Tây Ngụy đánh Ngụy Bảo.

Lúc sắp đi, Hàn Tín nói với Hán vương :

- Tôi đi đánh Ngụy tất Sở thừa cơ đến đánh Huỳnh Dương . Trong các tướng ở nhà, Vương Lãng có thể giao được việc lớn, Đại vương nên sai Vương Lãng chống với quân Sở. Vương Lãng trí dũng có thừa, quyết không ngại gì

Hán vương nói :

- Mẹ Vương Lãng bị giam ở Sở đã lâu, chắc gì Vương Lãng dám mạnh dạn đánh Sở ?

Hàn Tín nói :

- Vương Lăng ý chí sắt đá, tôi chắc không làm gì lay chuyển nổi. Đại vương cứ tin dùng Vương Lăng làm tướng và nếu có gì khó khăn cứ hỏi đến Trương tiên sinh là xong.

Hán vương nhậm lời . Hàn Tín cáo từ lui ra, tức tốc dẫn đại quân thẳng tới Bồ Bản.

Đến nơi, quân Ngụy cũng vừa kéo đến nghênh chiến. Nhưng vì cách con sông, hai bên chưa thể đánh nhau được.

Hàn Tín gọi các tướng đến nói :

- Ngụy Báo dùng con sông này để làm thế thủ, quân ta khó sang sông được. Bắc cầu dùng thuyền đều bất tiện.

Quán Anh nói :

- Ý định của Nguyên soái như thế nào ?

Hàn Tín nói :

- Tướng quân hãy lựa trong quân một số thợ mộc, làm cho tôi một số lớn chum bằng gỗ để thay thuyền, đổ quân sang sông mới được.

Quán Anh hỏi :

- Cách thế chum gỗ như thế nào mà thay thuyền được ?

Hàn Tín nói :

- Chặt cây bên rừng, cưa từng khúc, đẽo tròn hình cái chum, khoét trống ruột, thế là xong. Các chum ấy ta sẽ thả xuống nước kết lại thành bè.

Quán Anh vâng lời, sai lính thợ theo phép chế ra rất nhiều cái chum gỗ.

Chưa đầy ba ngày, chum gỗ đã đủ số. Hàn Tín lại sai Quán Anh đem một vạn quân bày thuyền ở bên Lâm Tấn, kéo cờ, giương buồm làm ra cách muốn độ binh sang sông. Đồng thời lại sai Tào Tham, lãnh một vạn quân xuống bến Hạ Dương, dùng chum gỗ, độ qua sông, lên bọc vào phía sau đánh úp quân Ngụy. Hai người tuân lệnh, dẫn quân ra đi .

Bên kia, Ngụy Báo thấy quân Hán muốn độ qua bến ấy, cho quân mai phục sẵn sàng, không để ý gì tới Hạ Dương cả.

Tào Tham, dùng chum gỗ, chở quân sang bến Hạ Dương kéo thẳng ra mặt hậu, đánh lấp lầy An Ấp, bắt cả gia quyến Ngụy Báo, rồi lại đốc quân đánh thẳng đến Lâm Tấn.

Ngụy Báo hay tin thất kinh truyền quay lại chống với Tào Tham.

Tức thì, Hàn Tín lợi dụng cơ hội ấy, cho thuyền độ quân sang sông, hai bên đánh độn lại.

Ngụy Báo nhắm thế không địch nổi tể ngựa chạy về phía Tây.

Tào Tham và Quán Anh đốc quân đuổi theo bắt sống được Ngụy Báo, trói lại đem nộp cho Hàn Tín.

Hàn Tín trợn mắt hỏi Ngụy Báo :

- Nhà ngươi làm chức Nguyên soái không tròn nhiệm vụ, để quân thua, thất trận nơi Truy Thủy. Lẽ ra chúa thượng chiếu luật trừng phạt, nhưng lại để cho nhà ngươi được về Bình Dương, giữ y vương vị ân đức ấy nhà ngươi không cố sức báo đền, lại nghe lời thầy tướng phản phúc. Nay ta bắt ngươi, đáng ra phải chém đầu song nghĩ nhà ngươi là vua một nước, nên giải về cho Chua thượng xét định.

Nói xong, một mặt sai người đóng cũi giải Ngụy Báo về Huỳnh Dương, một mặt hiệu dụ muôn dân, cho Chu Thúc tạm coi các việc nước Ngụy.

Nhắc lại bên Sở, khi Hạng vương nghe tin Hàn Tín đi đánh Ngụy Báo, liền đòi Phạm Tăng đến bảo rằng :

- Quả như lời quân sư đã đoán, Ngụy Báo nay đã phản Hán, và Hàn Tín đã đem quân đi đánh. Tôi muốn nhân cơ hội này lấy Huỳnh Dương, quân sư nghĩ sao ?

Phạm Tăng nói :

- Lúc này đánh lấy Huỳnh Dương là phải. Tuy nhiên, Đại vương cũng nên thận trọng chớ có khinh địch, sợ rằng Hàn Tín ra đi có để mưu gì lại chăng ?

Long Thư đứng dậy góp ý :

- Sao quân sư lại nhất gan đến thế ?

Phạm Tăng nói :

- Việc binh cần phải thận trọng sao lại gọi là nhất ?

Hạng vương nói :

- Lời quân sư bảo thận trọng là phải lắm.

Nói rồi điểm binh, theo đường Huỳnh Dương, Hán vương đang cùng với Trương Lương bàn việc đề phòng quân Sở, xảy có tin báo :

- Đại binh của Bá vương đã khéo đến Huỳnh Dương chỉ còn cách mười dặm. Tướng Tiên phong của Sở là Lý Phụng đã cho quân thám thính dò xét quân tình.

Hán vương giật mình nói :

- Lúc Hán Tín ra đi có dặn hễ quân Sở đến đánh phải dùng Vương Lăng làm tướng, Trần Bình phụ tá, thế thì ta phải đòi Vương Lăng đến bàn mới được.

Liền cho đòi Vương Lăng đến hội kiến.

Wương Lăng vào, Hán vương hỏi :

- Nay Hạng Vũ kéo đại binh đến Huỳnh Dương, tướng quân có kế chi chăng ?

Wương Lăng tâu :

- Theo ngu ý thì quân của Hạng Vũ đang lúc thế mạnh, nếu dùng sức mà địch, không thể nào địch nổi. Ta nên hạ cờ, giấu trống cổ thủ thành trì, đợi cho quân Sở trễ biếng sẽ phản công thì mới thắng.

Hán vương nghi ngại hỏi :

- Nếu quân Sở trễ biếng, tướng quân dùng mưu gì phá giặc ?

Wương Lăng ghé vào tai Hán vương nói nhỏ một hồi, Hán vương hân hoan nói :

- Nếu tướng quân can đảm như vậy lo gì không thắng quân Sở .

Rồi, Hán vương phong Vương Lăng làm Đại tướng, Trần Bình làm Quân sư lo việc phá Sở.

Wương Lăng truyền quân sĩ quần cò, dấu trống, đóng chặt bốn cửa thành cổ thủ.

Tướng tiên phong của Sở là Lý Phụng kéo quân đến nơi, dò thấy quang cảnh như vậy lòng nghi hoặc, không dám dẫn quân đến bên thành, sai người báo cho Hạng vương biết .

Hạng vương hỏi các tướng :

- Thành Huỳnh Dương cửa đóng chặt, trên thành không một tên quân thấp thoáng là ý gì vậy ?

Viên cận thần tâu :

- Cái đó có hai lẽ . Một là, Hán vương hay tin Đại vương đến, sợ hãi bỏ thành trốn đi nơi khác. Hai là, Hán Tín mắc đi đánh Ngụy, trong thành không còn tướng giỏi, không dám xuất quân đối địch nên làm kế nghi binh, để cho Đại vương hồ nghi không dám đánh.

Hạng vương nói :

- Quân ta mới đến, hãy đóng quân an nghỉ, ngày mai xem hư thật thế nào rồi sẽ liệu .

Quân sĩ tuân lệnh, hạ trại, cõng giáp bỏ gươm, ăn uống no nê, rồi mạnh ai nấy tìm chỗ nghỉ ngơi.

Wương Lăng ở trong thành, sai người tâm phúc giả thường dân ra ngoài dò thám.

Khi biết được địch tình Vương Lăng liền tuyển hai nghìn tinh binh, quần khăn đỏ , đeo khí giới, lên ngựa ra khỏi thành. Một mặt chọn năm trăm pháo thủ mang hỏa pháo theo sau, chắt nơi chân cửa thành và dặn khi nào nghe pháo nổ thì phải đốt lửa để phòng quân Sở cướp thành. Đoạn sai Hạ Hầu Anh đem ba vạn quân theo sau tiếp ứng.

Cắt đặt xong, trống canh hai vừa điểm. Vương Lăng truyền vài mươi tiểu tốt, giả quân Sở đến dò thám một lần nữa cho chắc ý.

Quân thám thính về báo :

- Quân Sở đều yên nghỉ, không có phòng bị gì cả.

Wương Lăng bèn đốc quân xông vào dinh Sở, mở toang bốn cửa, reo hò ầm ĩ.

Quân Sở đang ngủ, giật mình thức dậy, thất kinh mạnh ai tìm đường chạy trốn. Cảnh hỗn loạn làm náo động cả góc trời. Quân Hán ồ vào chém giết, quân Sở nằm như rạ, máu loang khắp doanh trại.

Lúc đó, Hạng vương đang ở trong trướng, nghe bên ngoài có tiếng quân reo, vội vã vác giáo lên ngựa xông ra.

Vừa ra khỏi dinh gặp một tướng Hán hoành đao cản lại. Hạng vương nổi giận cùng tướng ấy giao chiến. Hai bên đánh nhau một lúc, tướng Hán liệu bề không cự nổi thúc ngựa bỏ chạy. Hạng vương hét lên một tiếng thúc ngựa đuổi theo. Vừa lúc ấy có bọn Quý Bố, Chung Ly Muội, Long Thư kéo đến trợ chiến.

Hạng Vương hỏi :

- Các nơi có biết tướng vừa đánh với ta là ai chăng ?

Quý Bố nói :

- Đó là Vương Lăng được Hán vương phong làm Đại tướng . Vương Lăng vốn là tay vũ dũng, sức mạnh muôn người khôn địch, mưu chước như thần, xin Đại vương chớ nên đuổi theo.

Hạng vương nói :

- Nếu không chém Vương Lăng làm thế nào hạ Huỳnh Dương được.

Long Thư nói :

- Vương Lăng đến cướp trại, giành thế chủ động tất đã phòng bị, xin Đại vương thu góp tan quân rồi sai bắt mẹ Vương Lăng kê giường vào chỗ ở trong dinh, đồng thời cho người đến báo cho Vương Lăng biết. Vương Lăng là kẻ chí hiếu tất phải ra hàng. Chùng ấy thành Huỳnh Dương lấy dễ như trở tay. Hạng vương khen phải, liền sai người về Bành Thành bắt mẹ Vương Lăng dẫn đến.

Wương Lăng, sau khi thắng trận, kéo quân vào thành, Hán vương mừng rỡ ban một chung ngự tửu, và nói :

- Tướng quân một đêm giết hơn ba vạn quân Sở, khiến cho Bá vương phải lui ba chục dặm. Từ nay danh tiếng tướng quân lẫy lừng trong thiên hạ .

Wương Lăng tâu :

- Đó chẳng qua tôi biết địch tình, nhân lúc quân Sở không phòng bị đến đánh bất ngờ. Hạng vương tuy thua nhưng nay mai tất kéo đến đánh thành, xin Đại vương lo kế phòng thủ.

Trương Lương nói :

- Tôi nghe Hàn Tín đã thắng quân Ngụy, nay mai sắp kéo quân về. Ta cứ an tâm thủ thành, đợi Hàn Tín về sẽ liệu .

Hán vương theo lời, truyền các tướng chuẩn bị gỗ, đá quanh thành, cố thủ không ra đánh.

Hôm sau, có quân vào báo :

- Sứ Sở đến ngoài thành, muốn mời Vương tướng quân lên thành nói chuyện .

Wương Lăng lập tức lên mặt thành. Sứ Sở trông thấy nói lớn rằng :

- Lão mẫu của tướng quân hiện ở trong dinh Sở, muốn được thấy mặt tướng quân ngay bây giờ. Nếu tướng quân không sang, Bá vương quyết sẽ hủy hoại lão mẫu. Và như thế, tướng quân sẽ là kẻ bất hiếu, tiếng xấu lưu muôn đời.

Wương Lăng nghe nói khóc òa, bước vào ra mắt Hán vương, tâu :

- Mẹ tôi năm nay hơn bảy mươi tuổi, xưa nay tôi chưa hề phụng dưỡng cho trọn đạo. Mẹ tôi hiện bị giam bên Sở, muốn trông thấy mặt tôi, dù phải chết tôi cũng không thể bỏ chữ hiếu, xin Đại vương cho phép tôi sang Sở và tôi hứa quyết không khi nào ra sức giúp Sở.

Trương Lương nói :

- Tướng quân chớ tin lời sứ Sở. Vừa rồi tướng quân giết hơn ba vạn quân Sở, biết đâu đó là kế của Hạng Vương, mà lão mẫu không có nơi đó. Muốn chắc chắn, tướng quân nên cho người dò xét buộc Sở phải có bức thư lão mẫu gọi sang mới tin được. .

Wương Lăng vừa khóc vừa nói với Hán vương :

- Xin Đại vương cho người sang Sở dò xét xem sự thế ra sao.

Hán vương lòng cũng cảm động, liền sai Thúc Tôn Thông làm sứ sang dinh Sở.

Thúc Tôn Thông tuân lệnh, đến xin ra mắt Hạng vương.

Hạng vương đòi vào, nói :

- Vương Lăng là người Bái quận mà nữ không về với ta, lại theo giúp Lưu Bang. Nay ta đã bắt mẹ hắn giam ở đây, nếu hắn mau mau về hàng, thì mẹ con sẽ gặp mặt, bằng không, ta chém ngay mẹ hắn, để cho hắn mang tiếng bất hiếu với thiên hạ muôn đời.

Thúc Tôn Thông xin ra thăm mẹ Vương Lăng. Bá vương truyền dẫn Vương mẫu đến.

Trong lúc hai người gặp nhau, bà già đáng thương có bị giường kê chỗ, nước mắt khóc.

Thúc Tôn Thông lòng áy náy, trở mắt nhìn.

Bà ta hỏi :

- Ông là người ở đâu ?

Thúc Tôn Thông đáp :

- Tôi là sứ giả bên Hán, tên Thúc Tôn Thông.

Wương mẫu hỏi :

- Ông đến đây có việc gì ?

Thúc Tôn Thông thưa :

- Vương tướng quân là con trai cụ, nghe cụ bị bắt ở đây ý muốn hàng Sở để cho hai mẹ con được trông thấy nhau . Vì chưa biết thiệt hư lẽ nào, nên sai tôi sang đây dò xét . Nếu lòng cụ muốn thấy mặt Vương Lăng xin viết thư cho tôi đem về , tất Vương Lăng sang ngay.

Wương mẫu trợn mắt, nói :

- Nói vậy là nghĩa lý gì ? Con tôi đem thân ra phò Hán vương, một bậc khoan nhân đại độ, thế là chính nghĩa rồi.

Nhờ ông v bảo nó : "Hễ muốn đến chữ hiếu phải dốc lòng diệt Sở lập công. Già này dầu chết cũng an thân ".

Dứt lời bà ta chụp lấy thanh gươm đâm mạnh vào cổ mình.

Thúc Tôn Thông thét kinh toan chạy đến đỡ tay bà ta thì bà ta đã nhào xuống đất tắt thở.

Khắp tướng sĩ, ai trông thấy cũng thương xót.

Cảm cảnh ấy người ta có thơ khen Vương mẫu :

Thương con chẳng kể tấm thân già,

Tình nước trọn hơn chút nghĩa nhà .

Nhờ mẹ, Vương Lăng nên sự nghiệp,

Khí thiêng muốn thuở vẫn chưa nhòa.

Bà mẹ Vương Lăng chết rồi . Hạng vương hay tin nổi giận nói :

- Mẹ già ấy sao liều lĩnh đại dốt thế.

Liền truyền quân sĩ đem bằm thây để làm hiệu lệnh trong quân .

Quý Bố can :

Mẹ Vương Lăng đã chết rồi, dầu có bằm thây cũng chẳng ích gì, chỉ nung thêm lòng căm thù của Vương Lăng. Xin Bệ hạ sai quân đem thây Vương mẫu về huyện Bái mai táng tử tế để mua lòng Vương Lăng thì hơn.

Hạng vương khen phải, truyền lệnh khâm liệm thi thể Vương mẫu đưa về Bái quận chôn cất, rồi đòi Thúc Tôn Thông vào nói :

- Ngươi về nói với Hán vương và Vương Lăng mau mau mở cửa ra hàng, nếu không ta sẽ đem quân đến phá Huỳnh Dương như bình địa .

Hồi Thứ 29 - Thành Đại Châu, Trương Đồng chết theo Hạ Duyệt Trận Bối Thủy, Hàn Tín phá tan Triệu quân

Thúc Tôn Thông nghe Hạng vương nói, liền tâu :

- Tôi tuy ở Hán, song thường ngày bị Hán vương chửi mắng mãi, nhục không thể chịu nổi lâu nay vẫn muốn về Sở. Tôi đã bàn với Vương Lãng rồi. Xin Đại vương cho tôi trở về báo với Vương Lãng biết và cả hai chúng tôi sẽ đến đây hàng phục.

Hạng vương hỏi :

- Quân, tướng trong thành Huỳnh Dương hiện còn bao nhiêu ?

Thúc Tôn Thông nói :

- Quân còn hơn hai mươi vạn, tương ước hơn bảy chục tên , lương thực đầy kho . Đại vương rất khó lòng vây hãm.

Hán vương chờ Hàn Tín dẹp xong Ngụy sẽ hợp binh đánh Sở , xin Đại vương khá đề phòng .

Hạng vương hỏi :

- Người trở về Huỳnh Dương , đến bao giờ sẽ cùng Vương Lãng sang đầu hàng ?

Thúc Tôn Thông đáp :

- Lúc nào có cơ hội chúng tôi sẽ sang ngay.

Nói xong, Thúc Tôn Thông cáo từ trở về thành Huỳnh Dương đem việc mẹ Vương Lãng tự sát kể lại cho Hán vương nghe.

Vương Lãng nghe tin mẹ chết, ngã lăn xuống đất khóc ngất. Các tướng đỡ dậy hồi lâu mới tỉnh.

Vương Lãng nghiêng rằng nói :

- Ta thề với Sở không đội chung trời.

Thúc Tôn Thông đem những lời nói mình nói với Hạng vương trong lúc từ biệt kể lại cho Hán vương nghe

Trương Lương, Trần Bình đều nói :

- Như thế chắc Hạng vương sẽ bỏ Huỳnh Dương về giữ Bành Thành. Có điều ông hứa cùng với Vương Lãng ra hàng, e rằng sanh chuyện khác chẳng. Bây giờ nên bắt một người tù đem chém , bảo rằng : Thúc Tôn Thông tư thông với Sở , rủ cả Vương Lãng hàng Sở, chẳng ngờ mưu cơ bị lộ nên bị chém .

Hán vương khen phải , sai người làm theo kế hoạch của Trương Lương.

Bên kia Hạng vương nghe tâu, Thúc Tôn Thông bị chém , nói với các tướng :

- Thúc Tôn Thông bị chém, kẻ ta hồng rồi Thành Huỳnh Dương, lại chưa lấy được, nếu ở đây mãi Hàn Tín đến đánh Bành Thành thì nguy chi bằng về thủ Bành Thành là hơn.

Long Thư nói :

- Đại vương muốn về xin rút quân từ từ, kéo quân Hán hay được đem quân truy kích thì khốn .

Hạng vương khen phải. Ngay đêm đó truyền rút quân một nửa, vài ngày sau mới triệt thoái .

Quân thám thính dò biết vào tâu với Hán vương .

Hán vương sai Chu Bột đem một toán quân ra khỏi thành cách hai mươi dặm đóng đồn canh giữ .

Hạng vương về đến Bành Thành, Phạm Tăng hay tin ra đón tiếp.

Hạng vương thuật lại việc Thúc Tôn Thông phản Hán bị chết, Phạm Tăng vỗ tay xuống bàn nói :

- Đại vương làm rồi . Thúc Tôn Thông là mưu sĩ của Hán, theo phò Hán đã lâu, khi nào lại có ý hàng Sở . Đó chẳng qua thấy Đại vương vây Huỳnh Dương lâu ngày mà Hàn Tín chưa về nên lập kế gạt Đại vương giải vây về Bành Thành Còn chuyện Thúc Tôn Thông bị chém tôi chắc là chuyện bịa.

Hạng vương như tỉnh ngộ , trợn mắt hét .

- Đứa thất phu ấy lại dám dùng lời dối gạt ta sao ? Thế thì ta phải kéo đại binh trở lại Huỳnh Dương mới được .

Phạm Tăng nói :

- Huỳnh Dương phải nhất chiến nhất thắng Đại vương ng trị hoãn lâu ngày, nay kéo binh trở lại e Hàn Tín về kịp , trong đánh ra ngoài đánh vô thì bất lợi. Xin cứ tạm nghỉ quân rồi sẽ liệu.

Hạng vương theo lời cho quan sĩ yên nghĩ .

Quả thật, giữa lúc đó Hàn Tín bắt được Ngụy Báo lại về Huỳnh Dương.

Hán vương mừng rỡ hỏi :

- Nguyên soái dẹp Ngụy xong rồi, giờ có nên động binh chẳng ?

Hàn Tín tâu :

- Hạ Duyệt, Trương Đồng ở Đại Châu vẫn chưa quy quân. Tôi muốn trước tiên đánh lấy Đại Châu, rồi thuận đường phá luôn Triệu, Yên, Tề để củng cố lực lượng ta.

Đồng thời chặt vây cánh của địch, sau sẽ đánh Sở mới dễ thắng.

Hán vương nhận lời truyền dẫn Ngụy Báo và gia quyến vào xem mặt.

Khi thấy hai vợ Ngụy Báo là Bạc thị và Quản thị đều có nhan sắc. Hán vương thích lắm, lưu cả trong cung rồi hỏi Ngụy Báo :

- Nhà ngươi phân phúc nay đã bị bắt, ý nghĩ thế nào ?

Ngụy Báo đáp :

- Chết là hết.

Giữa lúc đó có tiếng khóc thét lên. Đó là tiếng khóc của mẹ Ngụy Báo, một bà lão đã hơn tám mươi tuổi.

Bà lão nói :

- Ngụy Báo vì ngu dại mà phạm pháp tội đáng chết. Nhưng tôi sinh được chỉ có mình nó nổi dòng Tây Ngụy.

Xin Đại vương niệm tình tha cho chết để khỏi tuyệt tự. Đó là ân đức của Đại vương.

Hán vương thở dài than :

- Đứa con trai lưng dài vai rộng như thế mà ý chí thua một bà già. Thôi cũng vì tình bà lão tha cho hắn khỏi chết.

Liền truyền lệnh cách hết chức tước của Ngụy Báo, sai người giải về Bình Dương cho cùng ở với Chu Thúc.

Rồi đó, xuống chiếu sai Hàn Tín độ binh sang Đại Châu. Một mặt giữ Vương Lăng làm Đại tướng giao cho Tiêu Hà trấn thủ Quan Trung, hầu hạ Thái tử cai trị nhân dân, lập ra tôn miếu, xã tắc. Mọi việc đều tùy nghi định liệu.

Tiêu Hà vâng lệnh, sớm hôm gắng sức làm việc nào việc tra xét sổ bộ, nào việc vận tải lương thực, đâu đó hẳn hoi.

Quân mã Hàn Tín xuất phát, kéo thẳng đến Đại Châu hạ trại cách thành ba mươi dặm.

Quân thám thính Đại Châu hay tin lập tức chạy về báo với Hạ Duyệt.

Hạ Duyệt bàn với Trương Đồng :

- Hàn Tín ý tài đem quân đến đây xâm chiếm, ta thấy lúc địch quân đường xa mới đến đánh ngay một trận là tất thắng.

Trương Đồng khen phải, cùng với Hạ Duyệt liền điểm quân kéo thẳng đến trại Hàn Tín.

Trời trưa nóng nực bày trận xong, Hạ Duyệt sai gọi tướng Hán ra nói chuyện.

Tướng Hán là Tào Tham được tin vội phóng ngựa ra trước trận, đem một đoàn quân lão nhược, quân kỳ nghiêng ngửa, hàng ngũ lộn xộn.

Hạ Duyệt thấy thế cười lớn gọi Tào Tham nói :

- Người ta đồn Hàn Tín dụng binh rất giỏi, nay trước mặt ta, ta mới thấy đó là lời hư truyền.

Dứt lời chỉ vào mặt Tào Tham hét :

- Thằng luôn khổ đâu, sao không ra đây chịu chết ? Mày là đứa vô danh tiểu tốt, đem đầu đến đây làm gì ?

Tào Tham giả cách tức giận, vênh râu, giục ngựa xông đến đâm Hạ Duyệt một giáo.

Hai bên rước đánh. Chẳng bao lâu, Tào Tham bỏ chạy Hạ Duyệt thúc quân đuổi theo.

Bỗng có tiếng quân reo hò ầm ĩ, bên tả Quán Anh bên hữu Lưu Quán kéo quân phục xông ra một lượt đón Hạ Duyệt lại.

Tào Tham lúc bấy giờ cũng quay lại đánh.

Hạ Duyệt hoảng vía cố gắng chống đỡ nhưng thế cô không làm sao địch nổi, vừa đánh vừa lui.

Mặt trời chen núi, binh Hán mỗi lúc một đông thêm.

Hạ Duyệt tự nghĩ :

- Nếu không thoát thân ắt mang tai họa.

Liền nhắm con đường trông phía chân núi Bình Sơn, kéo hơn trăm quân kỵ chạy vào.

Chạy được vài dặm, đằng sau quân Hán vẫn đuổi theo, trước mặt lại có một toán quân phục xông ra cản lại, cầm đầu là Vũ vương hầu Phàn Khoái.

Hạ Duyệt luống cuống không biết chạy đường nào, chợt thấy mé núi có ánh sáng, ngõ đó có đường ra, liều chết xông đến, té ra đó là một hang đá.

Phàn Khoái vừa rượt đến. Hạ Duyệt bỏ ngựa bò lên đỉnh núi trốn, chẳng ngờ có một tiếng pháo nổ. Hàn Tín dẫn một toán quân hiện đến bắt sống Hạ Duyệt đem về trại.

Bấy giờ trông đã điểm canh hai, Trương Đồng ở trong thành không thấy Hạ Duyệt về, biết Hạ Duyệt lâm nguy, toan đem binh cứu ứng, thì quân thua trận đã chạy về báo.

Trương Đồng lập tức dẫn quân vào thành, đóng chặt bốn cửa cố thủ, không dám tính chuyện ứng cứu nữa.

Hàn Tín bắt được Hạ Duyệt đem về đại doanh hỏi :

- Hán vương đức dày, nghĩa trọng, sao chúng bay không chịu hàng phục ?

Hạ Duyệt trợn mắt hét :

- Ta muốn tranh ngôi thiên hạ, lập chí phục chư hầu, nay việc làm không xong đành chịu chết, có đâu lại hàng phục kẻ nào.

Hàn Tín giận dữ nói :

- Đêm đã khuya rồi, chém người cũng không làm hiệu lệnh trong quân được. Ta tạm giam người, đợi bắt được Trương Đồng sẽ cùng chém một thể .

Hôm sau, Hàn Tín đem quân đến chân thành .

Trương Đồng giữ chặt cửa thành không chịu xuất quân.

Hàn Tín sai trói Hạ Duyệt triệu đến cho xem, và khuyên trong thành ra hàng.

Trương Đồng trông thấy Hạ Duyệt, khóc lớn nói :

- Trông ngài bị bắt tôi thật đau lòng.

Hạ Duyệt ngồi trong tù xa, thét lớn :

- Dù chết cũng phải giữ giữ thành trì không nên vì ta mà quy hàng thằng chui khó .

Hàn Tín nổi giận truyền lời Hạ Duyệt ra chém.

Trương Đồng trông thấy vội kêu lên một tiếng rồi từ trên mặt thành nhảy xuống chết tươi.

Phó tướng là Vương Tôn và mưu sĩ Đan Trung thấy hai người đã chết biết không đủ sức thủ thành bèn mở cửa ra hàng.

Hàn Tín dẫn quân vào thành chiêu an dân chúng.

Một mặt ủy thác cho Trương Tôn , Đan Trung giữ thành, một mặt sai người tới Huỳnh Dương báo tin thắng trận .

Đoạn kiểm binh mã tất cả hơn ba vạn thẳng đường sang đánh Triệu.

Khi tới Tỉnh Bình . Hàn Tín truyền đóng quân, và gọi Trương Nhĩ đến nói :

- Nước Triệu có hai mưu sĩ là Quảng Vũ Quân và Lý Tả Xa rất có nhiều mưu lạ, chúng ta không nên khinh chiến . Phải sai người dò xét địch tình trước đã. Nếu cứ kéo quân vào ắt bị chặn nghẽn đường vận lương, binh cơ nguy hiểm.

Trương Nhĩ nói :

- Trần Dư tuy khéo dùng quân nhưng không biết sông biển, mặc dù Lý Tả Xa là kẻ lắm mưu chước, nhưng Trần Dư cũng không chịu dùng .

Hàn Tín nói :

- Đành vậy nhưng phải dò xét kỹ càng. Không hiểu địch tình không làm sao thủ thắng được.

Trương Nhĩ vâng lời, sai kẻ tâm phúc giả làm khách buôn, lên vào thành nước Triệu nghe ngóng.

Nhờ đó, những lời bàn bạc của Thanh An Quân và Lý Tả Xa đối với Triệu vương, Hàn Tín đều rõ cả.

Một hôm, "Triệu vương đang cùng với Thanh An quân và Trần Dư bàn quốc sự, xảy được tin Hàn Tín dẫn ba mươi vạn quân sang đánh, liền đóng nơi cửa Tỉnh Bình.

Triệu vương lập tức cho đòi Lý Tả Xa vào, để cùng đàm luận.

Tả Xa nói với Trần Dư :

- Tôi nghe nói Hàn Tín từ khi qua sông, bắt Ngụy vương, giết Hạ Duyệt thế quân rất mạnh. Quân địch đang hăng mà chúng ta dùng sức đối địch thì không thể nào thắng được. Đường Tỉnh Bình rất hiểm, xe đi không thẳng bánh, lính đi không thể xấp hàng, như thế đường vận lương quân Hán rất khó . Túc hạ hãy cấp cho tôi ba vạn quân, tôi theo đường ra đó chặn đường. Trong này Túc hạ cứ giữ thành không đánh, tôi tưởng không quá mười ngày quân Hán sẽ lui tức khắc .

Thanh An Quân nói :

- Đó là cái mưu trí trá. Quân ta vẫn tự xưng là quân nhân nghĩa tại sao lại dùng cái mưu trí trá ấy ? Và lại, quân Hàn Tín tuy nói là mấy chục vạn nhưng từ xa mới đến, người ngựa mỏi mệt. Ta lấy sức thủ thắng mới làm cho chư hầu nể oai.

Thanh An Quân nhất định không nghe lời Tả Xa . Bọn thám thính hay tin ấy về báo với Hàn Tín .

Hàn Tín mừng rỡ, lập tức kéo quân sang đường Tỉnh Bình.

Khi gần đến cửa ai, trời đã nửa đêm, Hàn Tín chọn hai nghìn quân kỵ, giao cho mỗi người một lá cờ, bắt phải lên ra sau chân núi lần đến cạnh trại Trần Dư để dò xem trong trại động tĩnh lẽ nào, và dặn :

- Sáng mai, khi giao chiến với quân Triệu ta giả vờ thua bỏ chạy, quân Triệu tất bỏ thành xưa quân đuổi theo. Các người thừa cơ đột nhập vào thành Triệu cầm cờ Hán lên, tức khắc quân Triệu phải loạn.

Các tướng vâng lệnh, sắp đặt theo hiệu lệnh của Hàn Tín.

Trời gần sáng, Hàn Tín gọi Trương Nhĩ, Tào Tham, Phàn Khoái đến bảo :

- Ngày nay đánh Triệu không cần dùng cơm sớt, nên truyền ba quân tạm ăn lót lòng, chùng nào phá quân Triệu xong sẽ dùng bữa cũng chẳng muộn.

Các tướng ngỡ ngàng nghĩ thầm :

- Nước Triệu quân tướng hùng mạnh lẽ nào lại phá gấp được như vậy ?

Tuy nhiên, không ai dám cãi lời.

Hàn Tín liền dàn quân quay lưng về phía sông, chờ địch quân.

Quân Triệu thấy thế cười sặc sụa, bảo thầm :

- Có tướng nào lại dùng binh nguy hiểm như vậy .

Hàn Tín quả là kẻ hư danh !

Trời đã sáng rõ . Hàn Tín kéo cờ trống làm hiệu . Trong thành, quân Triệu cũng khai thành ô ạt kéo ra.

Hàn Tín và Trương Nhĩ đốc quân đánh được một lúc liền giả thua bỏ chạy về mé sông, quân Hán dồn về một góc

Quân Triệu thấy vậy reo lên tồ mở. Rồi tiếng chiêng, tiếng trống giục vang tai, quân Triệu ồ tới đánh rất ngặt.

Bây giờ các tướng Hán như Phàn Khoái, Tào Tham thấy thế nguy không biết làm cách nào, đành xua quân lại liều chết đánh với quân Triệu.

Trong cái thế tưng cùng ấy, quân Hán liều mạng chết đánh quá hăng, quân Triệu sợ hãi không dám đến gần .

Giữa lúc đó hai nghìn quân kỵ của Hàn Tín đã bố trí trong đêm tối, lên vào trại quân Triệu cầm toàn cờ Hán .

Quân Triệu đang đánh với quân Hán nhìn lại thấy doanh trại mình đều có địch kỳ , ngỡ là quân Hán đã phá được Triệu, mạnh ai nấy bỏ chạy. Trần Dư tuốt gươm chém chết mấy tên, nhưng cũng không làm sao cản lại nổi .

Quân Hán thừa thế đuổi đánh quân Triệu một hồi rồi kéo thẳng vào thành bắt sống vua Triệu và chiêu an bá tánh.

Các tướng đều hỏi Hàn Tín :

- Theo binh pháp, bày trận quay lưng về mé sông là việc tối kỵ , sao Nguyên soái lại bố trí trận vừa rồi như thế ?

Hàn Tín nói :

- Dùng thủy bối cũng là theo binh pháp. Binh pháp có nói : "Đưa vào chỗ chết thì mới sống, đặt vào chỗ mất thì mới còn". Trong cái nguy hiểm, ai không dốc lòng bảo vệ mạng sống của mình.

Các tướng đều phục thầm. Rồi đó Hàn Tín sai đi tìm bắt các tướng Triệu.

Các tướng dẫn quân tủa ra khắp nơi bắt được Lý Tả Xa dẫn về, còn Thành An Quân thì đã chết trong đám loạn quân rồi.

Hàn Tín trông thấy Lý Tả Xa mừng rỡ, vội bước đến mở trói, mời ngồi, và hỏi :

- Bây giờ tôi muốn sang Bắc đánh nước Yên, sang sông đánh nước Tề, phải làm cách nào mới thành công ?

Lý Tả Xa nói :

- Kẻ đại phu nước đã mất thì không thể bàn đến việc giữ nước, viên tướng đã bị thua không thể nào nói mạnh.

Hàn Tín nói :

- Bá Lý Hề ở nước Ngưu mà nước Ngưu mất, sang nước Tần, nước Tần dựng lên nghiệp bá. Có phải là ông ta người ở nước Ngưu mà không ở nước Tần đâu. Đó chẳng qua một đảng biết dùng, một đảng không biết dùng vậy. Nếu Thành An Quân chịu dùng kế của ông thì nay tôi đã bị bắt rồi, có đâu ngồi hầu chuyện với ông được.

Tiếp đó Hàn Tín lại dùng lời tâng bốc Lý Tả Xa, coi Lý Tả Xa như bậc thầy vậy.

Lý Tả Xa nói :

- Tôi nghe nói kẻ khôn nghĩ một nghìn điều ắt nghĩ một điều lầm, người ngu nghĩ một nghìn điều ắt có một điều phải. Bởi vậy, dầu lời nói của kẻ ngông cuồng, thánh nhân cũng đem ra mà lựa chọn. Kế của tôi chưa chắc đã dùng được, tuy nhiên tướng quân đã gạn hỏi không lẽ tôi chẳng giải bày. Tướng quân bắt Ngụy Bảo, giết Hạ Duyệt, cả đến Thành An Quân là người có mưu lược, chỉ một trận, tướng quân hạ được cửa Tỉnh Bình, phá được hai mươi vạn quân Triệu, khiến cho khắp thiên hạ ai cũng nghe danh. Đó là chỗ sở trường của tướng quân. Nhưng bây giờ, quân sĩ đang mỏi mệt, nếu kéo binh sang đánh Yên, trong lúc đó nước Yên đang mạnh mẽ, tôi tưởng đó là điểm yếu của tướng quân đó. Người dụng binh giỏi không khi nào đem cái nhược điểm của mình đối chọi với ưu thế của kẻ khác.

Hàn Tín hỏi vợ ?

- Theo ý Tiên sinh thì nên thế nào ?

Lý Tả Xa nói :

- Cái kế của tướng quân bây giờ không gì bằng cho quân lính nghỉ ngơi, bồi bổ thực lực. Lấy uy danh của mình đem phủ dụ Yên, Tề. Tôi tưởng tướng quân không kéo binh tới, Yên, Tề mới sợ.

Hàn Tín nói :

- Vâng, lời dạy của Tiên sinh rất hay, tôi xin lấy kế đó làm lòng.

Liền viết một bức thư sai Tùy Hà làm sứ, sang nước Yên, còn mình vẫn đóng quân nơi nước Triệu.

Nước Yên từ khi nghe Hàn Tín phá Triệu, chém Thành An Quân, dân chúng nhốn nháo không an. Vua Yên thấy vậy rất lo lắng, đòi mưu sĩ Khoái Văn Thông vào nghĩ kế.

Văn Thông nói :

- Thế quân Hàn Tín tuy mạnh nhưng chinh chiến đã lâu ngày ắt mỏi mệt. Hiện nay Hàn Tín đóng quân nơi nước Triệu, sớm tối sẽ cho người mang thư đến dụ hàng.

Nếu có người đến, xin Đại vương chớ nhận lời vội, để tôi sang Triệu dò xét địch tình rồi sẽ liệu.

Yên vương nhận lời. Quả nhiên, chẳng bao lâu Tùy Hà mang thư đến.

Vua Yên xem thư xong, truyền đặt tiệc khoản đãi, rồi phái Văn Thông sang Triệu dò la mình hình quân Hán .

Hồi Thứ 30 - Về Bành Thành , Phạm Tăng lìa Sở Bá Ra Huỳnh Dương , Kỷ Tín thay Hán vương

Sau khi qua đến thành Triệu, Khoái Văn Thông xin vào yết kiến Hàn Tín, Hàn Tín mừng rỡ tiếp rước rất hậu, và nói :

- Tiên sinh tới đây hẳn vì việc nước, muốn cho tôi giải binh giao hòa . Thiết tưởng, điều đó chẳng khó khăn gì . Nếu nước Yên chịu đầu hàng thì tôi đóng yên quân lính, nghỉ việc chiến tranh, khỏi làm khổ dân. Nhưng nếu Tiên sinh chỉ khuyên tôi bãi binh, mà nước Yên còn làm phen lữ cho Sở thì tôi sẽ đem quân tới sông Dịch, diễn võ trong Yên Đài . Dầu Nhạc Nghị tái sinh, Kinh Kha sống lại cũng chẳng sợ. Nói dứt lời, Hàn Tín sai người đưa Khoái Văn Thông ra nghỉ nơi quán dịch, không hỏi han gì nữa. Khoái Văn Thông ở đó luôn mấy ngày, không được đi đâu lòng buồn bực vô cùng, song không biết tính sao.

Một hôm, bỗng có Lý Tả Xa đến thăm.

Khoái Văn Thông mở cửa mời vào, mỉm cười nói :

- Không ngờ ông lại đem nước Triệu nạp cho nước Hán. Trần Dư mất đầu, Triệu vương bị bắt, tình cảnh ấy thật đáng thương.

Lý Tả Xa nghiêm nét mặt nói :

- Ông lầm rồi . Vạn việc trong vũ trụ phải theo mệnh hệ chung. "Thuận thiên giả tồn, nghịch thiên giả phong".

Hán vương vì vua Nghĩa Đế trừ đũa hung bạo, đem lại thái bình thanh trị cho thiên hạ chẳng hợp với lòng trời sao. Ông xét việc hẹp hòi khư khư như làm tội nước Sở, là làm trái với mệnh trời, phạt lòng thiên hạ. Bởi Triệu vương không nghe lời tôi nên mất chức lỵ thân. Ông tự xét Hán vương và Hạng vương ai là chân chúa ?

Văn Thông ngồi trầm ngâm một lúc rồi đáp :

- Có lẽ Hán vương.

Lý Tả Xa lại hỏi :

- Trương Lương, Hàn Tín so với các tướng Sở bên nào giỏi hơn ?

Văn Thông đáp :

- Dĩ nhiên Trương Lương và Hàn Tín giỏi hơn rồi.

Lý Tả Xa cười lớn nói :

- Thế thì Hán phải được, Sở chắc phải thua, có sao lại bỏ Hán mà phò Sở.

Khoái Văn Thông nín lặng hồi lâu rồi nói :

- Lời ông rất có lý. Tôi sang đây với sứ mạng là khuyên Hàn Tín bãi binh, không ngờ lại bị các ông khuyên tôi bỏ Sở theo Hán.

Lý Tả Xa nói :

- Lý vô nhị thị. Cái gì phải thì làm. Lẽ khôn đại trong đời dành cho kẻ thức thời, cần gì ngài phải nói điều ấy.

Văn Thông nói :

- Thế thì ngài đưa tôi vào yết kiến Hàn Nguyên Soái để nói chuyện hòa hảo. Sau đó, tôi sẽ tỏ ý xin ở luôn bên này phò Hán.

Tả Xa mừng rỡ, đưa Khoái Văn Thông vào tướng phủ.

Hàn Tín tiếp đãi Văn Thông rất hậu. Văn Thông xin trở về nước Yên khuyên Yên vương hàng Hán, và thu xếp theo phò Hán chúa.

Hàn Tín rất đẹp lòng, sai Tào Tham, Phàn Khoái lãnh một vạn quân theo Khoái Văn Thông về nước Bái yết vua Yên, nói rõ đạo đức của Hán vương và tài năng của Hàn Tín, khuyên vua Yên bỏ Sở phò Hán.

Vua Yên tươi cười nói :

- Ta muốn hàng Hán đã lâu, chẳng qua muốn để Văn Thông đi dò xét thêm cho rõ. Nay đã hiểu chân tình, còn gì nghi ngại.

Nói xong, mở tiệc đãi đằng hai tướng Hán và truyền lệnh chọn vài trăm kỵ binh, hôm sau tự mình đi với hai tướng sang Triệu, yết kiến Hàn Tín.

Hàn Tín báo Yên vương thảo tờ hàng biểu rồi cho người đưa về Huỳnh Dương dâng lên vua Hán, đồng thời chỉnh đốn quân mã lo việc đánh Tề.

Tin đồn đến nước Sở, Phạm Tăng và Chung Ly Muội thất kinh cùng vào tâu với Hạng vương :

- Hàn Tín bắt Ngụy Bảo, chém Hạ Duyệt, phá nước Triệu, nay lại lấy nước Yên, đi đến đâu cũng không ai địch nổi. Hiện Hán vương án binh nơi Huỳnh Dương, Đại vương nên nhân lúc này trừ sớm đi kéo đi họa .

Hạng vương nói :

- Ta đã có ý định khởi binh đánh Hán, nay các người bàn như thế tất phải lẽ .

Liên truyền lệnh điếm mười muôn binh, nội ngày đó xuất phát thẳng đến Huỳnh Dương .

Quân thám thính được tin về báo với Hán vương.

Hán vương vội đòi Trương Lương, Trần Bình vào triều thương nghị .

Hán vương nói :

- Nghe tin Bá vương lại kéo bọn đánh Huỳnh Dương nữa. Bây giờ Vương Lăng vì quá thương mẹ bệnh chưa lành, Anh Bố trở về Cảnh Giang, còn các tướng đi đánh các nơi , trong thành trống rỗng lấy ai đối địch.

Trần Bình thưa :

Hạng vương trước đây thua mấy trận, lòng đã nao núng, nay sở dĩ kéo binh qua đây là nghe lời Phạm Tăng , Chung Ly Muội và Long Thư. Các người ấy là đầu não, khiến sức mạnh của Hạng vương. Nếu không có các người ấy thì sức mạnh của Hạng vương cũng thành vô dụng .

Nay xin Đại vương dùng một số vàng bạc làm kế phản gián, khiến vua tôi nước Sở ngờ vực nhau, không còn ai tin tưởng nhau nữa, bấy giờ ta lợi dụng cơ hội ấy phản công tất thắng được.

Hán vương nhận lời, trao cho Trần Bình bốn vạn lạng vàng để thi hành việc phản gián.

Trần Bình đem số vàng đó thuê rất nhiều người phao những lời gièm pha rằng : "Bọn Chung Ly Muội lập

công rất nhiều, mà không được một mảnh đất làm vua. Vì nay họ muốn tư thông với Hán hợp sức đánh Sở, để chia

của Sở "

Lời đồn ấy thấu đến tai Hạng vương. Và Hạng vương bắt đầu nghi ngờ bọn Chung Ly Muội không muốn dùng với họ bàn việc như trước nữa.

Sau khi quân Sở kéo đến thành Huỳnh Dương hạ trại xong, Hạng vương tự mình cưỡi ngựa đến bốn mặt thành, xem xét tình thế.

Luôn ba ngày, Hạng vương không thấy thành động tĩnh gì cả cho là trong thành hết kẻ đối địch, liền truyền quân đặt hỏa pháo công thành.

Quân Sở vừa công phá, thì trên gỗ đá lăn xuống rơi bời , tên bắn như mưa. Quân Sở không làm sao công hãm được nữa.

Hạng vương tức giận đốc quân đánh luôn bảy ngày . Bấy giờ Trương Lương vào ra mắt Hán vương, tâu :

- Hạng vương đánh rất ngặt, ta phải sai sứ ra ngoài thành xin hàng. Tôi chắc thế nào Hạng vương cũng sai sứ vào thành giảng hòa. Lúc ấy ta sẽ thừa cơ dùng kế ly gián của Trần Bình, làm cho vua tôi nước Sở lìa nhau thì mới khỏi nguy .

Hán vương hỏi :

- Nếu Sở không chịu cho mình hòa thì làm thế nào ?

Trương Lương nói :

- Hạng vương vốn tánh nóng nảy, đánh thành đã mấy ngày mà không lấy được, lòng đang bức bối. Nếu ta nhân nhượng sẽ làm cho Hạng vương dịu lòng cảm phần mà nghe theo.

Hán vương không tin, nhưng cũng nghe theo lời, sai Tùỳ Hà làm sứ sang dinh Sở.

Tùỳ Hà vào ra mắt Hạng vương và nói :

- Trước Hán vương cùng với Bệ hạ hợp quân đánh Tần, kết làm anh em, sau lại được Bệ hạ phong làm vua Hán Trung, ơn ấy Hán vương vẫn thường nhắc nhở mãi.

Chỉ vì Hán Trung đất đai chật hẹp không đủ dung thân nên mới kéo binh sang Đông, mục đích đổi chỗ không có ý soán nghiệp "Bá vương". Nay mai được đất Quan T rung thì ý nguyện đã toại, vậy xin cắt từ Huỳnh Dương về Tây là thuộc Hán, từ Huỳnh Dương về Đông là thuộc Sở. Hai bên giao hòa, cùng nhau giữ đất mình hưởng phú quý, xin Bệ hạ xét cho.

Hạng vương nghe nói nghĩ thầm :

- Ta đóng đô nơi Bành Thành đất cát hẹp hòi, lương thực kém cỏi, nếu ra tranh hùng với Hán còn gặp nhiều khó khăn. Hơn nữa, trong lúc chưa hẳn nổi lên làm phản, ta hẳn tạm giảng hòa để củng cố thực lực rồi sau sẽ liệu .

Liên sai Phạm Tăng làm sứ sang Huỳnh Dương bàn với Hán việc giảng hòa.

Phạm Tăng nói :

- Không nên ? Chẳng qua Đại vương đánh thành quá gấp nên họ mượn kẻ cầu hòa để tính việc quân cơ. Xin Đại vương thêm hỏa pháo, đốc thêm binh mã, đánh một trận cho tan tành đừng có nghe lời lừa phỉnh của quân giặc

Hạng vương do dự không quyết, lại gọi Tùỳ Hà đến nói :

- Nhà ngươi cứ trở về rồi ta sẽ tính sau .

Tùỳ Hà tâu :

Việc này tôi tưởng Đại vương không nên do dự. Vì cơ hội không thể lúc nào cũng có được. Hàn Tín vừa diệt Triệu, lấy Yên, hẹn với chư hầu nay mai đem quân về cứu Huỳnh Dương ; chừng ấy Đại vương bị thế nội công ngoại kích muốn đánh cũng không được, cầu hòa cũng không xong.

Hạng vương nói :

- Nhà ngươi nói cũng phải. Vậy cứ về trước, ta sẽ sai người sang giảng hòa.

Tùỳ Hà bái biệt Hạng vương trở vào thành thuật lại công việc cho Hán vương nghe.

Hán vương gọi Trần Bình đến hỏi :

- Sớm tối ngày mai thế nào sứ Sở cũng đến đây. Ngươi dùng kế gì mà ly gián được vua tôi họ ?

Trần Bình ghé vào tai Hán vương nói nhỏ mấy lời.

Hán vương gật đầu nói :

- Kế ấy mà thành tựu, Phạm Tăng ắt phải vong mạng.

Trần Bình liền sai người sắp sửa các việc, chờ đón sứ giả nước Sở.

Sáng hôm sau, quả nhiên sứ giả bên Sở là Ngưu Tử Kỳ xin vào yết kiến.

Bây giờ Hán vương vì đêm uống rượu quá say nên ngủ chưa dậy, Tử Kỳ phải ra tạm nghỉ nơi quán dịch .

Trương Lương và Trần Bình sai bày một yến tiệc nơi một cao lầu kín đáo, trang hoàng rất sang trọng rồi mời Ngưu Tử Kỳ đến.

Hai người hỏi :

- Phạm quân sư lâu nay vẫn được mạnh giỏi chứ ? Ngài sai ông sang đây có việc gì chăng ?

Ngưu Tử Kỳ đáp :

- Tôi là sứ giả nước Sở chứ đâu phải sứ giả của Phạm quân sư.

Trương Lương và Trần Bình giả cách ngạc nhiên, nói :

- Chúng tôi tưởng ông là sứ giả của Phạm quân sư té ra là sứ giả của Hạng vương ?

Dứt lời sai người đưa Tử Kỳ đến một căn quán chật hẹp, và sai người đem cơm lên thết.

Tử Kỳ dùng xong bữa cơm tâm thưởng ấy thì nghe tin Hán vương đã dậy, vội sắp sửa mũ áo vào chầu .

Bây giờ Hán vương chưa rửa mặt, thấy Tử Kỳ bước vào liền sai một viên hầu cận đưa Tử Kỳ qua một gian phòng kín ngời chờ . Tử Kỳ ngồi đó một mình, lòng thấy bồi hồi, chẳng biết tại sao vua tôi nhà Hán có nhiều cử chỉ thâm kín, dè dặt như vậy.

Lúc đang suy nghĩ, Tử Kỳ chợt thấy gần đó có một án thư, bên trên chồng chất nhiều thư từ các nơi gửi đến.

Gọi tách tò mò, Tử Kỳ bước đến xem. Trong số đó có một bức thư không ký tên, trong thư đại khái nói :

- Hạng vương ngày nay lòng người không phục, binh mã chỉ còn hơn vài mươi vạn, và thế lực mỗi ngày một yếu dần.

Đại vương chớ có giảng hòa làm chi hãy gọi Hàn Tín về ngay Huỳnh Dương đối địch. Lão thần với bọn Ch ung Ly Muội xin làm nội ứng. Cơ nghiệp nước Sở phá không khó khăn gì.

Còn như số vàng của Đại vương ban cho, lão thần quyết không dám nhận lãnh. Chỉ xin, sau khi phá được Sở rồi, Đại vương cấp cho một mảnh đất và một vương vị để an hưởng tuổi già, truyền lại cho con cháu ngày sau, thế là đủ lắm.

Xin miễn ký tên ?

Ngưu Tử Kỳ xem thư xong giật mình nghĩ thầm :

- Gần đây nghe trong quân có tiếng thì thầm Phạm quân sư tư thông với Hán, nhưng ta không tin. Nay xét thái độ vua tôi nước Hán, lại có bức mật thư này thì rõ lời đồn kia là chuyện thật .

Nghĩ rồi bỏ bức mật thư vào túi, trở về ngồi nơi chỗ cũ .

Một lúc sau, Tùỳ Hà đến nói :

- Hán vương đã lâm triều, xin mời ngài vào bệ kiến.

Ngưu Tử Kỳ bước vào Hán vương nói :

- Ta với Hạng vương ngày xưa có đính ước trước mặt vua Hoài vương, hễ ai vào Quan rnmg trước thì được lãnh vua. Về sau ta vào Quan Trung trước, lẽ ra ta được làm vua Quan Trung mới phải. Hạng vương

bội tín, nhưng nay ta đã lấy được Quan Trung rồi thì chí nguyện đã đủ. Ta không còn muốn cùng Hạng vương tranh hùng làm khổ muôn dân. Vậy xin cùng Hạng vương giao hòa, rạch đôi đất nước, phía Tây Huỳnh Dương là Hán, phía Đông Huỳnh Dương là Sở. Túc hạ về châu Bá vương hãy nói giùm cho.

Ngu Tử Kỳ nói :

- Sở vương tôi đã lãnh ý ấy, bây giờ chỉ muốn được cùng Đại vương gặp nhau để bàn việc giao hảo.

Hán vương nói :

- Túc hạ cứ trở về. Ta bàn bạc ít lâu thế nào cũng cùng Bá vương hội ngộ một phen.

Ngu Tử Kỳ bái biệt, về thẳng đến dinh Sở, đem những chuyện vừa xảy ra thuật lại cho Hạng vương nghe, và đưa cho Hạng vương xem bức mật thư đã lấy được trong thành Huỳnh Dương.

Hạng vương xem thư mặt bừng sát khí, hét lớn :

- Thằng giặc già đó dám phản phúc ta như thế sao ? Ta quyết không dung thứ.

Ngu Tử Kỳ nói :

- Tuy vậy, song chưa biết sự thực như thế nào, xin Đại vương hãy suy xét kỹ càng mới được.

Phạm Tăng hay được việc đó, vội vã vào triều ra mắt Hạng vương, vừa lạy vừa nói :

- Tôi thờ Đại vương đã lâu. đem hết tâm can gìn giữ lòng trung, có đâu lại tư thông với Hán. Đó chẳng qua là kế ly gián của địch quân muốn cho vua tôi ta chia ta để dễ bề thao túng. Xin Đại vương đừng lầm mưu ấy.

Hạng vương nói :

- Ngu Tử Kỳ là kẻ thân tín của ta, bao giờ lại tìm lời dối trá.

Phạm Tăng đã biết tánh nóng nảy hẹp hòi của Hạng vương, biết không thể minh oan cho mình được, liền nói :

- Ngày nay việc thiên hạ như thế cũng tạm yên. Đại vương gánh vác lấy cũng đủ. Lão thần này thờ phụng Đại vương đã lâu, vất vả đã nhiều, nếu không dùng nữa, lão thần xin được mang nắm xương tàn về quê. Đó là ơn lớn của Đại vương.

Hạng vương nghĩ vì Phạm Tăng đã lập nhiều công to không nỡ giết hại, nên sai người đưa về điền dã.

Phạm Tăng từ biệt Hạng vương trở ra vừa đi, vừa than :

- Ta hết lòng với Sở mà Hạng vương lại có lòng ngờ vực ôi ! việc này không phải thương hại cho ta mà thương hại cho Hạng vương gặp chuyện không may.

Lúc đi dọc đường, Phạm Tăng vừa buồn vừa tức. Buồn vì biết trước rằng Sở sẽ bị Hán diệt, tức vì mình đem thân phụng thờ Hạng vương, một kẻ hữu đồng vô mưu.

Chẳng bao lâu Phạm Tăng lâm bệnh, phát một cái nhọt rất lớn ở lưng, rồi chết, thọ được 71 tuổi.

Hạng vương hay tin, hối hận chẳng cùng, sai người đem xác Phạm Tăng về Bành Thành khâm liệm và mai táng trọng lễ.

Hán vương được tin Phạm Tăng tạ thế, mừng rỡ nói với triều thần :

- Thế là ta đã trừ được cái lo trong tâm phúc ta rồi.

Từ đây, Hán vương không còn nhắc đến việc giao hòa nữa. .

Hạng vương hồi tỉnh, biết được Phạm Tăng chết oan, lòng xót xa, đau đớn, gọi bọn Chung Ly Muội đến nói:

~ Các người cứ yên tâm, chớ nên nghĩ ngợi điều gì. Từ nay ta không bao giờ nghe lời dèm pha nữa.

Chung Ly Muội thưa :

- Tôi thờ Đại vương trong mấy năm nay, tuy tài năng không có gì nhưng tấm lòng sắt đá không thể lay nổi.

Luôn bữa đó, Hạng vương phong cho Hạng Bá làm Quân sư, tất cả việc lớn nhỏ trong nước đều giao cho Hạng Bá trông nom.

Đoạn cử đại binh sang vây thành Huỳnh Dương, công phá rất dữ.

Hán vương lo lắng, gọi các tướng đến hỏi :

- Đại binh Hán Tín chưa về, trong thành không ai là địch thủ của Hạng vương, vậy các khanh có kế gì giải vây chăng ?

Các tướng còn đang bàn mưu tính kế, thì đại có quân thám thính về báo :

- Hạng vương sắp ngăn hạ lưu sông Vĩnh, cho nước chảy vào Huỳnh Thành .

Tin này làm cho Hán vương luống cuống, vội đòi Trương Lương và Trần Bình vào nghị kế.

Trần Bình tâu :

- Tôi có một kế, có thể phá được vòng vây này, song chỉ sợ ở đây không có bậc trung thần nào dám chịu nạn thay cho Đại vương.

Chu Bột và các võ tướng đều nói :

- Sao ngài lại khinh thị chúng tướng như vậy ?

Chúng tôi theo phò Chúa thượng đã lâu, dầu phải bỏ thân cũng không tiếc.

Trần Bình vừa cười vừa nói :

- Cái đó clủ là kẻ sâu xa, có lẽ các ngài chưa hiểu ý

Hán vương hỏi :

- Tiên sinh có kế chi, xin nói rõ ra đây cho mọi người bàn luận.

Trần Bình ghé vào tai Hán vương nói nhỏ. Hán vương khen phải và nói :

- Kế đó rất hay. Trương Lương nên cố gắng thực hiện mới được.

Trương Lương tuân lệnh về dinh mở một tiệc rượu mời các tướng đến dự.

Các tướng lần lượt đến, thấy giữa phòng tiệc có treo một bức tranh lớn, vẽ một chiếc xe, trong đó có người ngồi, sau có hai vạn quân kỵ đang đuổi theo rất gấp. Đằng trước là một khu rừng rậm. Trong rừng có một người đang nấp.

Các tướng không rõ bức tranh ấy có nghĩa gì, tại sao đem treo trong phòng tiệc, liền hỏi Trương Lương. Trương Lương đáp :

- Ngày xưa, vua Cảnh Công nước Tề đánh nhau với quân Tấn. Cảnh Công thua to, quân sĩ đều trốn hết, họ bỏ Cảnh Công ngồi một mình trong xe. May có một nông phu trông thấy vội đẩy xe cho Cảnh Công đi trốn. Tuy nhiên, quân Tấn đuổi theo rất ngặt, khó mà trốn thoát nổi.

Người nông phu nói : "Nguy đến nơi rồi, Chúa công nên đưa áo quần cho tôi mặc, tôi sẽ ngồi nơi xe này chịu chết thay cho Chúa công, còn Chúa công nên trốn vào rừng thoát nạn. Cảnh Công nói ; "Ta được thoát nạn mà nhà người bị giết, lòng ta sao đành". Người nông phu lại nói : "Tôi chết đi, chỉ như trong rừng rậm mất một cây nhỏ còn Chúa công mất là giang sơn nước Tề phải mất. Xin Chúa công xét nghĩ". Cảnh Công theo lời, đổi ngay áo cho người nông phu, rồi trốn vào rừng. Quân Tấn đuổi theo thấy người nông phu mặc long bào ngồi trên xe ngỡ là Cảnh Công bắt đem về nộp cho vua Tấn. Vua Tấn biết người nông phu đó không phải là Cảnh Công liền truyền đem chém. Người nông phu nói : "Tôi đã thay mạng cho Chúa công tôi thoát nạn thì chết là việc thường tôi đâu sợ. Duy chỉ tiếc rằng vua Tấn giết tôi, sau này có người vào muốn thay mạng cho vua cũng không dám, vì họ sợ sẽ bị giết như tôi. Vua Tấn nghe nói khen người có nghĩa, tha chết cho nông phu. Vì thế mà nông phu lại cũng không chết. Tranh này vẽ sự tích đó.

Các tướng nghe nói mặt mày ngơ ngác chưa hiểu ý.

Trương Lương nói tiếp :

- Ấy cũng nhờ người nông phu mà. Tề Cảnh Công sau này dựng nên nghiệp bá, tiếng để sử xanh. Ngày nay vẫn còn khen ngợi. Nay Chúa thượng ta ngộ nạn, chẳng khác nào như Cảnh Công thế mà không ai bắt chước làm cái việc người nông phu. Vì vậy, tôi treo bức tranh này lên để cùng xem.

Các tướng nghe nói đều hăng hái đứng dậy nhìn nhau, tỏ vẻ can trường :

- Cha có nạn, con chết thay, vua có nạn tôi chết thay. Chúng tôi xin đem thân thay Chúa thượng để Chúa thượng thoát khỏi trận Huỳnh Dương này.

Trương Lương nói :

- Các ông đều có lòng trung nghĩa thật đáng khen lắm.

Song hiện nay chỉ cần một người diện mạo giống Chúa thượng mà thôi. Người đó là Kỷ Tín, chẳng biết Kỷ tướng quân có vui lòng chăng ?

Kỷ Tín nói :

- Đó là ý nguyện của tôi, dầu phải tan xương nát thịt cũng vui lòng.

Trương Lương và Trần Bình mừng rỡ, đưa Kỷ Tín vào ra mắt Hán vương tâu bày tự sự.

Hán vương nói :

~ Việc đó không nên. Lưu Bang này chưa dựng nên nghiệp lớn, các người làm tôi chưa hề được một ân huệ,

lâu nay nếu bắt Kỷ tướng quân bị nạn thay ta, để ta tìm đường đi trốn, ấy là hại người, ích mình, ta không nỡ làm.

Kỷ Tín nói :

- Việc đã gấp lắm rồi. Nếu tôi không chịu nguy hiểm thì mai kia thành vỡ, đá tan, cả vua tôi đều chết. Cái chết của tôi ngày nay ích lợi hơn cái chết ngày mai rất nhiều. Tuy tôi chết mà danh tiếng còn mãi trong dân chúng, tình tôi còn mãi trong lòng Đại vương.

Hán vương vẫn còn giả cách dùng dằng không nỡ.

Kỷ Tín rút gươm kề cổ nói lớn ;

- Nếu Đại vương không nghe, tôi xin tự tử nơi đây để tỏ rằng tôi không tiếc gì tính mệnh.

Hán vương liền bước xuống đỡ tay Kỷ Tín, vừa khóc vừa nói :

- Lòng tướng quân rất mực trung thành, danh tiếng ấy muôn đời còn lưu. Chẳng hay tướng quân còn song thân chăng ?

Kỷ Tín nói :

- Tôi chỉ còn hiền mẫu.

Hán vương nói :

- Người ấy tức là mẹ của Lưu Bang. Lưu Bang phải thờ phụng cho đúng đạo. Vậy tướng quân đã có vợ chưa ?

Kỷ Tín nói :

- Tôi có vợ rồi.

Hán vương nói :

- Thế thì đó là chị dâu của Lưu Bang, Lưu Bang phải nuôi dưỡng. Và tướng quân hiện có con cái chăng ?

Kỷ Tín nói :

- Có một đứa con còn nhỏ.

Hán vương nói ;

- Đó là con của Lưu Bang, Lưu Bang phải vô về, nuôi nấng. Thôi, ba việc đó Lưu Bang sẽ thay tướng quân lo lắng suốt đời.

Kỷ Tín khấn đầu tâu :

- Thế thì tôi chết đã đáng lắm.

Trương Lương và Trần Bình liền thảo hàng thư, và sai người ra ngoài thành nói :

- Hán vương nay bị vây quá ngặt không dám nói đến chuyện chia đất Quan Trung. Chỉ xin ra hàng trước mặt Hạng vương, mong Hạng vương không giết, thế là may rồi.

Quân Sở nghe nói liền báo với Hạng vương. Hạng vương truyền cho sứ giả vào hầu.

Sứ giả trình hàng thư, Hạng vương mở ra xem, thư rằng :

" *Hán vương khấn đầu dâng thư dưới trướng .*

Hạ thần đội ơn Đại vương phong làm vua Hán Trung, chẳng may đến đó không quen thủy thổ, nên muốn về Đàng sống nơi quê nhà. Nhờ lòng người hòa theo, nên lấy được Quan Trung . Chẳng ngờ bị thua trận Truy Thủy.

Từ ấy đến nay lòng đã khiếp uy Đại vương ; cố thủ nơi Huỳnh Dương làm chỗ nương thân bảo tồn tánh mạng chẳng dám nghĩ việc gì khác . Đến như Hàn Tín, sanh đánh phương Đông đều là bởi tự ý hấn, gọi hấn không về , đuổi hấn không đi thật không phải là tội của Bang này . Nay Đại vương kéo quân đánh thành Thành sắp vỡ , uy trời khó tránh hạ thần thuận theo lời khuyên của văn võ trời mình ra hàng , mong được khỏi chết . Xin Đại vương nghĩ tình ngày xưa, cùng dấy binh khởi nghĩa mà tha chết cho Bang những tội đã rồi " .

Xem thư xong Hạng vương hỏi rằng :

- Bao giờ Lưu Bang mới ra thành đầu hàng ?

Sứ giả thưa :

- Đêm nay xin ra.

Hạng vương cho sứ giả về, rồi đòi các bưng truyền rằng :

Lúc nào Hán vương ra đầu hàng, các người phải phục sẵn đao phủ, bằm thây Hán vương ra trăm mảnh, như thế ta mới hả giận

Các tướng tuân lệnh, bố trí đầu đó sẵn sàng.

Đêm ấy, Trương Lương và Trần Bình bàn với Hán vương :

- Đại vương nên mặc thường phục cỡi ngựa mạnh, văn võ bá quan cũng phải nai nịt cho gọn gàng, chỉ để Tung Cung, Chu Hà ở lại giữ thành, còn Kỷ tướng quân mặc long bào, ngồi đông xa của Đại vương, kéo nhau ra thành.

Sắp sửa xong, trời vừa sẩm tối, Trương Lương truyền lệnh mở cửa thành phía Đông, trước hết cho một đoàn phụ nữ lối hai ngàn người lục tục kéo ra.

Quân Sở trông thấy báo với Hạng vương. Hạng vương vừa cười vừa nói :

- Lưu Bang thật là đứa háo sắc, một mình mà chiếm đến bấy nhiêu con gái thì còn làm được trò gì ?

Trong lúc đoàn mỹ nữ lũ lượt réo ra cửa Đông, quân Sở xầm xì bảo nhau, rồi khắp các cửa thành, đều đổ dồn về cửa Đông, chen lấn nhau xem. Tướng Sở thấy vậy cũng không có cách nào cản được quân mình.

Giữa lúc đó, Hán vương và các văn võ, tướng sĩ đem nấy tên quân kỵ lên ra cửa Tây, hướng về lối Thành Cao lãnh nạn.

Đoàn mỹ nữ cứ ung dung tiến từng bước một . Gần hết canh hai mới ra khỏi thành, tiếp đến là đội quân kỵ, rồi đến một chiếc long xa.

Kỷ Tín ngồi chễm chệ bên trong xung quanh cờ lọng kín mít.

Khi gần đến trước mặt Hạng vương, Kỷ Tín không lạy, cũng không nói gì đến chuyện đầu hàng cả.

Hạng vương nói giận hét :

- Lưu Bang say rượu, chết ngất trong xe rồi chẳng ? Tại sao thấy ta mà không xuống xe bái yết ?

Bọn tả hữu cầm đuốc soi vào long xa.

Kỷ Tín vẫn ngồi chễm chệ, không cử động.

Chúng hỏi :

- Tại sao Hán vương không nói ?

Kỷ Tín trợn mắt hét lớn :

- Ta là Kỷ Tín chứ không phải Hán vương. Hán vương đã kéo quân ra khỏi Huỳnh Dương để họp với chư hầu, đến Bành Thành, quyết một trận sống mái với Sở.

Tả hữu thất kinh, báo với Hạng vương :

- Người ngồi trong xe đó không phải Hán vương mà là Kỷ Tín.

Đoạn, đem lời nói của Kỷ Tín thuật lại.

Hạng vương thở dài, nói :

- Hán vương đi trốn là chuyện thường, nhưng Kỷ Tín dám thay vua chịu chết, đó là việc hiếm có. Ta thu phục biết bao văn võ tướng, nhưng chưa có ai trung hậu như vậy.

Liền gọi Quý Bố đến bảo :

- Người ra bảo Kỷ Tín hàng ta, ta rất yêu lòng trung nghĩa của hắn.

Quý Bố vâng lệnh bước ra nói với Kỷ Tín :

- Ông chịu chết thay Lưu Bang kẻ trung liệt như vậy thật hiếm có. Bá vương thương tình không nỡ giết, ông nên cảm ơn đức ấy xuống xe quy hàng sẽ được phong trọng tước.

Kỷ Tín trợn mắt nói lớn :

- Đại trượng phu một lòng thờ chúa, dầu chết không màng. Ta sống làm tôi nhà Hán, chết làm ma nhà Hán, đời nào chịu đầu Sở mà người dụ dỗ.

Hạng vương biết không thể làm đổi lòng kẻ trung liệt, liền ra lệnh tên quân cầm đuốc đốt xe. Trong khói lửa, người ta còn nghe giọng chửi mắng của Kỷ Tín vang ra rõ rệt.

Lửa tắt, khói tan, người và xe đều cháy ra tro cả.

Kỷ Tín chết rồi Hạng vương truyền Quý Bố, Long Thư lãnh bốn vạn quân đuổi theo Hán vương.